

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

SỐ 68

(Từ 9-7 đến 16-7-53)

NAM VIỆT

5 ĐỒNG

TRUNG BẮC MIỀN LÀO :

6 ĐỒNG

Wason
AP95
V6D64+

ĐỜI MỚI

có bán tại :

Saigon

Huế-Hanoi

Phnom-Penh

Xin hỏi các
dailly, các tiệm
sách các nhà
bán báo chí

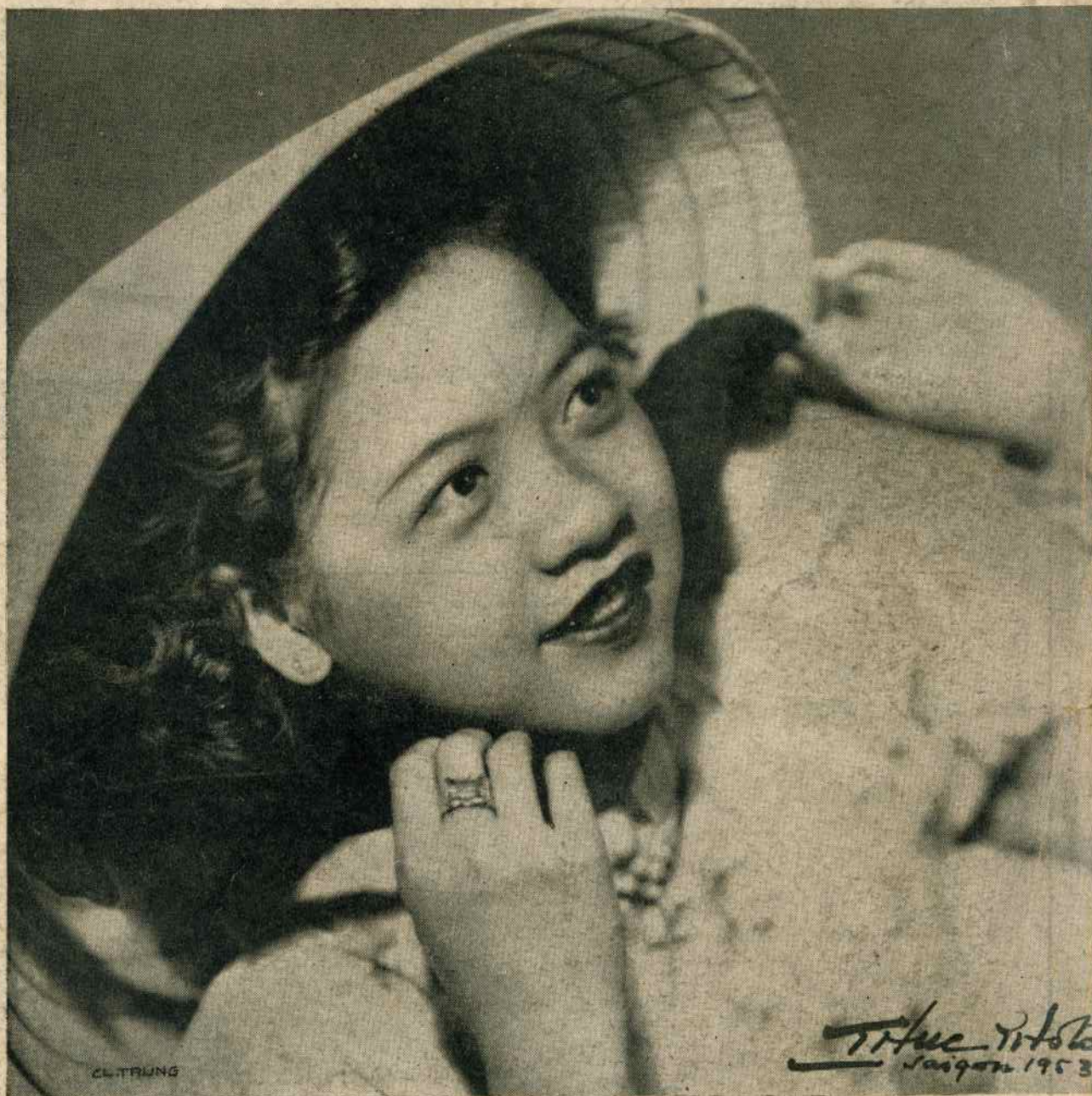
Nam Việt . . 5\$

Gao Miên . . 6\$

Trung Việt 6\$

Bắc Việt . . 6\$

Lào 6\$



CL. TRUNG

Trần Văn An
Saigon 1953

SAU MÙA THI...

TÒA SOẠN—QUẢN LÝ :

117 Đại lộ Trần-hưng-Đạo—Chợ-quán
Giấy nôi : 793

Văn phòng liên lạc : 96 Đại tá Grimaud

Hộp thư : 353—Saigon

Chủ nhiệm : TRẦN-VĂN-AN

THƯ CỦA
NHÀ XUẤT BẢN

Đứng trước giai đoạn khó khăn

Bạn đọc thân mến,

Đã nhiều lần chúng tôi cho bạn biết tình thế khó khăn mà tờ báo của bạn phải đương đầu. Ấy không phải muốn lợi dụng lòng sốt ruột của bạn, mà chính là muốn bạn và nhà báo sát cánh chia nhau những nỗi lo âu và những điều vui thú. Chúng tôi muốn bạn nhận thiết sự cố gắng không ngừng của người hiệp lực xây dựng báo Đời Mới.

Giá giấy lên, sinh hoạt mỗi mớ, thợ thầy sống khổ đủ tạo ra một hoàn cảnh mới cho nhà báo. Giấy lên giá, không phải 70 phần trăm như bạn tưởng đâu, vì trong 70 phần trăm ấy phải thêm vào tiền thuế. Giấy bìa tăng giá cũng không kém phần nặng nề.

Nhưng đó chưa phải là toàn bộ khó khăn. Còn một mớ lo nữa là nhân viên sẽ bị động viên. Bạn thử đặt mình vào trường hợp chúng tôi, nghĩ rằng trong số 40 nhân viên, trong ngoài, có thể một phần 3 phải nhập ngũ.

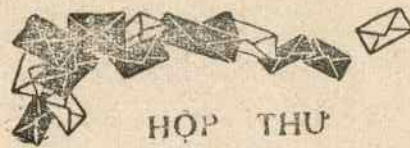
Như vậy là chúng tôi sẽ bị khó hai mặt: trí thức và kỹ thuật. Bạn có thể không ngờ rằng đối với một tờ nhật báo sự khó khăn trí thức và kỹ thuật dễ giải quyết hơn nhiều. Phần tin tức, đại bộ phận, đã có thông tấn xã lo, và cách lấy tin ở cơ sở ít dùng trí thức hơn, chọn tin cho tờ tuần báo muốn lọc lựa giữa các tin nên biết.

Còn về mặt kỹ thuật thì dễ hơn tạp chí nhiều. Bạn hãy nhìn vào nhật báo, tìm lùm mực, chữ rõ chữ không, hàng ngũ không cần ngay thẳng, hình không cần sáng sủa, là bạn nhận ra bao nhiêu nỗi cực nhọc của chúng tôi.

Đứng trước tình cảnh ấy, lẽ tất nhiên là chúng tôi phải trù tính phương pháp đối phó, mà ư ư, phó cách nào cho bạn đọc không bị thiệt.

Mong bạn theo dõi chúng tôi.

Nhà xuất bản NGÀY MỚI
cần khẩn



Bạn Nguyễn thiện Đà (Saigon):

Tân đồng ý kiến của bạn. Đa tạ.

Bạn Nhị Trang (Huế):

Có xem lại, rất tiếc không tiện đăng. Gửi cho « Người anh cả », « Có giáo ». Đăng được, xin « viết ý bạn ».

Bạn C. Quang (Phnom Penh):

Gửi tiếp cho những bài Toàn vui. Hai bài thơ đang xem.

Bạn Trương Giang (Huế):

Nhận đủ bài của bạn.

Bạn H.T.M. (Huế):

Đã nhận được thư. Cảm ơn nhiều lần. Có xem báo, tin gần cho M. biết. Tin chỉ P. biết đã đưa thư cho anh C.

Bạn Mạc ly Châu (Hà Nội):

Đã bàn nhiều lần vấn đề này. Lâu lâu, chúng tôi có thay đổi cách trình bày đây chưa?

Có lịch gửi vào cho.

Bạn Vũ hay Anh (Paris):

Bài ấy sẽ sang vào số Xuân. Gửi về cho những thông sự gần.

Bạn Dao Ca:

« Tình sương gió » không đáng được trọn bài.

Hai bài sau đã nhận được.

Bạn Hồ g. Văn:

Bài ấy không tiện đăng.

Bạn Hoàng quốc Phong:

Bài « Về phải đến » đã mất thời gian tính. Tiếc không đăng được.

Cảm ơn.

Bạn Đặng xuân Nhứt (Xuân Lộc):

Bài « Đồng xu bị cắp » để tặng các em, đang xem.

Bạn Nguyễn ngọc Mẫn (P. Penh):

« Mười hai bên nước » không đăng được. Hoàn thành « Cặp lưu manh ».

Bạn Nguyễn Cương:

« Trùng số độc đặc ». Đang xem.

Bạn Nguyễn yển Trang (Saigon):

Việc ấy chưa trả lời ngay được. Chờ vài bài của bạn gửi về Tòa soạn đã.

Bạn Nguyễn quốc Kỳ (Saigon):

« Hướng về quê cũ ». Sẽ đăng.

Bạn Thanh Lương:

Thư đến chậm không chiều ý bạn được.

Bạn Huy Ngọc (Huế):

Đề nghị trong nghề cầm viết. Đăng số này.

Bạn Huyền Anh, Liêm Bích, Thành Đức,

Đức Khánh, Khánh Hiệp, Thiên Thanh,

Diệp minh Hoàng...

Đã nhận được. Đa tạ.

Bạn Song nhất Nữ:

Có nhận được thư và bài, cứ tiến hành phóng vấn.

Bạn M. X. (Hòa Hưng):

Thư viết không ký tên, không tiện đăng

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghệ thuật

ĐỜI MỚI

SỐ 68—THỨ NĂM 16-7-53 d.l.

MỪNG 6 THÁNG 6 ÂM LỊCH

TRONG TẬP NÀY:

— Đánh xáp lá cà của Dương bá Dương

— Chiến tranh chủ nghĩa T. T. dịch

— Vấn đề thuộc địa dưới mắt cố

tổng thống Mỹ của Đức Hiệu

— Làm gì? của Hà Việt Phương

— Thái độ của trí thức Mỹ hiện thời

Trần Doãn sưu tầm

— Thơ Ngô thế Hanh, Kiên Giang

— Con người văn nghệ mới

của Đỗ tấn Xuân

— Văn nghệ với học sinh của Song nhất Nữ

— Một cuộc đấu súng

Lỗ canh Chuyên dịch

— Nắng tắt trên đường

truyện ngắn của Mạc ly Châu

— Một trang sử đẫm máu

Ty Sắc thuật

— Ngày mai đã muộn rồi truyện dài

phóng tác của Giang Tân

— Ánh sáng đỏ thành

của cô Văn Nga

TRỜI GIẠT

tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

...VÀ NHIỀU MỤC KHÁC

BÌA IN 2 MÀU

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ:

117 đại lộ Trần hưng Đạo — Chợ quán

(Giấy in: 793 gmd)

Bài vở gửi về Tòa soạn xin viết một mặt giấy.

Tòa soạn không có lệ trả bản thảo.

Thư từ, bưu phiếu: xin đề tên TRÁC ANH.

Hộp thư 353 Saigon.

Nhà xuất bản Ngày Mới
xuất bản và phát hành

VIỆC THẾ GIỚI

Hai khối lớn đương đầu nhau

đều bị mâu thuẫn chia rẽ

nội bộ

THỎNG chế Béría, một trong ba người (Malenkov, Molotov) cầm đầu nước Nga và khối Nga số viết vừa bị lật. Ông bị buộc làm tội. Nhưng đó cả thế giới đều nhìn vào cuộc điện Nga Số. Các giới Liên hiệp Quốc đều bàn tán và đưa ra làm giả thuyết. Hội nghị tam tướng Mỹ, Anh, Pháp đang khai diễn tại Washington, liền ghi vự Béría mất quyền vào chương trình nghị sự.

Có giới cho là Béría vì không chịu làm cho êm dịu tình hình thế giới nên mới bị lật đổ; có giới lại cho Béría là người ôn hòa, chính ông là người chủ hòa trong 3 thủ lãnh Nga Số.

Đó hai giả thuyết trên người ta dự đoán thế giới sẽ được hòa bình, hoặc chiến tranh thế giới thứ ba sẽ không tránh được, và có lẽ chiến tranh sắp đến nơi. Sự thần Mỹ, ông Bohlen trước ngày xảy ra vự Béría bị cất chức, lật đặt trở về nước; cũng trong lúc ấy Sự thần Nga ở Mỹ, ông Vychinsky được triệu hồi. Những hành động này đều có ý nghĩa của nó.

Không biết hai giả thuyết trên, một đưa tới hòa bình một nữa đưa tới chiến tranh thế giới giả thuyết nào gần sự thật? Chưa ai dám quả quyết cả. Có điều chắc chắn là nội bộ Nga Số và khối Nga Số cũng rồi, cũng bị chia rẽ như nội bộ đồng minh. Vụ khòt nghĩa của thợ ở Đông Berlin không phải là một việc tầm thường ấy là triệu chứng bất ổn định của chế độ Số viết các vự rắc rối ở các nước tùy thuộc Nga Số hình dung rõ ràng các mâu thuẫn bên trong của khối Nga Số.

Có lẽ vì tình thế ấy mà Trung Cộng có thái độ rất dung hòa và nhượng bộ ở Bản Môn Điếm. Vụ Lý thừa Văn thả tù binh Bắc Hàn, trong ngày thường có thể làm tan rã hòa hội. Thế mà không. Trung Cộng vẫn ung dung chiến.

Lấy đó mà xét thì ta có thể tin rằng khối Nga Số đang gặp phải nhiều khó khăn không giải quyết được.

Bên phía Đồng minh thì ta thấy Anh quốc và Liên Hiệp Anh không đi chung với Mỹ. Sau khi xảy ra vự Béría mất quyền, ta có thể tin rằng sự do thám của Anh đã biết trước rằng nội bộ Nga số hồng hỏ. Chính vì thấy cái thế yếu của Nga nên Anh mưu hòa trước hơn ai hết cốt được lòng Nga số và Trung Cộng, và có thể dựa vào Nga Trung mà đương đầu với Mỹ. Cũng như trong chiến tranh thế giới lần thứ hai, khi Trục yếu dần thì Nga Mỹ chọi lẫn nhau, làm cho giặc ngụy giữa hai khối tiếp theo là chiến tranh.

Sở dĩ Anh muốn được lòng Trung Nga là cốt tranh đoạt thị trường Trung Hoa, không để cho Mỹ giữ phần hơn, và cốt đóng cửa Đông Nam Á, không cho Nhật tấn công kinh tế.

Tiếp theo thất bại của Anh, Pháp gởi phái đoàn thương mại sang Bắc kinh, và mới đây Chánh phủ Pháp cho ông Maurice Dejean, sứ thần ở Đông kinh, làm Tổng ủy Đông Dương. Việc đề cử này định nghĩa cả một chánh sách mới của Pháp ở Đông Nam Á và Thái bình Dương chứ không chỉ ở Đông Dương.

Nhơn vự Anh phá khuấy chánh sách của Mỹ, Pháp sẽ đòi hỏi thêm với Mỹ. Bản tuyên ngôn của Pháp ngày 3-7 có phần là một tâm bình phong làm màu sắc che đậy của một chánh sách mới của Pháp trước sự biến chuyển của tình hình thế giới.

Nhìn vào hai khối, ta có thể nói với nhiều phần chắc chắn rằng cả hai bên đều bị chia rẽ nội bộ. Như vậy thì chưa ắt chiến tranh thế giới có thể bùng nổ.

VĂN LANG

7 NGÀY QUỐC TẾ

BÉRÍA, VI CÔNG AN TRƯỞNG KIỂM

TỔNG TRƯỞNG

NỘI VỤ NGA BỊ CÁCH CHỨC

Theo các tin từ Luân Đôn, ngày 27 tháng 6, Béría đã bị cách chức. Hồng quân ủng hộ cuộc sa thải này. Có nhiều sư đoàn đã được huy động. Không những quân đội trấn đóng tại các đường phố trong thủ đô mà còn chuẩn bị để đóng trại luôn đêm khuya nữa.

Malenkov tuyên bố: Béría là kẻ thù của đảng Cộng sản và dân tộc Nga số » và hồ sơ hoạt động của Béría sẽ được đưa ra Tòa án Tối cao Nga số định đoạt.

PHẢN ĐỘNG LỰC CỦA THẾ GIỚI ĐỐI VỚI VIỆC BÉRÍA BỊ CÁCH CHỨC

ANH.— Các quan sát viên ở Anh nghĩ rằng Malenkov đã thắng trong cuộc tranh đấu chống Béría. Giới chánh trị nêu ra câu hỏi: Cuộc tiếp xúc giữa Molotov và Malenkov sẽ ra sao?

MỸ.— Thượng Nghị sĩ dân chủ KEFAUVER tuyên bố vự sa thải Béría chứng tỏ một cuộc « bùng nổ » lớn lao và tỏ ý mong rằng Mỹ sẽ lợi dụng cơ hội này.

Thượng nghị sĩ dân chủ KERR tuyên bố vự đó là một bằng chứng tỏ rằng chánh sách đội ngoại của chánh phủ Mỹ đã có kết quả.

Thượng nghị sĩ dân chủ JACKSON lại nghĩ rằng vự sa thải Béría có thể nguy hiểm cho Mỹ.

— Các nhà cầm quyền Mỹ cho rằng sự mất chức của Béría chỉ là một việc trong nội bộ của Nga và không liên hệ gì đến tổ chức thế giới.

— Nhiều nhà ngoại giao đồng ý với Tito cho rằng Nga số sắp có một sự thay đổi quan trọng và tới lúc phải mở hội nghị Tứ cường.

ĐAN MẠCH.— Các giới chính thức Đan Mạch không bình luận về tin Béría bị cách chức.

AO.— Trong các giới chánh trị, người ta nghĩ rằng việc cách chức Béría là một nỗ lực của Chánh phủ Nga để trở lại chế độ Cộng sản nhân dân ở Nga Số.

HOÀ LAN.— Thận trọng về vự Béría cho đến khi nhận được tin tức đầy đủ hơn.

Hội nghị giữa ba ngoại tướng ở Washington cũng đề cập đến vự ông Béría bị cách chức.

NHẬT.— Các nhân vật Nhật có ý kiến:

1) Béría thất bại trước Malenkov được xem như bước đầu tiên đến việc cải tổ chánh phủ.

2) Béría bị cách chức vì có trách nhiệm các vự lộn xộn ở Đông Âu và việc bắt giam các bác sĩ Do Thái nhưng sau lại tha vì được nhìn nhận vô tội, đã định chánh về chánh sách hòa dịu của Nga số.

Ý.— Thủ tướng được đề cử, Alcide de Gasperi tuyên bố không thể bình luận một cách vô tư về vự Tổng trưởng nội vụ Béría bị cách chức.

PHÁP

KẾ HOẠCH CỦA ĐẠI TƯỚNG NAVARRE ĐÃ ĐƯỢC ĐỀ LÊN THƯỢNG HỘI ĐỒNG QUỐC PHÒNG

Kế hoạch của đại tướng Navarre gồm có nhiều cố gắng mới về quân số và ngân sách. Đại tướng Navarre có tuyên bố cần thêm nhiều viện binh và 100 tỷ quân phí mới để trang bị cho các đạo binh quốc gia Việt Nam, Cao Miên và Ai Lao.

Nhưng các con số yêu cầu liên can đến những viện binh gởi thêm đã được nêu ra mà không có sự bảo đảm nào chắc chắn vì sau cuộc th sát ở các mặt trận, vị tổng tư lệnh chỉ nghiêng cứu về những cách thức của một kế hoạch hành binh đang được xem xét.

Ngoại trưởng Bidault cho biết ý muốn của Pháp là liên kết chiến tranh Đông dương và mở hội nghị chung về Á châu. Trong giả thuyết chốt này, có lẽ ông sẽ tỏ ra tán thành việc nhìn nhận Trung Cộng.

NGÂN SÁCH PHÁP THÂM THÙNG

LỖI 800 TỶ

Theo dự luận báo chí ở Paris, trong kỳ họp quốc hội sắp tới đây, Chánh phủ J. Laniel sẽ phải đương đầu nhiều vấn đề nghiêm trọng, nhất là về mặt tài chánh vì ngân sách của Pháp đang bị thâm thùng nặng nề: 285 tỷ quan, con số này nhờ phương pháp tiết kiệm của chánh phủ R. Mayer đã giảm xuống còn 735 tỷ.

CAO MIÊN

HỘI NGHỊ QUAN TRỌNG NHÓM DƯỚI QUYỀN CHỦ TỌA MIỀN HOÀNG

Vừa rồi, một hội nghị quan trọng nhóm họp dưới quyền chủ tọa của Miền Hoàng Sihanouk tông hành dinh Cao miên của khu Siem Reap tại đề hoàn thành chương trình động viên.

PHÁT NGÔN VIÊN CHÁNH THỨC CỦA CHÁNH PHỦ HOÀNG GIA

ĐÍNH CHÁNH

Phát ngôn viên chánh thức của «chánh phủ Hoàng gia Cao miên chính chánh trong một thông cáo do báo chí đăng tải, nguồn tin nổi Miền Hoàng và các phần tử loạn quân phe Cộng đường như đã tiếp xúc với nhau trong thời gian nhà Vua lưu trú ở Thái Lan.

THỦ TƯỚNG PENN NOUTH ĐÃ VỀ LẠI NAM VANG

Thủ tướng Penn Nouth đến Siem Reap đàm đạo với Miền hoàng Norodom Sihanouk về vấn đề phúc đáp thông điệp của Pháp đã trở về Nam Vang hôm 10-7-53. Hội đồng các Tổng trưởng đã nhóm họp theo như thường lệ.

Sau buổi nhóm Thủ tướng Penn Nouth đã gởi cho Cao ủy Ristuercci bức thông điệp chánh thức đầu tiên của Cao Miên phúc đáp bức thông điệp của Pháp ngày 3 Juillet.

Trong bức thông điệp này, Thủ tướng Penn Nouth, sau khi nhận thức bức thông điệp của Pháp, đã viết rằng: « Bản tuyên ngôn của Pháp chỉ đề cập chung tới ba quốc gia liên kết mà không có trả lời phân minh cho lời yêu cầu đặc biệt của chánh phủ Cao Miên. Do đó, chánh phủ của tôi, vì bắt buộc phải xem xét bản tuyên ngôn ấy cần thận đề tìm những điều thỏa hiệp, nên chỉ đưa phần đề nghị được trong vài ngày nữa thôi ».

Chốt hết Thủ tướng Cao Miên yêu cầu Cao ủy Ristuercci thông báo lời phúc đáp ấy cho chánh phủ Pháp.

NHÀ MÁY GẠO.— Trong 14 nhà máy gạo ở Nam Vang, 12 nhà máy của người Tàu như của người Miên vẫn bị quân đội Cao miên chiếm đóng còn hai nhà máy gạo của người Pháp thì bị Cảnh sát kinh tế chiếm.

Chánh phủ Pháp có cho phép Cao Ủy Pháp tại Việt Nam thông cáo cho dân chúng Việt Nam biết rằng: « bản Tuyên Ngôn ngày 3-7 là một văn kiện đề đổi mới bang giao Pháp Việt... Hai chánh phủ Pháp Việt sẽ thương thuyết trong sự hoàn toàn bình đẳng ».

Nhơn lời của Cao Ủy thông tri xác định lập trường của chánh phủ Pháp, chúng tôi yêu cầu Đức Quốc Trưởng Bảo Đại và Chánh phủ của Ngài, mở rộng phái đoàn thương thuyết cho sĩ phu các ngành được tham gia đông đủ, hầu có thể giải quyết rành rẽ các vấn đề quốc gia. Thêm nữa, những cuộc thương thuyết nên cử hành giữa thanh thiên bạch nhật tại hai thủ đô Saigon và Paris, để cho dân chúng khỏi ngờ vực và có thể ủng hộ lập trường của Việt Nam.

ĐỜI MỚI

● HỘI NGHỊ TAM TƯỚNG

Hội nghị Bermudes dự định khai mạc ngày 28-6 bị đình chỉ vô hạn định, dư luận quốc tế chú trọng đến hội nghị tam tướng ở Hoa thịnh Đốn. Ngoại trưởng G. Bidault sẽ có dịp giải bày cho Anh Mỹ hiểu gánh nặng của Pháp ở Đông Dương. Theo Tổng thống Eisenhower các vấn đề sau đây sẽ được nêu ra tại hội nghị: Tình hình ở Triều Tiên, các vấn đề liên hệ đến tổ chức Minh ước Đại tây Dương, Mã Lai, Trung Đông và vấn đề tổng quát giao dịch thương mại trên thế giới.

CAO LY

● MỞ LẠI CUỘC HỘI NGHỊ BÌNH CHIẾN

Theo các giới chánh thức ở Tokio, đình chiến có thể ký kết vào cuối tuần tới, khoảng 25 Juillet nghĩa là một tháng trễ hơn nhứt kỳ đã định trước. Hình như Lý thừa Văn đã nhượng bộ về vấn đề thời hạn mở hội nghị chánh trị sau khi đình chiến để giải quyết việc thống nhất Cao Ly.

Hình như Mỹ đã bác bỏ lời họ Lý yêu cầu Mỹ viện trợ Cao Ly trong trường hợp xử này bị Nhật tấn công.

Tin Hân thành cho hay tướng Mark Clark đã đến gặp Lý thừa Văn với nỗ lực lần chót để thuyết phục Lý đồng ý đình chiến ở Triều Tiên.

NHỰT

● NHỰT MUỐN HỢP TÁC VỀ KINH TẾ VỚI CÁC XỨ ĐÔNG NAM Á

Ông Yoshida dự định phái ngoại trưởng Katsuo Okazaki đi công cán trong miền Đông nam Á để nghiên cứu những vấn đề bồi khoản và cũng để dọn đường cho sự hợp tác kinh tế.

MIỄN ĐIỆN

● QUỐC QUÂN TRUNG HOA Ở MIỄN ĐIỆN

Tướng Lý Di, chỉ huy hết thảy quốc quân Trung hoa ở biên giới Miễn điện, đã gửi một phái đoàn tới Bangkok.

TUẦN LỄ TRONG NƯỚC

Tăng lương cho tư chức

Chánh phủ sau khi đã thi hành những biện pháp tăng lương cho các tiểu công chức và nhân viên công nhật công sở bắt đầu từ tháng 1 tháng 8 dương lịch, để đối phó với hậu quả của sự sụt giá đồng bạc, nay lại bắt đầu nghiên cứu các biện pháp tăng lương cho các công nhân xí nghiệp tư, mà lương bổng tương đối kém hơn hết. Thủ tướng chánh phủ vừa ký nghị định thiết lập một Ủy ban tư vấn lương bổng quốc gia, có mục đích đề nghị lên Chánh phủ, để cho hợp với tình thế hiện tại, những điều xét ra cần phải canh cải trong nghị định số 42 ngày 11-5-53: ấn định hoãn tăng lương bổng theo những căn cứ thi hành ngày 9-5-53.

Ủy ban nói trên sẽ tức khắc tiến hành công việc. Có thể hy vọng trong một thời gian ngắn Ủy ban sẽ lập xong các đề nghị này và các đề nghị này sẽ có thể áp dụng từ tháng 1 tháng 8 dương lịch, nghĩa là cùng ngày với sự thi hành các biện pháp tăng lương cho các tiểu công chức và nhân viên công nhật công sở.

Một bữa tiệc của hội « ái hữu ký giả »

Vừa rồi trong một buổi tiệc do Thủ tướng Nguyễn văn Tâm chủ tọa tại Cholon và nhiều nàon vật tham dự, ban trị sự mới của hội Ái Hữu Ký giả Nam Việt đã chánh thức ra mắt.

Sau bữa ăn, đại diện của ký giả đứng ra bày tỏ ý nghĩa và mục đích buổi hội họp.

Nhân dịp này Thủ tướng Nguyễn văn Tâm có nói đại khái:

« Tôi ngày nào cũng có đọc tất cả các báo, tôi nhận thấy một sự tiến bộ khá quan, bài vở hay hơn trước. Có thể vì bộ óc ký giả như một khối vàng vô tận, mỗi ngày lấy ra chút ít để tặng cho độc giả, nhưng đã có bao nhiêu độc giả biết công ơn của nhà báo... »

Đoạn Ngài có nói thêm: « Ký giả đã làm giàu cho các chủ báo thì các chủ báo cũng nên nghĩ đến số phận của ký giả ». Ngài cũng mong rằng chế độ kiểm duyệt nay đã tự do hơn trước, sẽ có một ngày chấm dứt được.

Sau đó là cuộc quỳn tiền đã đem lại một kết quả tốt đẹp.

Bộ trưởng Liên quốc M. Jacquet sắp cùng Tổng ủy M. Dejean sang Đông Dương

Người ta được tin rằng, đại tướng Navarre, Tổng tư lệnh quân đội Pháp ở Đ. D. từ nay trở đi sẽ đặt dưới quyền trực tiếp của đại sứ Dejean, Tổng ủy viên Pháp ở Đ. D. cũng như từ trước tới giờ dưới quyền của ông Letourneau, quyền Tổng ủy viên Pháp.

Cùng đi với ông Dejean trong cuộc hành trình đầu tiên ở Đông Dương, ông Jacquet bộ trưởng Quốc gia Liên kết có ý định thiết lập quyền hành của hai nhân vật nói trên.

Bá cáo của tiếng nói Quân đội Quốc gia Việt Nam Tại Trung Việt

Bắt đầu từ ngày 6-7-1953, buổi phát thanh hằng tuần sẽ định vào ngày giờ như sau:

Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 20 giờ 30. Cũng trên luồng sóng điện 41 thước 64 hay là 7.205 kytocycles của Đài phát thanh Huế. Chương trình phát thanh sẽ hoàn toàn đổi mới.

Phái đoàn tác chiến tinh thần Pháp Việt đã lên đường sang Singapour

Phái đoàn Pháp Việt đi nghiên cứu cuộc tác chiến tinh thần tại Mã lai đã rời khỏi Saigon chiều hôm 12-7-53 bằng phi cơ.

XIN LƯU Ý: Sách thuốc 1953 đã xuất bản, Quý Ngài gởi kèm theo 1\$00 tiền em làm cước phí, chúng tôi sẽ gởi tặng.

Nhà thuốc: ĐẠI QUANG
số 27 đường Tổng đốc Phương - CHOLON

Đủ hạng: NHÍ-NHẮT-NGANG
214 DIXMUDE - SAIGON

ĐỜI MỚI số 68

PHÒNG XEM BỊNH
VỎ - VẦN - XUÔI
Diplômé d'état
C.C.K. de la Faculté Médecine de Paris
Chuyên trị: Nhức mỏi, sưng, trặc, tê, bại.
Buổi sáng: 8 giờ 12 giờ
Buổi chiều: xin hẹn trước
CÓ CHẠY ĐIỀN
57, đường Taberd (trước vườn ông Thượng)

Bạn đọc đề ý

Bắt đầu tháng sáu (Juin) ĐỜI MỚI xuất bản ngày thứ năm mỗi tuần.
TIN MỚI ngày chủ nhật mỗi tuần.

Mỗi khi bạn thấy có hình vô ý thức xin bạn đừng thắc mắc, vì đó là giờ chốt phải trám vào chỗ bài « bất tiện ».

ĐẤT- VIỆT

CHUYÊN MUA VÀ BÁN CHO QUÍ NGÀI:

Nhà cửa,

phố xa,

Ruộng đất

VÌ QUYỀN LỢI CỦA QUÍ NGÀI
XIN NHỚ:

ĐẤT VIỆT SỐ 20 ĐẠI LỘ BONARD
Điện thoại số: 23.409 SAIGON

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine actioée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actioée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu

Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ đang vừa lòng vì « Song Hi Hoàn » chắc chắn là phương thuốc chuyên trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, (bào bọ, sốt ruột ợ chua, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xam, bôn uất...)

Kính nguyệt không điều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng. Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoàn » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bệnh do máu huyết sanh ra đều hết. Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI !

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng Phụ-nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH :
HOÀN-CẦU ĐƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon — Và có bán tại đây

**CÁC GIỚI SĨ NÔNG
CÔNG THƯƠNG**

làm việc nhiều mỗi một ăn ngủ chẳng đặng
nên nhớ dùng thuốc Bô.

Muốn!
Cơ Súc khỏe luôn luôn
Hãy thường dùng



**Đại bổ
NGŨ TẠNG TINH**

La Vạn Linh

BỒ-THẬN
BỒ-HUYẾT
SANH-TINH
CƯỜNG-LỰC

Thiếu Bô

Có tiền nhiều không mua đặng sức khỏe
Có bán khắp nơi tiệm thuốc Hoa-Việt

ĐÔI MƠI số 68



ĐÁNH XÁP LÁ CÀ

Từ ngày chiến tranh thế giới thứ hai tới nay, người ta biết được thêm danh từ « đánh xáp lá cà ». Mà đánh như thế, người ta hiểu là kịch liệt lắm, nguy hại lắm, giết nhau ghê gớm lắm !

Nhưng không chỉ đánh nhau bằng dao, bằng gươm, bằng súng lục mới có đánh xáp lá cà. Chánh trị cũng đánh xáp lá cà vậy.

Không biết bạn có để ý chăng ? Bạn có thấy ở Hán Thành, thủ đô Nam Hàn, người ta cũng đánh chánh trị xáp lá cà, kịch liệt không thua ngoài một trận Trung cộng đánh với quân đội Nam Hàn. Phen này, lại là một ông già, thay mặt một nước nhỏ, ông Lý thừa Văn, Tổng thống Nam Hàn, đánh xáp lá cà với đại diện Mỹ quốc, một nước lớn. Đánh chánh trị.

Thế mà, người ta nao nao nhể Ông già họ Lý là không biết điều. Cho đến nhà cách mạng xã hội Nerhu cũng trời giông tấn công ; cho đến nhà báo hàng ngày ở đây cũng chế Ông Lý, cho Ông là kẻ phá hoại hòa bình, mà họ các Ông « báo » ở đây, rất yêu chuộng, cũng như họ ái mộ bạc cắc. Vì hòa bình nhân loại, vì công lý, người ta tố cáo Lý thừa Văn là kẻ « bất lương », cả gan dám chống với nước không lồ, dám có ý định đương đầu Quân binh Trung Cộng

Làm cho Ông già họ Lý phải lên tiếng, than :

— Sao họ (đồng minh) không dám ăn hiếp Trung Cộng và Nga Sô. Ăn hiếp chỉ thẳng già này gần đất xa trời !

Quả là lão già lì, lớn gan thật, hay là liều mạng thật !

Bá Đương tôi bình sanh hay tìm tới cái « ngược » trong chiều « xui ». Thấy ông già « ngược ngo » Lý thừa Văn đại diện cho kẻ yếu rõ ràng. Nhưng vì ông chỉ có 44 sư đoàn, thiếu quân nhu khí giới, nên cái lý không rõ rệt bằng sự « phá hoại hòa bình » của ông.

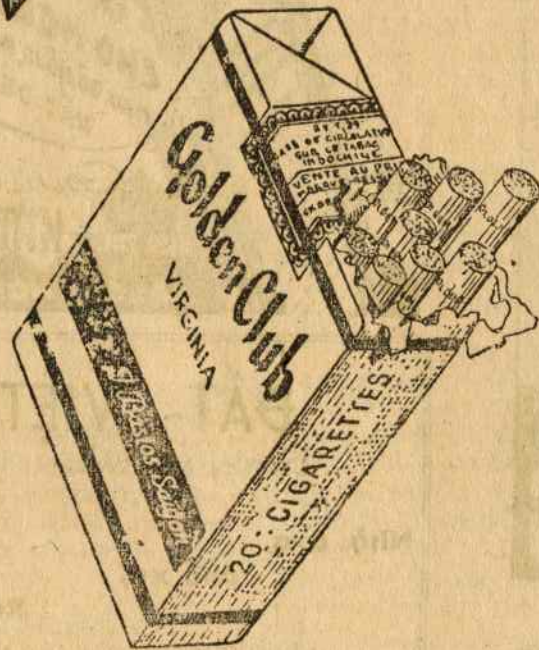
Bá Đương cảm thấy có phần sung sướng, vì họ Lý đang đóng vai chàng Đa uýt (David) đánh tên Gô li ết (Goliath) một đại lực sĩ. Không chắc ông già sẽ chiến thắng như David, nhưng chắc một điều là ông lên tiếng hộ cho bọn nhỏ yếu.

Trận chánh trị xáp lá cà giữa Lý thừa Văn và đồng minh (phải quấy xin không bàn) làm cho thằng tôi đánh một dấu hỏi to :

Lý thừa Văn ?

Đương bá Đương

Golden Club



Độc khắp Báo chí Ngoại quốc

MỖI NĂM NGƯỜI ANH TIÊU THỤ 52.899 CON NGỰA

Liên đoàn quốc tế trông coi về việc bảo vệ loài ngựa vừa rồi đã làm xong bản báo cáo hàng năm của liên đoàn. Tính ra số ngựa tiêu thụ ở Âu châu giảm rất ít. Năm 1952 có 52.899 con ngựa vào lò mổ ở Anh và năm 1951 số ấy là 61.410.

Ài nhĩ Lan là một nước xuất cảng ngựa làm thịt nhiều nhất thường chở ngựa cho Anh và sang Bỉ. Các hội viên Bỉ trong liên đoàn phân phối về việc chở ngựa bằng đường thủy không được chu đáo. Một phần tư số ngựa bị chết dọc đường.

Có lẽ để dễ dàng tiêu thụ món « bit tect » ngựa nên người Anh dùng trà tàu cũng khá: 240 triệu ki lô trà tàu, tính ra mỗi người dân dùng đến chừng 10 livres trong một năm (đến 5 kilô).

(Manchester Guardian)

NĂM 2000, THỪ « BÍP TECT » KHOA HỌC SẼ NGON HƠN THỪ BÍP TECT THIẾT

« Con cháu chúng ta không bao giờ muốn tìm rằng chúng ta đã đi man đến ăn thịt các súc vật và sau này chúng cũng chỉ trông rau dền trang điểm vườn tược mà thôi ». Đây là một đoạn trích trong cuốn sách nhan đề: « Con đường thừa thãi », tác giả là một nhà hóa học danh tiếng Mỹ Jacob Rosin.

Theo Jacob Rosin, xã hội sau này là một xã hội hóa học. Hóa học sẽ cấp đủ đồ ăn cần thiết cho con người. Chính nhà hóa học Pháp Berthelot cũng đã tuyên bố câu này vào cuối thế kỷ trước, nhưng lý luận của Rosin, dựa trên những khám phá mới của khoa học nên có phần vững hơn.

Theo Rosin, mai đây các nhà máy hóa học sẽ cấp đủ cho con người 3 chất chính trong món ăn của họ trong chất béo, chất hydrat các bon (hydrocarbure) và chất pơ rô tectin (protéine). Chất béo sẽ lấy trong dầu lửa. Chất « hydrat các bon » sẽ chiết từ chất mỏ nơ xyt các bon (monoxyle carbone). Còn chất pơ rô tectin chưa thực hiện xong. Nhưng hiện nay chất ấy có thể lấy ở trong thứ rêu biển (algue). Cũng theo lời ông Rosin khoa học có thể biến chất pơ rô tectin ra một thứ bit tect ngon hơn bip tect thiết.

(Time U.S.A. The Road to abundance
Mc. Graw Hill, U.S.A.)

ĐẦU MÁY XE LỬA TỐI TÂN CỦA ĐỨC TỐC LỰC 140 CÂY SỐ MỘT GIỜ

Tây Đức đang diễn có chiếc đầu máy tối tân nhất hoàn toàn. Đó là đầu máy Diesel, máy mạnh đến 2000 mã lực, tốc lực đạt đến 140 cây số một giờ, đi tới hoặc đi lui đều dễ dàng. Một điểm đặc biệt đáng chú ý là đầu máy không có đầu, có đuôi gì cả. Đầu máy có thể đặt trước hoặc đặt sau vẫn kéo được đoàn tàu một cách dễ dàng.

(Frankfurter Allgemeine Frankfurt)

OSLO, M) T THÀNH KHÔNG XÂY RA MỘT VỤ ÁM SÁT NÀO CẢ

Oslo là một thành phố duy nhất ở Âu châu biết trong gần một thế kỷ không xảy ra một vụ ám sát nào cả. Họ kể rằng cũng gần như vậy. Năm 1951 có 2058 tấn, số ấy trong năm 1952 chỉ còn lại 1878.

(Constellation, Paris)

Y HỌC NGA CUỐP QUYỀN TẠO HÓA, GHEP PHÔI VÀ TÌM MÀ VẦN SỐNG ĐƯỢC

Đài Bá âm Mạc tư khoa vừa cho hay những nhà bác học Nga đã thành công phi thường trong việc ghép chân một con chó lành sang chân một con chó cụt. Công cuộc thí nghiệm đã thực hiện hoàn toàn với sự chứng kiến của mấy nhà bác học Mỹ. Nhà bác học Nga Pavel Mazayev còn ghép

được cả phổi và tim của con vật khác và con vật này đã sống được mấy ngày.

Đó là những kỳ công mà y khoa quốc tế sẽ làm hoàn hảo sau này.

576 TỜ BÁO VỀ ĐẠO THIÊN CHÚA Ở MỸ VÀ Ở GIA NÃ ĐẠI

Báo chí tuyên truyền về đạo Thiên Chúa ở Bắc Mỹ châu hiện đang ở một thời kỳ rất phát đạt. Ở Mỹ và ở Gia nã Đại có 137 tờ báo và 139 tạp chí, phát hành tất thảy 19.800.000 số. Năm 1952, có thêm 27 tờ báo mới xuất hiện. Những báo và tạp chí đó hàng ngày tăng độc giả vì theo bản thông kê vừa rồi, ở Mỹ có 30 triệu người có đạo Thiên Chúa và ở Gia nã Đại 14 triệu tín đồ.

(New York Herald Tribune)

TỪ NĂM 1943, THÊM 31 TRIỆU Ô TÔ MỚI

Sau trận đại chiến lần thứ hai, số ô tô trên thế giới thêm đến 31 triệu 500.000 chiếc, như vậy là lên đến 70 phần trăm. Tổng số ô tô trên thế giới là 76 triệu.

Xe du lịch chiếm 75 phần trăm trong đó 4 phần năm là xe của Mỹ chế tạo.

Trên thế giới có chừng 6 triệu chiếc mô tô và 6 triệu rưỡi máy cày.

Ở Mỹ cứ 3 người dân lại có 1 chiếc ô tô, do đó ở Âu châu cứ 20 người dân lại có một chiếc so với Á châu trung bình 783 người mới có 1 chiếc.

(The American
Automobile)

BÁ LINH CHIẾM KỸ LỤC VỀ TỰ TỬ

Theo những bản thống kê mới, Bá Linh chiếm kỹ lục hoàn cầu về tự tử. Tính ra trong 4 năm trong số 100.000 dân có 76 vụ tự tử. Thụy sĩ chiếm « giải » thứ hai 35 dân ông và 13 dân bà mỗi năm trong số 100.000 dân. Áo 49 vụ mỗi năm, Đan Mạch 47 vụ kể đến Đông Đức và Nhật Bản.

Tính ra trên thế giới mỗi năm có 3000.000 vụ tự tử và nạn này thường xảy ra trong những nước theo đạo Tin Lành.

(Der Spiegel Hambourg
Die Tat Zurich)

MỘT NHÀ TÌNH NHÂM THẦN ĐỒNG

Một người Hoà Lan nổi tiếng tình nhâm mau hơn tất thảy máy tính từ trước đến nay. Nhà tình thần đồng đó tên là Wim Klein. Trong những bài nhân các số hàng trăm với hàng trăm, Klein tìm ra thừa tích (produit) 9 lần mau hơn các máy tính. Thứ nhân số 35.712 với 42.701 rồi chia thừa tích với 19.321

không đầy một phút anh ta tìm ra thương số (quotient).
Thật là một nhà tình thần đồng.

(Manchester Guardian)

NHỮNG BÀN VU KHÚC CỦA TRUNG HOA TỔ TÌNH THÂN THIỆN VỚI NGA

Theo tờ « Thời Mới » ở Mạc tư Khoa, sân khấu mới của Trung Hoa đã long được cả nghệ thuật sân khấu cũ của nước họ. Hai buổi đại nhạc kịch ở Bắc kinh vừa rồi thu được kết quả mỹ mãn. Nhân vật chính trong tác phẩm là một nữ công nhân, anh hùng lao động, tác phẩm thứ hai đã nêu được đức tính hy sinh của một đại úy trong đội quân nhân dân Triều Tiên trong việc giải phóng tổ quốc họ.

Tình thân mới đó cũng được phản chiếu rõ rệt trong điệu múa nhảy theo lối xưa, điệu « Jangko » của từng nhóm vừa múa vừa vỗ tay một tấm vải có màu, hay điệu « Joaku » thường có hàng chục người đánh trống nhảy theo. Những điệu múa nhảy đó cũng tỏ được tình thân thiện giữa các nước bạn: dân tộc Tây Tạng và Mông cổ.

Ở Thượng hải có bản vũ khúc nhan đề: « Tình thân thiện giữa dân tộc Nga xô và Trung hoa ».

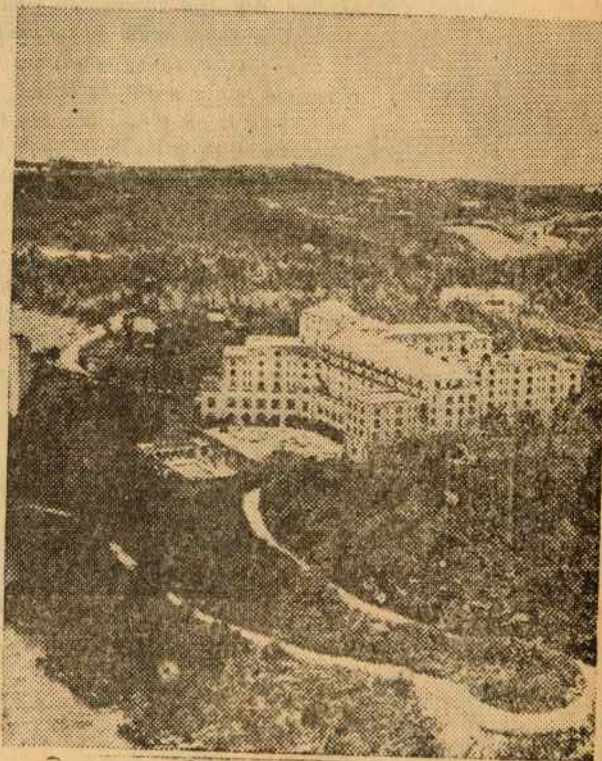
(Temps nouveaux Moscou)

« MÁY HÚT HẢI NHỊ » SẼ THAY THẾ CHO KÈM TRONG CUỘC SINH ĐỀ KHÓ KHĂN

Nếu tin theo lời bác sĩ Thụy điển Faje Halmstroem tuyên bố tại một đại hội giải phẫu ở Gothembourg thì một loại máy hút sẽ thay thế cho kềm trong những cuộc hộ sinh khó khăn.

Bác sĩ kể trên đã sáng chế ra một « máy hút hải nhị » mà cách sử dụng rất dễ dàng. Đó là một dụng cụ bằng cao su hình cái chuông có sức hút khi chụp vào đầu hải nhị. Nối liền với dụng cụ này có một sợi giây xích nặng để gây sức tr kéo liên tiếp.

Có một điều bất tiện là cái chụp cao su này sẽ ghi lại vết bớt xanh trên sự đưa trẻ sơ sinh n lượng 2 ngày sau thì cái bớt xanh đó sẽ biến mất.



Một khu trên quần đảo Bermudes, nơi mà Anh, Mỹ, Pháp đang tổ chức hội họp nhau để thảo luận về tình hình thế giới nếu chính phủ Pháp thành lập được sớm hơn và nếu thủ tướng Anh không bị đau.

THỜI TIẾN

Việc chấn động thế giới cuối tuần rồi là tin của hãng Tass cho hay Tổng trưởng Nội Vụ Lavrenti Beria — một trong bộ ba Malenkov-Beria-Molotov sau khi Staline từ trần — đã bị Hội đồng Xô viết tối cao sa thải và coi là « kẻ thù của đảng Cộng sản và dân tộc Nga xô ».

Tờ Pravda, cơ quan chính thức của Nga xô viết: Beria cầm đầu bộ Nội vụ trước hết toàn tính đặt cơ quan này ở trên đỉnh và chính phủ, bằng cách đưa những tay chân thân tín của mình vào. Rồi lại định gieo sự chia rẽ trong các dân tộc thuộc liên bang Xô viết cùng với mầm tư tưởng phản động trong những phần tử trưởng giả. Ngoài ra lại còn âm mưu phá hoại việc tiếp tế lương thực trong nước và những cơ sở nông trường tập thể.

Dư luận các nước không theo Nga xô thì cho rằng Beria bị thanh trừng bởi đã làm trở ngại chính sách hòa giải hiện thời của Nga xô, và đây là một dấu hiệu suy yếu trong nội bộ cộng sản, sau các vụ lộn xộn ở Đông Đức.

« Tân hoa xã » thì quả quyết rằng « tội » chính của Beria là mưu toan chia rẽ đảng cộng sản Trung Hoa ra nhiều phần để làm cho mất sự thống nhất trong mục đích của đảng theo đuổi. Tội thứ hai là Beria tính đặt mình và tổ chức Công - an trên đảng và chính phủ. Tội thứ ba là đồng lõa với các cường quốc Tây phương.

Theo tờ Pravda, sau vụ sa thải Beria, chính sách chung của Nga không thay đổi, vì « Đảng cộng sản vẫn tiếp tục theo đuổi những công việc của Lénine ».

Về tình hình Triều Tiên, cuộc điều đình giữa đại diện Mỹ Robertson và Lý Thừa Vãn đã đưa tới kết quả là Tổng thống Nam Hàn sẽ không ngăn trở việc đình chiến trong thời gian 3 tháng, mặc dầu họ Lý không đồng ý với Mỹ là có thể thực hiện được việc thống nhất Triều Tiên một cách hòa bình và triệt thời lực lượng Trung cộng ra khỏi lãnh thổ.

Phía cộng sản thì cho rằng yếu tố quan trọng của sự khủng hoảng đình chiến là Nam Hàn không tham dự cuộc thương thuyết ngừng bắn là có thể tẩy chay việc đình chiến.

TRONG cuộc hội nghị 3 ngoại trưởng ở Hoa thành đốn, Pháp và Mỹ bàn riêng về Đông dương, chưa có kết quả gì rõ rệt, song theo tin các báo Pháp thì ông Bidault yêu cầu Anh và Mỹ định rõ thái độ của họ trong trường hợp Pháp theo đuổi chiến tranh, quốc tế hóa hay là hòa giải trong khuôn khổ vấn đề Viễn đông.

3 lời giải quyết này đều khó khăn cho Pháp nhiều hơn là có lợi, nên tân chánh phủ Laniel hết sức trông ngóng ngày ngoại trưởng Bidault ở Hoa thành đốn về. Dù kết quả cuộc hội nghị tay ba ra sao, Pháp cũng cho rằng cần thiết phải thoát cả « cái bẫy Đ. D. ».

Hiện Pháp không có dự tính thương thuyết với Hồ chí Minh, vì không muốn trái lời cam kết với các quốc gia liên kết, song Pháp không gạt bỏ hẳn nguồn tắc thương thuyết.

Ông Albert Sanaut chủ tịch Hội đồng Liên Hiệp Pháp có tuyên bố: « Một cuộc thắng lợi quân sự, dù có rực rỡ đến đâu chăng nữa, cũng không đủ để mà chấm dứt tâm thần kịch Đ. D. ».

Pháp không do dự gì trên nguyên tắc một cuộc thương thuyết hòa bình. Không còn ai hơn là Pháp mong mỏi kết liễu các cuộc đổ máu và tiêu phí tàn hại vì chiến tranh Đ. D. Đối với Đ. D. Pháp phải giữ địa vị một nước lớn luôn luôn sẵn sàng nghe những đề nghị hòa bình trong danh dự. »

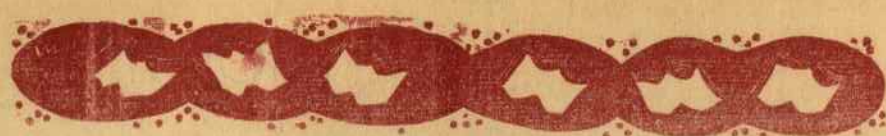
THƯỞNG nghị viện Mỹ vừa cho hay là « Mỹ sẽ không bỏ tiền ra giúp Pháp và Anh vũ trang trong năm 1954 nữa ».

Thủ tướng Anh Winston Churchill tính chuyển về hưu trong tháng mười này. Theo tin của tờ báo bảo thủ Liverpool Daily Post thì việc Churchill rút ra khỏi chính giới « có ảnh hưởng lớn lao » tâm trí hoàn cuộc hội nghị Tứ Cường.

Ở Hoa thành đốn, Anh và Pháp tổ chức tán thành một cuộc gặp gỡ với Nga, song Mỹ chưa tổ chức ra sao cả.

THẾ NHÂN

13 - 7 - 53



BẠN ĐỌC LẤY MẮT NGƯỜI VIỆT XÉT VIỆC THIÊN HẠ

PHẢI CÓ THỰC LỰC TRƯỚC ĐÃ

TRONG Đời Mới số 65, bạn Văn Lang đã phê phán rất đúng thái độ của lý Thừa Văn.

Những ương ngạnh đối với cấp trên (Mỹ) những cử chỉ táo bạo của ông (như thả tù binh Bắc Hàn không muốn hồi hương) là những hành động tỏ rõ một ý chí tranh đấu quyết liệt và chính đáng — lẽ dĩ nhiên là khi ta đứng trên lập trường quốc gia dân tộc mà nhận xét.

Song, nếu chính phủ ông chỉ là một hình nhân bằng rơm hay một chiếc bong bóng được ngoại quốc thổi phồng lên, sự kiện tất xảy ra khác hẳn. Lúc ấy, có tích cực lắm là ông từ chức một hình thức tranh đấu tượng trưng — để rồi không làm quang đảng chút nào cho bầu trời Nam Hàn đang đầy giông tố.

Hết thương thuyết này qua hiệp hội họ, họ đòi các nước lớn phải công nhận cho họ được tự do chứ không phải tự trị rồi độc lập chứ không phải tự do v.v... Nhưng họ quên đào tạo một binh lực mạnh mẽ để làm hậu thuẫn cho chủ trương của họ. Cuối cùng dĩ nhiên họ khó đạt được những kết quả mong ước.

Vì tự do, độc lập đầu phải là món hàng dễ « xin ». Cho nên, tự do độc lập không phải hành khát mà có. Và nếu có xin được chẳng thì cái chủ quyền ấy cũng khó giữ được màu sắc độc lập. Chỉ có con đường để dành tự do độc lập cho dân tộc. Ấy là tranh đấu và tranh đấu quyết liệt. Tranh đấu không phải lúc nào cũng đổ máu.

Sở dĩ họ lý dấm quyết liệt tranh

đấu, chống phải vì ông tin ở hậu thuẫn chắc chắn là quân đội Nam Hàn hùng hậu trên dưới nửa triệu người, trang bị tối tân và đầy đủ sao? Ông đã mạnh sẵn, tương đối đủ sức đề tự vệ lúc cần. Quả ông đã nắm được yếu tố chính trong cuộc tranh đấu này. Hành động của ông làm nổi bật một kết luận, tuy rất cô điển nhưng chính thật là căn bản: « Muốn thắng lợi về chính trị, phải có một lực lượng hùng hậu về quân sự làm hậu thuẫn ».

Trên thế giới còn nhiều nước nhỏ đương đầu tranh cho tự do độc lập của mình như Hàn quốc hoặc vì bị chiếm đóng sau đại chiến thứ hai, hoặc cụ thể thuộc địa mới ly khai được phần nào với chế độ cũ. Nhiều chính khách đã đi trước hoặc đương theo gót lý Thừa Văn. Họ đều thành tâm mong ước lợi ích cho quốc gia dân tộc họ. Nhưng nếu lâm vào cảnh họ lý hiện tại thì rất hiếm người có thể noi theo chân họ lý được lắm thay! Vì sao? — Chẳng phải bởi nhiều vị quá thiên về phần chính trị, ngoại giao mà xao lãng mặt quân sự tức phần thực lực sao?

Muốn đấu tranh thắng lợi phải có sức mạnh, có thực lực, phải có một quân đội hùng cường sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ màu cờ son sống.

Lý Thừa Văn đã vô tình đem lại cho các nước nhỏ, đồng cảnh ngộ, một bài học rất quý giá. « Đừng vội bàn cãi suông, hãy gây cho mình một thực lực hùng hậu trước đã! », phải chăng đó là lời nhắn nhủ xa xôi của họ lý?

KHÁNH HIỆP



HỘP THU QUẢN LÝ

Chúng tôi đã nhận được ngân phiếu của:

Có Phan thị Xiết (Savannakhet) 100\$

Ô. Phùng Linh (Soctrang) 120\$

Ô. Nguyễn hiền Sơn (Giadinh) 40\$

Cự Nguyễn duy Thừa (Huế) 300\$

Ô. Nguyễn văn Suy (Kontum) 72\$

Ô. Nguyễn lương Kỳ (Battambang) 100\$

Xin trân trọng cảm ơn.

Ô. Đặng văn Thông (Xuân lộc) và Ô. Mai sĩ

Vinh (Pleiku). Đã gửi bưu ông báo thất lạc và

cảm ơn ông đã giới thiệu độc giả.

Ô. Nguyễn lương Kỳ (Battambang) Quản lý

sẽ có thư riêng cho ông.

Ô. Trần thanh Văn (Savannakhet) và Ô. Nguyễn

văn Bertin (Kampot). Đã cho gửi hồ khuyết

những số báo đến ông.

VIỆC NƯỚC NHỎ

THỂ NÀO LÀ THUỘC LIÊN HIỆP PHÁP?

PHÁP, Mỹ, Anh đang nhóm họp tại Washington. Vấn đề đứng đầu là vấn đề Việt Nam. Mỗi lần « tam cường » gặp mặt là nêu cao vấn đề Việt Nam, nghĩa là từ mấy năm nay, từ khi Mỹ viện trợ quân đội Pháp Việt, các vấn đề ở Việt Nam vẫn chưa giải quyết xong.

Tin từ Paris cho biết rằng chính phủ Pháp sẽ coi sự tùy thuộc Liên Hiệp Pháp của nước liên kết như là điều kiện tối yếu. Tức là, có luận như thế nào, phải đặt vấn đề Việt Nam, phải đặt nó hoặc trong Liên Hiệp Pháp, hoặc với Liên Hiệp Pháp. Độc lập, chính phủ Pháp, ngày 3 tháng 7, trong một bản tuyên ngôn đã long trọng ưng chịu cho ba nước Lào, Miên Việt được « độc lập đầy đủ ».

Đứng trước tình thế mới và trước ngày khai hội Washington, bản tuyên ngôn ngày 3-7 có ý nghĩa là dọn đường cho cuộc đàm phán.

Về phía 3 nước Lào Miên Việt thì Miên chưa có thái độ rõ rệt, mặc dầu nhìn nhận lập trường của Pháp có thể mở một lối mới cho sự cộng tác Pháp Miên. Chính phủ Việt đã lên tiếng ủng hộ Pháp.

Đứng về mặt dân chúng, chúng ta thử xét lại vấn đề « thuộc Liên Hiệp Pháp », thuộc cách nào cho hợp với nguyên vọng của dân tộc. Trong bài « đặt lại các vấn đề với Pháp », chúng tôi có nói rõ lập trường của chúng tôi mà chúng tôi tin rằng nó tiếp cận ý chí của phần đông.

« Thuộc », nghĩa là liên thuộc, dính dấp có nhiều cách. Thuộc có khi mất bản chất, mất đặc tính, tự cách riêng, có khi giữ nguyên. Một như trong một liên bang, như ở vào địa vị một nước bị bảo hộ.

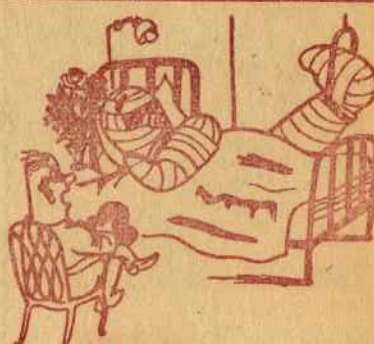
Còn tự cách một quốc gia dân tộc độc lập như Ấn độ thuộc Liên hiệp Anh.

Dính vào Liên Hiệp Pháp mà không mất tự cách độc lập, là đi riêng nhằm mục tiêu thịnh vượng chung, vượt lên chỉ hỗ trợ. Dính nhau cách này là dựa vào mặt tình thân nhiều hơn, không cần qui điều, không cần giấy « xích thừng » trói buộc; tức là cách nhau mà vẫn gần, xa nhau mà vẫn quý nhau.

Như thế là không có thứ « Hội nghị lập hiến » cho Pháp với Việt, như có một số người Việt đã ngộ nhận. Chúng tôi tin rằng « liên thuộc » như thế này, đa số người Việt không phản đối, bởi vì đó là « liên lập » chứ không phải lệ thuộc.

Còn « thuộc » trong chế độ bảo hộ (phụ quyền) thì chắc là không có người Việt, dù con ở đất Việt, tin tưởng Việt, phát triển Việt, muốn.

VĂN LANG



— Bị ông cắn mà đến như thế à?

— Vì tôi buông tay lái.

ĐỜI MỚI số 66

Ý VÀ VIỆC



SẼ CÓ TỰ DO NGÔN LUẬN

Ở

các nước dân chủ và tự do, quyền đầu tiên của dân chúng là tự do tư tưởng, tự do ngôn luận. Và gặp thời kỳ có chiến tranh thì quyền tự do ngôn luận chỉ bị hạn chế chút ít về mặt thông tin quân sự mà thôi.

Nước Việt Nam đã tuyên bố là một nước theo con đường dân chủ, tự do và độc lập, nên cũng sẽ có tự do ngôn luận, một ngày gần đây, theo lời của Thủ tướng Nguyễn văn Tâm tuyên bố trong một bữa tiệc của hội ái hữu kỹ giả.

Như vậy nghĩa là rồi đây làng báo Việt Nam sẽ được viết lách tự nhiên, ngay thẳng nói được những điều cần nói, có thể làm tròn được nhiệm vụ cơ quan ngôn luận đối với dân chúng cũng như đối với chính phủ.

Những kỹ giả chân chính nghề tin sẽ được tự do ai cũng rành chữ ngay quang đảng.

Nhưng có một số lại lo rồi đây tự do họ thiếu lòng, thiếu can đảm để bày luận ngoài trời rộng. Một số (chủ báo là tất nhiên) không thích mà còn ghét tự do nữa vì tự do ngôn luận thì báo chí phải khác, nghĩa là họ sẽ không còn được làm giàu một cách dễ dàng như bây giờ nữa.

Nghe đâu đã có người sửa soạn sẵn câu than: — Ôi tự do! vì mi mà bao chủ báo ngày đêm lo sợ bị mất quyền lợi!



HÀI HUỐC HAY KHIẾU KHỊCH?

BÁO « Tiếng Chuông » hài hước tuần rồi, anh chàng Đại Bức viết: « Nghe đồn rằng ở tờ tuần báo kia có một kỹ giả (không biết giả hay thật) ký với cái tên giả là Giáo sư Kỳ Nôm... » đã rồi vụ cáo cho bạn đồng nghiệp ở « TIN MỚI » làm lo nhọt căng cái thuyết Mac Carthy vào làng báo » và sự mình bị làm là... đó!

Khéo lo thì thôi, đồng nghiệp T. C. đã sẵn có Tiền nguyên Tử chủ trương « bài huốc » trong tòa soạn rồi, có nhọc hồng « hết tờ báo cũng không ai có làm lần vào đầu được! » Còn Đại Bức không biết giáo sư Kỳ Nôm là kỹ giả thiệt hay giả thì hỏi rằng: « nhớ-màng họ Tiền điểm chỉ cho. »



ĐỜI MỚI số 68

Ừ, SAO THẾ?

CÁC nhà báo ở đây vừa lập một hội « Ái hữu kỹ giả », để lo việc quan, hôn, tang, tế cho anh em làng báo hội viên. Có bạn viết báo hỏi: các ông chủ báo đã lập « Hội các ông chủ báo » để bênh vực quyền lợi chủ nhân ông của họ, còn các kỹ giả công nhân lại chỉ biết lập hội để « nhau nhọt » thời sao?

Hai đồng nghiệp Hoàng Phô và Phi Hùng hội trưởng và phó chắc đã thăm quyền để trả lời hơn Hậu Nghệ. Chỉ có một điều mà kỹ giả giữ mực này hơi thắc mắc là sao trong lúc có quyền lập nghiệp đoàn, các bạn đồng nghiệp lại chỉ lập ái hữu thời?

Nhất là các kỹ giả thường đã lớn tiếng hô hào các giới thành lập nghiệp đoàn và tranh đấu v.v... nay đến lượt mình thì lại « khiêm nhường » như vậy?

Phải chăng có sự bị ăn gì đây?



ĐÀN ÔNG BÈ

CHUYỆN không thường này, theo tin của báo Huế Kiển, đã xảy ra ở Cao Miên. Một thanh niên người Miên lai Tàu 25 tuổi năm rồi mắc bệnh đau bụng rất nặng, vô phương cứu chữa. Không biết bệnh chứng kéo dài đã 3 tháng 10 ngày chưa, mà vừa rồi anh chàng « đầu gà dít vịt » này lại chuyện bực... ể.

Cũng không rõ anh chàng này có thật phải là đàn ông không, mà lại dễ thật. Và dựa con lớn bằng năm tay, đầu như quả trứng gà, đủ mũi miệng, có tay mà lại không cẳng, và lại thêm một cái đuôi ngắn.

Không thấy đồng nghiệp Hoa văn nói rằng cái quái thai này có lông, hai cánh và hình dạng lại giống con vịt có thể bay được về Cholon.



LẠI HỌC SINH THI HÙNG TỰ TỬ

MỘT bức thư gửi đến tòa soạn nguyên văn như sau:

« Cùng ông Hậu Nghệ,

« Tôi, một nữ học sinh có đọc mục « Ý và việc » của ông trong tuần báo Đời Mới. Tôi chợt có ý thuật chuyện dưới đây khi xem xong bài « làm thi... tự tử » của ông về các thi sinh năm nay.

« M... (tôi tạm giấu tên), bạn tôi, học giỏi trong lớp. Các giáo sư đều chắc rằng M... sẽ đậu bằng Tài Năng. Kết quả M... thi hỏng. M... buồn và tức mình. Nhờ giáo sư và cha mẹ khuyến khích: « không keo này chờ keo khác » nên M... hết buồn. Vô phương thay: nhiều bạn xấu có ác cảm với M... Lý do? Chỉ vì M... phạm một tội: học giỏi! Không thấy tên M... đề trên « bảng vàng », các cô ấy chế nhạo và nói xen nói xẻo M... »

« Nếu vài bạn tôi và tôi (bạn thân của M...) không thỉnh linh cứu kịp thì M... đã gặp chỉ Kim Lang (t) bên kia thế giới rồi. Thưa ông, tôi nay viết lại chuyện này và nhớ đến phút ấy, tôi còn run quá! »

Đến đây, tôi xin đề lời phê bình cho ông và thành thật chúc ông được nhiều sự may mắn. »

Một nữ sinh
MINH QUANG

Đã có nữ học sinh bỗng thì tự tử vì sự chia rẽ la rầy, vì « đề nhất buồn là cái hồng thi » nay lại đến từ từ vì chị em « đầu nhọt » theo đúng lời bức thư của nữ sinh trên đây. Chẳng biết rồi mai kia một nửa, các cô « trượt vô chuồng » lại vào vào nguyên nhân gì nữa đây để

(1) Nữ sinh đã tự tử vì hồng thi.

mà « cướp công cha mẹ, bỏ đời thông minh »? Các cô đã tự tử đó, đó, thường đến kỳ thi sắp tới, ban giám khảo phải buộc các nữ sinh làm tờ cam đoan nếu đáp phải vô đưa thì cũng không được tính tới chuyện quyền sinh, mới được đi thi.



CÓ CỎ HỒN

ĐANG tin về một tên cướp giết người ồm tàng vật đi ngoài đường, bị lính kêu lại rồi bắt, đồng nghiệp Thân Chung « điều tra riêng » viết:

« Người ta thường nói: « Giết người, tự nhiên có cỏ hồn oan ồ...! » Không biết có cỏ hồn hay không, nhưng chuyện sau đây làm cho nhiều người phải tin... có cỏ hồn! »

Narui phải tin có cỏ hồn chắc chắn phải là phóng viên lợm tin này. Vì cứ tin theo kiểu này, có lẽ rồi nhà lý tin có hồn kìa sẽ điều tra rằng báo THÂN CHUNG bán chạy là nhờ cũng có hồn cũng nên và nhà phóng viên muốn được tin tức đặc biệt thì mỗi ngày nên van vái với cỏ hồn xơi hơi cần cho.

ĐỘC ĐẮC HAY ĐỘC ĐỊA?

CỎ Bè có tâm về số thoát mới hay tin trúng độc đắc một triệu đồng, thì có 5 người chỉ em bạn gọi là có hồn tiền mua tâm về số may rủi kìa, chọn không cho cỏ Bè lãnh tiền ra.

Cỏ Bè nhờ trạng sư đem nội vụ ra tòa. Kết quả cỏ Bè chỉ lãnh được 1 phần 6 số tiền 100 vạn, còn trạng sư có phải giữ lại 5 phần 6 chờ tòa xét vụ của 5 người hùn dĩa.

Nghĩa là rồi đây nếu tòa xét là 5 người kia có hồn thì 5 phần con lại sẽ phân chia cho họ, còn không thì cỏ Bè sẽ lãnh trọn cả một triệu bạc.

Sau vụ ra tòa, cỏ Bè lại bị mời ra bắt, vì đã là chuyện có xung đột với mẹ và anh. Mẹ và anh cỏ trường cỏ Bè đã lãnh tiền rồi, nên cứ một mực đòi... chia tiền rồi choai bởi âm i ngoài đường, đến phải bị điệu cả bộ 3 về bắt.

Mang tiếng trúng số độc đắc, chủ nhơn một số bạc mười mấy vạn (1 phần 6 triệu) cỏ Bè hiện chưa có một đồng may mắn dính túi, mà phải lo đi hết tòa đến bắt, gây bất hòa giữa ruột thịt, lại còn sợ các báo phóng văn, lo bị bắt cóc...

Cỏ gái hùn củi gặp vận may lần không may (chữ TÀI liên với chữ TÀI một vần) đã phải than:

— Độc đắc hay độc địa, đây trời!

HẬU NGHỆ

Bạn đọc để ý

Đã có thể tổ diễm tập báo của bạn mà khỏi lên giá, chúng tôi có mấy điều yêu cầu:

1.— Bạn hãy có vô tờ báo kiểm thêm bạn đọc dài hạn (bắt đầu từ đây, sẽ phát tay cho bạn đọc dài hạn Sài Gòn Cholon).

2.— Bạn nhớ sốt «ng trả tiền báo, cố gắng bỏ ra 5 đ mỗi tuần gọi là đóng góp phần phát triển văn hóa.

3.— Bạn sẽ cho ý kiến, giúp tài liệu hoặc bằng hình ảnh, hoặc bằng cách nào khác.

4.— Bạn sẽ truyền bá các bài vở trong báo mà bạn cho là đáng cho kể khác biệt qua ý kiến.

Phần nhà báo, sẽ giữ số 40 trang, thêm màu sắc tươi đẹp từ bia tới bên trong, thêm giá trị cho bài vở, thêm sáng kiến.

Bạn hãy nhớ cho, và nên tự coi có phận sự vun bón cây văn hóa.

ĐỜI MỚI

CÁ NHÂN

ĐỌC bài «Tổ chức đời sống cá nhân» ở mục «Sống đời đang sống» trong Đời Mới số 63, tôi thiết tưởng có chỗ cần bàn lại. Lý luận của tác

giả mới nghe qua thì hình như xác đáng, song xét kỹ lại, không khỏi có chỗ hồ đồ.

Tác giả viết: Tại sao Hitler cũng như Tojo, Tojo cũng như Từ Hải, cả ba đều «sáng rực lên rồi lại tắt phụt ngay đi» như vậy?

«Tại rằng: cả ba đều Trí, Dũng có thừa, nhưng chỉ vì thiếu lòng Nhân nên công nghiệp đã thành ra công... cốc».

Cả ba đã thành công trong khoảng khắc, rồi noi gương Hạng Vũ mà bỏ mình bên sông, là vì cả ba đều chưa biết tu thân, tích đức (?) Cả ba đều tổ chức đời sống đoàn thể (người thì đời sống nghề nghiệp (nghề lãnh tụ và nghề... lực lượng) tổ chức thật là chu đáo, nhưng cũng chỉ chu đáo về có hai phương diện, đậm tính chất hoàn toàn xã hội kia thôi...

Rồi tác giả còn viện lẽ rằng Từ Hải thất bại vì bỏ đi chim gáy, Hitler, vì dặt nhân tình vào hầm để làm lễ cưới vân vân...

Thưa, không phải thế đâu ông ạ!

Nếu ông cả quyết kết luận như vậy, nghĩa là ông cho rằng những nguyên nhân vừa kể trên kia đã đưa Từ Hải, Hitler, Tojo đến bại vong, thì... một ngàn lần không phải! Nói thế, tức là vô tình hay cố ý, ông đã phủ nhận cái giá trị, phủ nhận sức tranh đấu mãnh liệt của toàn thể nhân dân tiến bộ thế giới chống lại bọn phát xít quân phiệt và chủ nghĩa quốc xã trong mấy năm trời đàng đẵng. Nói thế tức là vô tình, ông đã mặc nhiên thừa nhận chủ nghĩa phát xít và quốc xã. Vì sao? Vì, theo như ông nói, Hitler thất trận tại y mắng lo mê gái quên việc quân, chứ có phải vì chủ nghĩa phát xít là phi chính nghĩa, là phản tiến bộ đâu!

Nếu như Hitler không mê gái, thì chẳng lẽ y đã thắng trận, đã chinh phục được cả thế giới để làm bá chủ rồi hay sao? Và nói thế, tức là không cần sự tranh đấu của nhân dân thế giới, Hitler cũng tự mình đưa đến diệt vong à? Vô lý thay! Nếu các nước tiến bộ không bắt tay nhau chống phát xít, nếu nhân dân không đổ máu để bảo vệ tự do và chính nghĩa thì làm gì

có được ngày nay?

Do đó, chúng ta phải kết luận: sở dĩ phe phát xít Đức, Ý, Nhật bị bại vong một cách thảm thương, nguyên nhân chính yếu là chủ nghĩa của chúng đã đi ngược lại quyền lợi và nguyện vọng của đại đa số nhân dân tiến bộ thế giới và vì chúng phản tiến bộ, muốn đi ngược bánh xe lịch sử nên phải bị đào thải. Thế thôi! Còn những điều

KHÔNG PHẢI LÀ YẾU TỔ QUYẾT ĐỊNH



ông nói đó thật không đáng kể.

Tôi không chối cãi rằng việc tu dưỡng cá nhân (hay là xây dựng bản thân cũng thế), đối với những kẻ có trách nhiệm dẫn đầu một tổ chức, là quan trọng. Vì chính mình có đứng đắn, có gương mẫu thì mới làm sao mọi người noi theo mình được. Thế nhưng, không phải chỉ mỗi một việc «tổ chức đời sống cá nhân» cho đầy đủ, cho toàn thiện là thành công. Không đâu! Họạ may thì thành nhân chứ chưa có thể thành công được. Một ví dụ cụ thể: Nếu Hitler biết tổ chức đời sống cá nhân cho đàng hoàng, xây dựng bản thân mình cho đứng đắn (đừng mê gái, bậy bạ) để mà theo đuổi chủ nghĩa phát xít thì y có thành công không? Lại một nghìn lần không? Đó, ta có thể thấy được rõ ràng, «tổ chức đời sống cá nhân» là một trong những yếu tố đi đến sự thành công, nhưng không phải là yếu tố quyết định sự thành công.

Còn đem Từ Hải ra làm ví dụ thì không đúng đâu! Từ Hải chỉ là một

nhân vật giả tạo» thôi. Vì cụ Nguyễn Du để cho Từ Hải chết nên ngày nay ta mới căn cứ theo đó, chờ nếu cụ cứ cho y sống thì sao? Mà có thể để cho y sống lắm. Tại sao lại phải nhất thiết rằng e vì nghe lời Kiều nên y phải chết, nguyên nhân ấy thì kết quả kia ở đời có phải nhất nhất việc gì cũng đều như vậy cả đâu?

Từ Hải có thể tạm gọi — tôi nói tạm

gọi thôi — là một nhân vật điển hình trong thời ấy, nghĩa là trong một giai đoạn nào đó của xã hội mà thôi, chứ có phải là điển hình mãi mãi. Ngày nay hoàn cảnh xã hội đổi khác, trình độ nhân dân đổi khác, chiến tranh đổi khác nói chung là mọi sự kiện thực tế đã khác hẳn, thì cái vai tuồng Từ Hải cũng không còn làm cho ta đáng quan tâm, chú ý và nhất là không thể căn cứ vào đó mà lý luận được nữa.

Tác giả còn bảo rằng: Làm trai mà thiếu một trong ba điều Nhân Trí Dũng thì không thành nghiệp lớn». Nên quan niệm như vậy thì thiết tưởng còn thiếu sót vậy thay!

Nhân, Trí, Dũng chưa đủ, còn phải Nghĩa và Liêm nữa! Làm một bậc anh hùng, một trang hảo hớn, đóng vai trò lãnh đạo, nếu nói cho cùng, phải có đủ Nhân, Nghĩa Trí, Dũng, Liêm mới làm nên việc lớn. Thật vậy, đâu có Trí, Dũng, Nhân mà bất nghĩa, bất liêm thì cũng không thu phục được nhân tâm, nghĩa là cũng không thể nào thành công được. Khó vậy thay!

HOÀNG MINH
(Tháp Chàm)

Trả lời chung các bạn chất vấn

XIN thành khẩn trả lời các bạn, đã vì đại nghĩa mà chú ý đến mục S. Đ. Đ.S., rồi hoặc phê bình, hoặc chỉ trích giúp cho tác giả nhận định được rõ thêm về vấn đề. Để tránh một sự ngộ nhận, chúng tôi xin cần nhắc rằng:

«Vấn đề Tổ chức đời sống cá nhân được đặt ra song song với vấn đề Tổ chức đời sống xã hội».

Thế có nghĩa là chúng tôi xét vấn đề nào là đều có đại tương quan của nó ra, và đều xét đủ mọi khía cạnh của nó (hay nói cho có vẻ xã hội học tân thời thì là xét theo quan điểm tổng hợp biện chứng khách chủ quan phối hợp). Nếu có khía cạnh nào, tương quan nào không cần bàn tới thì không đặt ra chứ không phải là bỏ qua.

Tóm lại tôi chỉ sẵn sàng thảo luận với những ai đã «kinh nghiệm bản thân trong việc áp dụng chủ nghĩa xã hội vào công cuộc

Tổ chức đoàn thể», rồi thu hoạch được bài học nào, có lợi hoặc có hại cho sự xây dựng con người mới ở trên giải đất V.N. này, đem ra kiểm điểm chung với nhau thôi.

Còn bao nhiêu những lý luận giáo điều chủ nghĩa thì, dù có là thiên kinh vạn quyển đi nữa, chúng tôi cũng xin miễn bàn. Vì bao nhiêu điều tôi chủ trương ở mục S.Đ. Đ.S. này đều là kết quả của một cuộc tranh đấu với thực tế loài người, kẻ hàng với chục năm có lẽ và nhất là «au cơn binh lửa vừa rồi, những điều đó đều đã được qua là thử thách của công tác cách mạng thực tế.

Chúng tôi đã làm những điều chúng tôi nói. Chúng tôi đã nói những điều chúng tôi nghĩ. Ai đã «LÀM» thì xin cho chúng tôi biết kinh nghiệm hành động. Còn ai chưa «làm» thì xin hãy «làm» đi đã rồi ta sẽ nói, sẽ bàn. Chúng ta qua thời kỳ cãi vã suông rồi.

H.V.P.



THÁI độ của Tổng thống Lý thừa Văn chống lại quyết nghị đình chiến của Hoà hội Bản môn điểm làm cho chúng ta phải suy nghĩ đến nhiều vấn đề khác, những vấn đề này có rất nhiều nguyên nhân sâu xa.

Tình hình đại khái như sau:

Bắc Hàn xâm lăng Nam Hàn, Liên hiệp quốc nhảy vào cứu Nam Hàn, giờ đây chính phủ Nam Hàn vừa tuyên bố sẽ

CHIẾN TRANH CHỦ NGHĨA

không cần một sự giúp đỡ nào của L.H.Q. nếu cần phải như vậy. Mặc dầu không quá quyết tâm, người ta cũng hy vọng giải pháp đình chiến sẽ được thi hành, người ta sẽ chờ đợi được Lý thừa Văn.

Chúng ta hãy hy vọng rằng đình chiến sẽ được thực hiện. Nhưng nếu sau khi quân đội L.H.Q. rút lui, Lý thừa Văn sẽ phá bản hòa ước, tiếp tục chiến tranh thì sao? Có thể nào Quốc hội Mỹ sẽ chuẩn y cho quân đội Mỹ lại đổ bộ Triều Tiên đi tiếp cứu Bắc Hàn Cộng sản bị Nam Hàn xâm lăng không (Nam Hàn lại không phải là Cộng sản).

Mỹ trước nay vẫn chiến đấu ở Triều Tiên là để chống Cộng, hay là chống quân xâm lăng? Nếu may ra mà trường hợp trên không xảy ra Triều Tiên, trên thế giới, rất có thể có trường hợp một nước không Cộng sản đi xâm lăng một nước Cộng sản, như vậy có trái với tinh thần dân chủ của Liên hiệp quốc không?

Trong trường hợp của Trung Hoa vừa rồi, Trung Cộng đã chiến thắng Quốc quân. Các cường quốc không ai gọi quân đội vào trợ chiến cho một bên nào. Sự viện trợ chỉ có về mặt tài chính, tiếp viện vũ khí, giúp đỡ về cán bộ chuyên môn. Theo tinh thần bản hiến chương của L. H. Q. không một nước nào được xen vào nội bộ một nước hội viên và đứng về phương diện luật quốc tế, chiến tranh ở Trung Hoa vừa rồi chỉ là một cuộc nội chiến giữa hai phe đảng Trung Hoa.

Còn Triều Tiên? Trước thế giới đại chiến lần thứ hai, Triều Tiên là một quốc

gia thống nhất, Đồng minh thắng trận, Mỹ Nga vội chia đôi thành hai quốc gia Nam Bắc Hàn một cách độc đoán và hoàn toàn về hình thức. Vì thế, đây không còn là nội chiến nữa nên các cường quốc mới có cơ nhảy vào tham chiến được. Thật đáng buồn cười, vận mệnh một quốc gia, hoà hay chiến có thể do một sự phân chia ranh giới giả hiệu.

Mâu thuẫn. Xét lại lịch sử, chính nước Mỹ đã có lần nêu cao cái mâu thuẫn này: thời kỳ Nam Bắc Mỹ phân tranh, khác gì Nam Bắc Hàn bây giờ? Anh chẳng phải đã gọi hạm đội giúp Nam Mỹ chống lại Bắc Mỹ sao? Có người sẽ viện lý do rằng chưa có một tổ chức tương tự như L. H. Q. đứng ra làm trung gian. Thử đặt giả thuyết Nam Mỹ vẫn còn đủ sức chiến đấu, rồi có một lực lượng nào đứng ra hòa giải, liệu Nam Mỹ có ngoan ngoãn phục tùng mà chịu kém về Bắc Mỹ không? Á châu bây giờ đã tiến bộ nhiều rồi, liệu mỗi khi L. H. Q. rút lui, giải pháp của L. H. Q. sẽ được duy trì lâu dài

bị gạt đi, và phục tùng các cao ủy ngoại quốc đến thay thế?

Có một cường quốc vừa tuyên bố hiềm họa chung của nền an ninh thế giới là do «chủ nghĩa» mà ra, bây giờ cần tẩy sạch cái nạn chủ nghĩa đó ở Âu cũng như Á, đối nội lẫn đối ngoại. Cứ theo đường lối này, nếu không gặp khó khăn lớn thì cũng thất bại mà thôi.

Người ta cần cố gắng, đừng có «quốc tế hóa» một cuộc chiến tranh khi mình muốn nhảy vào, — đừng có tuyên bố đây chỉ là một cuộc nội chiến khi mình không tra một kẻ thù hai nhảy vào nữa.

Người ta cần chấm dứt tình trạng: có một số ít nghị sĩ Mỹ gán vì chủ nghĩa nhất định không cho Trung Hoa gia nhập L.H.Q. trong khi chính phủ đó đang lãnh đạo thực sự trên bốn trăm triệu dân, — cũng như không thể để cho một số ủy viên Cộng sản tại L.H.Q. nhất định không nhận đơn gia nhập L. H. Q. của một quốc gia có chủ quyền tương đương như ở Ý.

Như thế lại có nghĩa là người ta phải cố gắng mà sống chung êm thấm với nhau (thực chưa ra đạt được) và xa hơn nữa,

phải nhằm thực hiện khối «Âu châu thống nhất» mà Tổng thống Mỹ luôn luôn kêu gọi, thực hiện được là nhờ vào sự tôn trọng nền độc lập các nước, nói một cách khác tôn trọng chủ quyền một nước đầu chính thể đối lập với ta chẳng nữa. Có người lo rằng Cộng sản sẽ lợi dụng để bành trướng thế lực dần dần và phá tổ chức của ta. Có thể trả lời với họ rằng một chánh phủ xứng đáng phải lo chiến đấu chống mọi mầm nội biến, ngoại xâm, hơn nữa con người ta vẫn sẵn sàng chiến đấu tự do chống lại độc tài, và kiểu «sống chung tồn trọng nhau» như vậy lại là giải pháp đưa chúng ta thành công trong cuộc chiến đấu vì tự do.

Hai bên Mỹ Nga đã nhầm lẫn cả, đưa đến sự hỗn loạn ngày nay, chỉ vì cái lối nhìn hẹp hòi trên đây. Đã đến lúc phải chấm dứt tình trạng ấy!

Viết theo tài liệu của Robert Borel báo Le Monde.

TRƯƠNG TUYẾN



SỐNG ĐỜI ĐÁNG SỐNG

LÀM GÌ?

II

MUỐN giành lại Dân chủ cho nước thì trước hết phải gây lại tinh thần tự chủ ở ngay trong thâm tâm mình đã, nghĩa là phải diệt ngay cái mầm vô chủ (gọi theo danh từ chính trị là: vô chính phủ) vốn là kết quả tự nhiên và tai hại của những cuộc cách mạng nửa vời, nó khích lệ những dục vọng tâm bậy của hạng người xưa rầy vẫn bị kim hãm dưới một chế độ áp bức; nói cho rõ hơn thì muốn giành Dân chủ cho nước thì phải kim hãm tinh thần Huống thụ của loại người vừa mới được giải phóng khỏi ách nô lệ, tinh thần huống thụ đó sẽ dẫn người ta đến thái độ tham quyền cố vị nó đưa thẳng người ta đến tai họa độc tài, độc chiếm. Mà đã độc tài độc chiếm rồi thì... ô hô dân chủ!

Trên đây là đề đặt và giải yếu tố « Mục đích và hành động »; có thể thu gọn vào một câu « Muốn nước độc lập, thống nhất và dân chủ thì phải gây cho mình có tinh thần độc lập, thống nhất và dân chủ đi đã. » Đó có nghĩa là gây điều kiện chủ quan cho thật thuận tiện để đón lấy điều kiện khách quan, ở đây và bây giờ đã chín muồi lắm rồi.

Bây giờ đến yếu tố *Phương pháp Hành động*, thì trước hết phải công nhận rằng: hiện nay muốn thành công trong bất cứ việc gì có tính cách xã hội thì bắt buộc phải dựa vào uy lực của nhân dân, và đứng trên tinh thần tổ chức; nói cho rõ thì phải gây cho mình có tinh thần đoàn thể và có óc tổ chức. Muốn vậy thì cần luyện cho mình một kỷ luật: kỷ luật sống, kỷ luật trong khi rung cảm; kỷ luật trong khi suy luận trong khi ăn nói.

Có thể thì hành động mới có kỷ luật được. Mà kỷ luật đó đồng thời vừa khuôn nắn theo kỷ luật của đoàn thể, vừa lồng vào kỷ luật này để mà hướng dẫn nó đến mục đích (vừa bản trên kia). Như vậy có nghĩa là: không mù quáng phục tùng một kỷ luật nào,

(một phương pháp hoạt động nào) đi sai mục đích đã vạch ra cho nhân dân cùng theo với mình kia. Trên thế giới ngày nay có ba phương pháp hành động để tổ chức lại xã hội loài người: phương pháp chuyên quyền quân chủ; phương pháp dân chủ ốm đồm (trong đó những kẻ hữu dụng); phương pháp độc tài vô sản.

Cả ba phương pháp này đều sản xuất ra một thứ kỷ luật « loạn »: phương pháp thủ nhất dung túng cho một thiểu số bất lương bất tài để đầu cỡi cò đa số lương dân (là những người đem tài lực xây dựng thành xã hội, mà luôn luôn vẫn bị thua thiệt); phương pháp thủ nhị dung túng cho một tụi đầu cơ chính trị, chuyên môn phỉnh nịnh những phần tử lung chùng để nắm lấy « đa số », tức là nắm lấy những kẻ nước đôi (không chịu nhận trách nhiệm mà lại nắm hết quyền lợi), đưa đến một tình trạng hỗn loạn vô cùng, một bọn vô kỷ luật tạo ra kỷ luật bất hạnh; phương pháp thủ ba là phương pháp « lấy thị để người », dựa vào một đám đông có năng lực sản xuất trực tiếp (tức là nhất thời) để chà đạp một thiểu số có năng lực sản xuất gián tiếp và thường xuyên (là thành phần trí thức, tư sản) rồi, vì không đủ điều kiện sản xuất, theo đúng đà tiến phát của kỹ thuật hiện đại, mà cam đây dọa nhàn dân vào một thân phận xã hội cực nhục chưa từng thấy, do đó không tài nào tôn trọng được tự do và phẩm giá con người nữa. Cho nên, kẻ thức thời, là những tuổi trẻ dưới Hai Mươi tuổi, cần tạo ra một phương pháp hành động mới, ngụ vào một câu này: « Dùng kỹ thuật cơ khí và nguyên tử để tranh thủ Độc lập, Thống nhất và Dân chủ cho quốc gia, cho nhân loại » Ngoài phương pháp ấy ra, mọi hành động đều là xuẩn động, nếu chưa phải là vọng động.

HÀ VIỆT PHƯƠNG

(Kỳ sau sẽ bàn đến những Điều kiện Hành động)

Tạp chí « Partisan Review » có mở một cuộc phỏng vấn lớn với nhà trí thức Mỹ về thái độ của họ ngày nay đối với nước Mỹ. Đề bạn đọc được rõ về tinh thần kẻ sĩ của một cường quốc tư sản hiện thời, chúng tôi trích dịch ra đây với thái độ hoàn toàn khách quan. Lập luận của tác giả bài này, đứng trên quan điểm một nhà văn phụng sự cho thứ văn hóa thượng lưu, chống với văn hóa đại chúng. Mặc dầu không đồng ý kiến với tác giả, Đờ Mờ vẫn tài năng đề cùng bạn đọc nhận định về văn hóa chung của thế giới hiện thời. — *Lời tòa soạn*



CÁCH đây vài tháng, tạp chí Partisan Review có tổ chức một cuộc điều tra về thái độ của giới trí thức Mỹ đối với Mỹ châu ngày nay. Có 24 nhà văn bày tỏ tâm sự về xứ sở và văn hóa của họ.

Cuộc điều tra mang cái tên rất kêu: « Nước chúng ta và nền văn hóa của chúng ta. » Có một nhà văn trả lời rằng việc dùng danh từ chủ hữu này chứng tỏ là tạp chí Partisan không có tinh thần chiến đấu cũng như toàn thể giai cấp trí thức.

Có hai nhà văn tán thành ý kiến phê bình đó, còn 21 nhà văn kia chỉ trả lời theo các câu hỏi.

Những câu hỏi của tòa soạn tạp chí Partisan Review gồm có 4 điểm sau đây:

1) Các nhà trí thức Mỹ có thái độ như thế nào đối với Mỹ và chế độ trong nước?

2) Trí thức hay văn sĩ Mỹ có phải theo một nền văn hóa phụng sự đại chúng? Nếu có, thì xu hướng đó phải dựa trên những hình thức nào?

Hay là các bạn tin rằng một xã hội dân chủ đưa đến một sự san bằng nền văn hóa, và một nền văn hóa cho đại chúng sẽ xóa bỏ mất những giá trị trí thức và thẩm mỹ cổ truyền của nền văn minh tây phương?

3) Nghệ sĩ và giới trí thức có thể tìm ra những nguyên tắc về sức mạnh, về sự can đảm ở điểm nào trong đời sống của người dân Mỹ trong lúc họ không có thể hoàn toàn dựa vào Âu châu, xem như khuôn khổ dễ noi theo và là một nguồn sống?

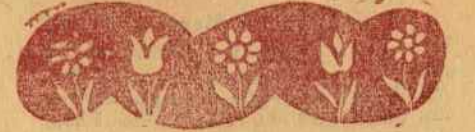
4) Nếu có một sự nhận định lại và khám phá lại Mỹ châu thì truyền thống phê bình không công thức sẽ còn có thể giữ nguyên sức mạnh như trước không?

Sau đây là đại ý những câu trả lời của nhà văn Lionel Trilling.

ĐỜI MỚI số 68

THÁI ĐỘ CỦA TRÍ THỨC MỸ NGÀY NAY

TRẦN DOãn
SUY TÂM



— Cách đây 10 năm giới trí thức Mỹ cũng đã kiểm thảo lại thái độ của họ đối với Mỹ châu.

— Trước hết, họ không bị tinh thần quốc gia hẹp hòi ám ảnh họ. Tinh thần của kẻ trí thức Mỹ chẳng phải là phủ nhận xứ sở mình, chối cãi giá trị tinh thần, tình cảm và luân lý trong ý thức quốc gia. Đó là một khuynh hướng của nền văn hóa Tây phương đã phát triển cùng một lúc với chính phủ do giới tư sản chỉ huy và phụng sự cho tầng lớp đó. Khuynh hướng này rõ rệt ở Anh cũng như ở Mỹ. Tác phẩm xuất sắc của George Orwell một nhà trí thức thiên tả đã chứng tỏ điều ấy. Giới trí thức Anh đã gạt bỏ thực tế của đời sống xã hội đồng thời với sự bài bỏ ý thức quốc gia. Trong ý thức bài quốc gia, Orwell thấy rằng các nhà trí thức đã quên mất linh chất bất biến của đời sống xã hội, chính trị và họ đã từ chối nhiệm vụ. Tóm lại, Orwell đã buộc tội họ không muốn nhìn nhận rằng trong cơn khủng hoảng lịch sử hiện thời quốc gia có thể biểu hiện một nguyên tắc



tự do trước sự thật áp bức của các ý thức hệ đang có.

Một lý lẽ chính về sự thay đổi thái độ của trí thức Mỹ đối với nước họ lẽ tất nhiên là do ở những sự tiếp xúc mới giữa Mỹ với các nước khác trên thế giới. Người trí thức Mỹ dù có đứng riêng rẽ vì lợi riêng, cũng phải nhận thấy sự cô lập của nước mình đang nảy nở giữa bao nỗi thù hận. Ý thức về sự yên ổn và sung sướng, đồng thời họ cũng thấy mối nguy hiểm đang đe dọa họ.

Lý tưởng Tò Quốc của giới Lao động đã tự hủy hoại, kẻ trí thức dần dần bao nhiêu cũng biết rằng người ta không chọn Cronos làm cha nuôi nữa.

Sự thay đổi thái độ của giới trí thức Mỹ đối với nước không phải chỉ do ở sự kiện họ tự đặt mình trong vòng biên giới.

ĐỜI MỚI số 68

Có một sự tiến bộ không thể chối cãi được trong nền văn hóa Mỹ châu, sánh với thời gian cách đây 30 năm chẳng hạn.

Sự tiến bộ đó có nhiều mặt. Đây tôi chỉ nêu ra một phương diện: sự thay đổi những tương quan giữa của cải và trí thức. Trong nhiều nền văn minh, của cải kèm chế giá trị tinh thần và trí tưởng tượng.

Chính ở Mỹ, ít lâu nay đã hiện ra sự phục tùng đó. Tôi thiết tưởng rằng trong một nền văn minh thương mại, tiền bạc là nguồn gốc của lẽ sống.

Đối thủ chính của trí tuệ vẫn là tiền bạc. Đành rằng chúng ta không thể đặt tiền bạc và trí tuệ chống đối với nhau. Trí tuệ tập trung ở chỗ nào có tiền bạc tập trung và tiền bạc cần đến trí tuệ cũng như trí tuệ cần tiền bạc. Nhưng khi xảy ra một sự chống đối, tiền bạc bao giờ cũng mạnh hơn.

Ngày nay, nhu cầu xã hội đã đưa tới gần tới cùng tầng lớp xã hội: có một giai cấp có quyền lực và một tinh thần phục vụ về trí thức.

Điều đó phần nhiều thấy rõ trong các khốp bánh xe của xã hội: trong chính phủ, tài chánh, kỹ nghệ, báo chí. Trí tuệ liên kết với quyền hành như từ trước đến nay lịch sử đã chứng tỏ điều đó. Nhưng không thể nào ngăn cản được một giai cấp không ngừng nảy nở mà cũng phải gọi là trí thức đang len vào đời sống chánh trị và xã hội chúng ta, mặc dầu giai cấp đó chưa gọi được là giai cấp trí thức.

Sức mạnh của giai cấp đó được

chứng tỏ rõ rệt trong cuộc vận động của ông Stevenson. Ta không nói đến kết quả cuộc bầu cử vì trong đó có nhiều nguyên do hết sức phức tạp.

Tôi dám cá quyết rằng có một phần trong dân chúng chống đối với trí thức. Wasler Bergchot có nói: Dân trong một nước cũng xem như cách thức kết cấu địa chất văn hóa trong đó phần tử chậm tiến phải liên kết với phần tử tiến bộ nhất.

Nói đến văn hóa cho đại chúng là nói đến mỗi nguy hại lớn cho nền văn hóa thượng lưu. Nền văn hóa đại chúng tự nó, ta cũng không biết nó trở nên như thế nào vì người ta bao giờ biết một tình trạng văn hóa biến chuyển.

Hiện nay tôi chỉ thích đến việc tiếp tục nền văn hóa cổ truyền, trong hình thức cổ truyền. Tôi chỉ lo đến hành động của giới trí thức thượng lưu mà tôi bàn đến trên đây. Giới trí thức và bán trí thức ở Mỹ châu hiện đại đều ở các tầng lớp dưới mà ra. Họ luôn luôn mới mẻ và ít chịu nhận những chân lý đã có sẵn.

VỀ câu hỏi thứ ba, tôi không muốn nói đến nghệ sĩ mà chỉ nói đến trí thức. Vì quyền lợi riêng của nghệ sĩ, tốt hơn là không nên nói đến họ. Tốt hơn là xem họ như điền đại phi lý. Thái độ của chúng ta đối với nghệ sĩ tùy ở chỗ chúng ta quan tâm đến sự cần thiết của họ, tùy ở chỗ chúng ta đối với họ; xem họ như thấy hay xem họ như nô lệ, hoặc tập sự.

Đến câu hỏi sau cùng, tôi thấy thật ra nghệ thuật bao giờ cũng công kích phê bình đời sống.

(Lược dịch và soạn chỉnh bài của Lionel Trilling trong tạp chí Profits)

Click NGUYỄN-TRUNG
dùng những phương pháp tối-lấn để phụng-sự nghệ-thuật Quảng-Cáo.
Xuất-Bản, Ấn-Loạt.
150, GIALONG - ĐIỆN THOẠI: 21.503

BỨC THƯ CỦA MỘT NHÀ VĂN PHÁP gửi một nhà văn Việt Nam



VỀ việc Jean Hougron, tác giả hai cuốn tiểu thuyết *Soleil au centre* và *Mort en fraude*, — mà giá trị ra sao, *Đời Mới* đã nói đến — vừa được giải thưởng lớn nhất 1953 của Hàn lâm viện Pháp, bạn Hoàng Thu Đông có viết một bức thư ngỏ gửi một bạn văn nghệ Pháp. *Đời Mới* số 64 (18-6-53). Bức thư ấy đã dịch ra tiếng Pháp gửi thẳng cho nhà văn J. S. ở Paris.

Sau đây là bức thư của nhà văn Pháp trả lời cho bạn H.T.Đ. mà chúng tôi nhờ bạn H.T.Đ. sao dịch đăng lên mặt báo, để bạn đọc cùng biết. Tài liệu này chứng tỏ rằng ngoài hạng cầm viết phân động như Jean Hougron, còn có nhà văn Pháp tiến bộ, chống lại bè lũ bọn thực dân.

ĐỜI MỚI

Paris 12-7-53

Bạn thân mến,

MỘT lần nữa, tôi lại cảm thấy chưa xốt về bức thư của bạn. Một tác giả hạng Jean Hougron thật không đáng cho chúng ta nhắc nhở — thứ đánh đi ngồi bút ở Paris thì thiếu gì — nhưng cũng đáng buồn chung cho văn nghệ nước chúng tôi, là Hàn lâm viện Pháp lại khoác vòng hoa danh dự cho nhà văn ấy.

Tôi không đến nỗi quá bi quan mà bảo rằng đây là một sự u mê có tổ chức nhưng sự việc đã xảy ra như thế, tôi cũng như bạn, thoát hay tin không khỏi lấy làm ngạc nhiên.

Ừ, văn nghệ Pháp hiện thời, cho dầu là văn nghệ chính thức đi nữa, dù có sút kém chẳng, cũng chưa đến nỗi nào mà lại tới nước phải xem trọng một thứ tác giả như vậy, công khai nhìn nhận là tiêu biểu cho văn chương Pháp 1953.

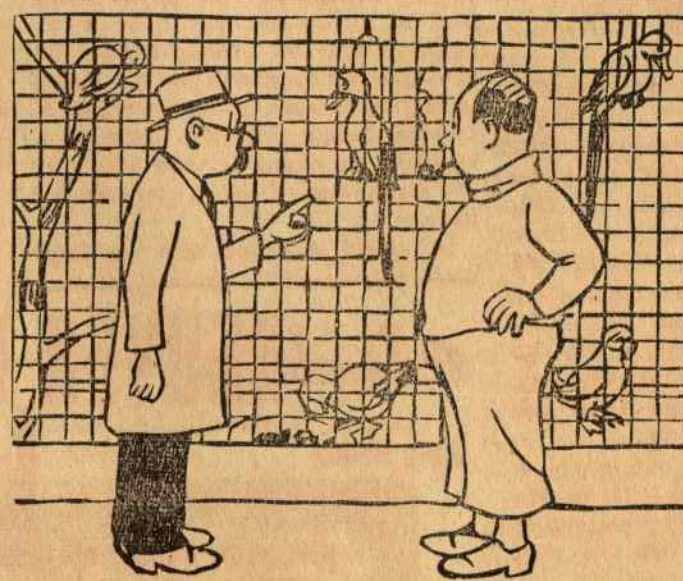
Những lời trong thư của bạn nhận xét về Jean Hougron, từ *Soleil au centre* đến *Mort en fraude*, (giải lớn nhất về Tiểu Thuyết 1953 của Hàn lâm viện Pháp) càng khiến cho tôi đau lòng mà nhìn vào sự thật, một sự thật văn nghệ không lấy gì làm đẹp để cho thanh danh tinh thần nước chúng tôi, mà lại xúc phạm cả đến tinh thần của nước bạn.

Đối với những người Pháp chân chính, chắc bạn cũng như tôi đều nhìn nhận là tinh thần thuộc địa không còn có nữa, và dân tộc Pháp ngày nay — nhất là sau những năm đau tối dưới gót giày quốc xã, đã hiểu thế nào là cực nhục của sự nô lệ — không còn nghĩ đến chuyện chinh phục, áp

bức một dân tộc khác. Tôi cần nhắc lại như thế để bạn rõ rằng những người Pháp xứng đáng không công nhận bạn thực dân cũng như lũ tay sai cầm viết của chúng.

Thứ « tác giả thuộc địa » là một lạng làm giấy bạc giả tinh thần trong văn chương Pháp, mà chỉ có những kẻ đồng lõa hay khờ dại mới đem ra tiêu xài thôi.

Chắc bạn sẽ hỏi lại tôi: thế thì sao một tác giả như Jean Hougron lại được chánh thức đề cao bởi Hàn lâm viện Pháp?



— Chim gì mà mõ vịt mà kêu?

— Vịt lại kêu đa!

— Vậy thì là báo hàng ngày rồi, nói như kết và thả vịt.

(Theo Humour Magazine)

Đó cũng là điều đã bắt tôi phải suy nghĩ: hơn phân nửa (22 phiếu) trong số 40 ông Hàn lâm đã tán thành việc tuyên dương sản phẩm của Jean Hougron. Vì những lý do gì? Sau cùng, tôi cũng không tìm ra lý do gì khác hơn bạn đã đưa ra trong bức thư gửi cho tôi.

Sự thật đau lòng ấy, cũng như trước cuộc chiến tranh, tiếng nói của kẻ sĩ chân thành lạc mất giữa những tiếng gầm của đại bác. Nhưng tôi xin hứa chắc với bạn là sẽ vạch rõ câu chuyện văn chương mờ ám này. Một là để tẩy uế cho văn học chính thống Pháp, hai là đánh tan những âm mưu phá hoại tinh thần thiện giữa hai dân tộc về mặt văn hóa.

Những sự khoắc lác, xuyên tạc đi đến đến chỗ bịp bợm của Jean Hougron, có thể gạt gẫm một phần nào dân chúng Pháp bấy lâu mờ mịt về sự thực ở Đông dương.

Cũng có vài cây viết phê bình lành lương nhà xuất bản lên tiếng ca ngợi nhà văn này, tay sai của thực dân.

Nhưng cái trò bạc giả trong văn chương phải bị lật tẩy! Bạn đã làm công việc đó trên báo chí nước bạn, ở

đây tôi cũng sẽ không bỏ qua. Hơn bao giờ hết, chúng ta cần hiểu biết nhau t h e m, để ngăn cản bọn phản động giày xéo lên tinh thần hai dân tộc.

Tôi xin mạn phép đăng lên báo nguyên văn bức thư của bạn gửi cho tôi kèm theo bức thư trả lời này.

Chân thành chào bạn

J. S.

HOÀNG THU
ĐÔNG sao dịch



ĐỜI MỚI số 68

VẤN ĐỀ THUỘC ĐỊA

dưới mắt

CỔ TỔNG THỐNG ROOSEVELT

Đời Mới số 62, trong bài « Chế độ thuộc địa cũng còn cần phải tồn tại » của ký giả Pháp Raymond Cartier, có lời buộc tội cổ Tổng thống Mỹ Franklin D. Roosevelt là người tai hại, (homme funeste) vì đã phá đổ chế độ thuộc địa một cách sớm quá, trong lúc các đế quốc có thuộc địa vẫn muốn duy trì chánh sách đã lỗi thời của họ.

Cho đến ngày nay tinh thần thực dân cũng vẫn còn tồn tại dưới các hình thức khéo che giấu bằng cách này hay cách khác, và 8 năm sau đại chiến thứ hai, vấn đề thuộc địa cũng đang còn nhiều rắc rối.

Trích dịch lại những ý tưởng của cổ tổng thống Roosevelt về vấn đề thuộc địa, trong cuốn « Cha tôi đã nói cùng tôi » của Elliot Roosevelt, chúng tôi nhận thấy những lời của nhà cựu chánh khách dân chủ chân chính chưa phải là đã quá thời trong hiện tình.

Lời dịch giả

ROOSEVELT hội kiến với Churchill trên chiến hạm Augusta ở Hải Cảng Argentina tại Terre - Neuve. Con trai Tổng thống Mỹ Elliot Roosevelt, có mặt ở đây thuật lại rằng:

« Trong một buổi tiệc, khi bàn về vấn đề thuộc địa cha tôi nói:

— Khi hết chiến tranh rồi, muốn cho được thái bình thì điều thứ nhất là các nước phải được tự do buôn bán trên các mặt biển, bất cứ ở bên nào. Không nước nào được đặt những hàng rào quan thuế, không nước nào được biệt đãi riêng về thương mại.

Nói xong cha tôi nhìn chung quanh một cách rất tự nhiên. Ông Churchill thúc nhích trên ghế rồi thông thả từng tiếng một:

— Trong Đế quốc Anh, những hiệp ước thương mại... Cha tôi ngắt lời.

— Những hiệp ước thương mại trong Đế quốc Anh sẽ được xét lại. Chính vì những hiệp ước thương mại đó mà Ấn độ Nam phi, các thuộc địa Cận đông và Viễn đông vẫn còn hủ bại. Tôi chắc rằng không có thể hòa bình lâu dài được nếu các xứ nhược tiểu không được kinh doanh và các dân nhược tiểu không được tiến hóa. Mà tiến hóa bằng cách nào? Tất nhiên không phải là dùng những phương pháp của thế kỷ thứ 18.

— Ai nói dùng phương pháp thế kỷ 18.

ĐỜI MỚI số 68

trình thỏa vọng sự tham lam của các Đế Quốc đó:

Cha đã nói cho ông Churchill và các người khác biết rằng họ đừng tưởng chúng ta chiến thắng là để cho họ lại được bám vào những ý tưởng cũ rích, những ý tưởng về đời phong kiến của họ đâu! Chiến thắng rồi, ta đâu có ngồi yên để chế độ Đế Quốc của họ làm tô liệt sự tiến hóa của tất cả các dân tộc Á Châu và một mặt nữa các dân tộc Âu Châu. Nước Anh đã ký Hiến Chương Đại Tây Dương rồi, nước Mỹ nhất quyết làm cho Hiến Chương được thi hành.

« Chắc là ta có thể ép Anh và Pháp theo ý tưởng của ta đối với các thuộc địa. Rồi còn xem: Ấn Độ, Miến Điện, Nam Dương Đông Dương và các tờ giới ngoại quốc ở Trung Hoa v.v. v.v. sẽ được sống trong thế kỷ thứ xx thật sự... »

Tổng thống Roosevelt thỉnh linh chết, khi đang sắp ra tay xây đắp một nền Hòa Bình lâu dài. Về những biến cuộc điên đảo xảy ra sau cái chết bất ngờ ấy ông Elliot viết:

Ngày mà Tổng thống Roosevelt mất đi, là ngày mà Thế giới văn minh mất đi một người bênh vực rất hùng biện và rất oai quyền cho sự Tiến Bộ, là ngày mà tiếng kêu gọi các dân tộc Thế giới chung sống hòa bình bị tắt đi. Hơn nữa, trước mặt các dân tộc Thế giới, Roosevelt là tượng trưng của nước Mỹ và của Tự Do. Các dân tộc Thế giới đều trông mong ở Người để được sống trong một Thế Hệ Hòa Bình và đầy đủ. Roosevelt chết đi, sự trông mong đó cũng chết đi vậy. Roosevelt chết đi, bao nhiêu những động lực hành vi cho ý tưởng rất sáng lạn rằng Chiến tranh này không phải để giữ lại những chế độ cũ, bao nhiêu những động lực đó đều bị ngăn cản lại. Những kẻ Phản Động, những động lực đó đều bị ngăn cản lại. Những kẻ Phản Động, những kẻ thù địch với Tấn Bộ đã nhảy ra hoạt động liền.

Bởi vậy cho nên chiến tranh vừa hết, thì quân Anh đã đổ bộ liền lên Nam dương quần đảo, dùng khí cụ « cho mượn » của Mỹ mà đàn áp sự độc lập của Nam dương. Ở Đông dương cũng vậy... » Kết luận về những sự phá hoại xảy ra sau khi ông Roosevelt chết ông Elliot viết:

— Hòa bình chỉ trông vào sự đồng tâm hiệp lực của ba đại cường quốc, mà cổ tổng thống đã ra công xây đắp. Bây giờ bọn phản động bắt đầu phá đi. Họ đã bãi xích quyền kháng nghị giữa tam cường. Họ không chịu hiểu rằng thế giới bây giờ phải có ba cường quốc Mỹ, Anh, Nga cùng làm bá chủ, nếu không được đồng tâm duy nhất cả ba thì không sao giữ được Hòa bình.

ĐỨC HIỆU dịch thuật

17

SÀI THÀNH XÀI TIỀN

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

III

Cảnh một

TRONG một công sở giữ về việc cấp giấy má rất thường, nghĩa là không có điều gì đáng gọi là « bí mật quốc gia ». Ấy thế mà một nhân viên biên một mẫu giấy, cũng rất là thường thôi, (gọi là « mẫu » vì là giấy thường chứ nếu tính về khuôn khổ thì phải gọi nó là « tấm », vì nó rộng và dày và bóng lắm : hình như là thứ giấy sang trọng thường mệnh danh là « giấy thượng thư »), rồi bí hoá cho tấm giấy vào một tấm phong bì cũng to, cũng dày, cũng bóng, xong lại đề phong bì tr, biên vào số chuyển trao tr, bấm chương gọi một tùy phái (đang ngồi ngáp ngủ ngoài hiên với vài ba tùy phái khác cũng đang ngáp ngủ hoặc đang tán gẫu, nói xấu cấp trên), ra lệnh cho tùy phái đem quyền sẽ kèm tấm phong bì cao quý kia sang một phòng giấy khác, ở tận... ngay bên kia hành lang, xa chừng mười ba bước rưỡi. Thế là tùy phái trang nghiêm vác sô và giấy, tưởng chừng như đi công cán vậy (trước mắt thẳng dân quen mà). Sau một hồi khá lâu chưa thấy thuộc viên của mình về nhân viên nói trên trình trọng chia ngón tay chỗ (móng gọt rửa nhẵn bóng lên) quay số điện thoại rồi trình trọng cất tiếng danh thiệp : « Toa đó à, này moa gửi « pli de service (công văn) » sang hỏi toa xem hồ sơ của xư (tên đương sự được đọc lên theo giọng lơ lớ giọng dân)... toa chưa nhận được à ? Ủ, thế đợi đấy, chắc loong toong nó sắp sang đến nơi rồi đó. »



Đó là màn dạo. Rồi dĩ nhiên là phải diễn ra ít nhất phải là ba bốn màn tương tự nữa (màn ông « toa » nào đó trả lời bằng giấy, rồi đến màn ông « toa » nhắc ông « moa » bằng điện thoại, đến màn ông « moa » trả lời ông « toa » đề hỏi thêm một vài điểm bổ xung, sau cùng đến màn chốt là màn ông « moa » bảo với đương sự rằng hồ sơ của ngài chưa đủ chữ ký. Thế là nếu ngài khôn ngoan hiểu « lẽ sống ở đời... thì ngài liệu... Vì hình như người ta không có quan niệm gì về thể nào là hoang phí cả : ăn xài rộng mà ?

Cảnh hai

Một ông khách mới ở Hà Nội vào. Bà chủ, người Huế, ở Nam đã lâu.

KHÁCH, (nóng ruột).— Thế này thì mai sớm chúng bầy giờ tôi sẽ phải đi thăm...

CHỦ, (ngơ ngác).— Ấy, không được : Ai lại tới chơi nhà người ta sớm thế ?

KHÁCH, (ngơ ngác hơn chủ).— Bấy giờ... sớm ?

CHỦ, (thần nhiên).— Chín giờ trở đi thì những người như ngài mới... ra phố.

KHÁCH, (ngó lại mình, suy nghĩ).— Ở ngoài Bắc...

CHỦ, (dồn dả).— Ai ở Bắc vô cũng dậy sớm, đi chơi sớm, và... đi ngủ sớm cả. Chứ trong này có hơi khác... trong này thức khuya, đời sống về ban đêm nhiều hơn...

KHÁCH, (nghĩ ngợi).— Cũng tùy từng hạng người thôi chứ ? Dân lao động thì...

CHỦ, (cười đắc thắng).— Dân lao động cũng vậy. Tôi ngài ra các tiệm, các chợ mà coi, cứ chật nít người là người, phần lớn là anh chị em lao động. Kiểm được đồng nào thì xào ngay đồng ấy... Trong này không biết dành dụm là chi cả. Bấy giờ mới có người biết vá áo, biết nhặt rau, chứ trước thì dùng cái gì cũng là nguyên chất cả, hơi lỏng là « đồ hồ » không hề chữa chạy bao giờ... Ban ngày, kiếm được bao nhiêu đến tối xài cho kỹ hết, mai sẽ kiếm nữa. Lo chi. Không lụi lụi, không mất mùa, không thất nghiệp.

KHÁCH, (vụ vự).— Thế còn bài học... cách mạng ?

CHỦ.— Cũng chỉ có một phần nhỏ những người chỉ thú, nhất là hạng người gốc gác ngoài « ta », thì học sơ qua được ít nhiều thôi. Nhưng cũng chỉ nhớ được ba bảy tám một ngày. Bấy giờ thì hầu như đã quên hết rồi. Nên đến tối ông ra phố với chúng tôi, sẽ rõ. Và kia kia, ông trông xem...



Cảnh ba

Ngoài hiên và gốc sân ngôi nhà của bà Chủ ở cảnh hai.

Một đám phu hồ, quần áo vải đen, đang hi hoáy đổ vữa vào khuôn đúc những ô xi mo phíp (fibro ciment) để xây tường. Họ cứ thông theo, chưa dân guốc sơn hoặc dép da, tay áo để phủ bàn tay, ống quần lung thụng (nghĩa là rất vương trong công việc làm). Họ uể oải, đứng lên ngồi xuống uể oải giờ hai tay ra, uể oải nưng ô gạch lên, uể oải mang đi, rồi uể oải đặt viên gạch xuống. Mọi cử chỉ đều tỏ ra là không cần đếm xỉa gì tới... hồi giờ cả.

CHỦ, (đứng trên hè ngó xuống) Ông xem, đó ?

KHÁCH, (giọng bênh vực).— Có lẽ lương lậu ít ỏi chăng ?

CHỦ, (nhìn xa).— Cái đó cũng có một phần đúng, nên làm cho họ chán nản. Nhưng đó là việc của các Nghiệp đoàn cần phải đặt ra để giải quyết với bộ xã lao. Ở đây chúng ta chỉ nêu vấn đề hoang phí về... quần áo và về thời giờ... đại lẫn của mấy người lao động kia thôi...

KHÁCH, (hoài nghi).— Có lẽ họ chưa được giáo dục...

CHỦ.— Thì đúng thế. Ngài có biết ở vùng hậu giang, ngay khi lội bùn lội nước cũng vậy, ít khi họ chịu xắn cái ống quần lên cho, chứ ? Phu xích lô ở đây, ai hay vận quần cộc (quần... đùi ấy) thì người ấy phải là người ngoài ta. Hoang phí... hoang phí vô chừng. Người nhà ở đây với tôi ít khi chịu nhặt cái rau cái rủa để muối ăn đâu : cái gì cũng... ra tiệm. Mà ông thấy họ ăn vận chưa ? Toàn quần áo vải lụa mỏng tanh. Đành rằng phải lành lặn, sạch sẽ (tranh đấu để no ăn, ăn mặc mà) nhưng đi gách láng rong thì vận hàng mỏng có phải là chóng rách, là phí không... Thế mà, ông trông...

(Một bọn chừng bốn năm em nhỏ (làm phụ với đám thợ lớn) từ trong khu nhà bếp chạy ra, riu rít như đàn chim khuyển, rủ nhau sà xuống đám cỏ bên vườn... Sà xuống, nghĩa là chúng ngồi bệt xuống đất.)

KHÁCH, (ngó bà chủ).— Chúng làm việc có giờ ?

CHỦ, (gật đầu).— Tuy vậy, không tày

ĐỜI MỚI số 68

nào giữ chúng là liền được một thôi dài bao giờ. Loãng một lúc, chúng đã phải kéo nhau đi nghịch rồi... Nhưng đó không phải là vấn đề : vấn đề là chỗ chúng phung phí, phá phách... quân ác, (bà tắc đầu). Cứ lẽ là thế kia thôi. Rách là quảng đi. May cái khác. Hoang phí cả đến mồ hôi, vì họ chẳng sẵn quần áo thay mà... Họ sung sướng hơn anh chị em lao động ngoài Bắc, ngoài Trung nhiều... Nên đáng tiếc, quyền lợi lọt về tay Tây, Tàu, nhất là Tàu... lọt về tay ngoại nhân « làm Mọt hay làm Chủ ? » mình cả. May mà đồng bào Trung, Bắc và gần đây một số đồng bào miền Hậu giang rất lên đây tranh sống, cũng đã sớm giác ngộ quyền lợi dân tộc mà chịu khó chùn cần miệng đá, nai lưng buộc bụng làm ăn chỉ thủ để trước là gây sự nghiệp cho thân mình, sau là gìn giữ quyền lợi cho dân mình... Ấy thế mà vẫn có một phe biệt phái chúng thì nhau ly gián đồng bào Trung Bắc và Nam...

KHÁCH.— Theo chỗ tôi biết thì nạn đó hình như không còn nữa...

CHỦ.— Đúng thế. Nhưng khi nào gặp biến lớn, thì tụi « biệt lập » lại xuất đầu lộ diện để phá rối và thì hành đúng lời Thánh hiền là « huynh đệ huých trường ; nôi đa nẫu thịt ». Nhưng đó lại là chuyện khác. Câu chuyện vẫn là câu chuyện hoang phí. Hoang phí vô cùng. Như nhà láng diềng tôi đây... thôi, xin lỗi ông, ai lại nói xấu láng diềng... Rồi đây, ông cứ để ý sẽ thấy cái hoang phí của những nhà giàu xứ này. Không thể tưởng tượng được... Ghê người lên. Sang hơn Mỹ, chứ còn nói gì đến Pháp. Pháp bây giờ, so với nhà giàu xứ này, thì là đồ bỏ...



— Mày còn đợi gì mà không trèo lên lấy con điều của mày đi ?

— Tao đợi lúc nào trái cây chín đã !

ĐỜI MỚI số 68

Cảnh bốn

MÀN MỘT

CÔ CHIÊU VÀ CẬU ẤM, (vội lấy Má, bùng bùng).— Xe Citroen đi êm nhưng nó hơi cũ rồi, chúng con chẳng đi đâu... Còn Vedette thì nó thấp quá, lên xuống phiền lắm chúng con không thích... Xe Quinze thì tài xế nó bảo lái nhẹ nhưng nó bảo con đi không sang bằng đi Chrysler... không có đáng Cụ... Pellerin họ đi Dodge hay Buick cơ... Ba con thì đã có... Hispano rồi... Má không cho thì thôi chúng con ở nhà... học vậy...

MÁ.— người Bắc mới theo Ba vô nhậm chức khá cao về ngành « Thương mại và Kinh tế ngầm », bắt giọng bự lớ.— À, chúa nhựt thì phải đi rong chớ ? Má cấm không cho ở nhà đó. Bác sĩ... ba bốn ông đều bảo (ngó cô Chiêu) dạo này còn thiếu máu đó mà. Phải đi rong... đi tắm đi... đi bơi đi. Ủ thì biểu tài xế nó lấy cái Chrysler vậy. Noãn tiện sang rủ cậu Hai đi dạo cụ Thượng ấy đi để cậu ấy dạy lái xe và dạy bơi lội cho... Lẽo má lo, nghe chưa. Thôi đi đi.

MÀN HAI

CẬU ẤM, (ngó cậu Hai, rồi nháy mắt về phía cô Chiêu).— Anh Hai nè, rề vô tiệm nào có bọn « tắc xì gợc gái nhảy Trung hoa » hay bọn « pin ợp gái nhảy Âu » để bọn mình tập chơi, chứ đi Thủ đức bơi lội làm chi cho mệt... phải không nào ?

(Trên xe có tiếng cười khúc khích, Rồi có tiếng rú khe khẽ, trước khi xe ngừng trước một tiệm khêu vũ lộng lẫy)

MÀN BA

(nắm những người trên, thăm BA) BA, (nổi trong điện thoại).— Bác sĩ bảo sao ạ ?... Vàng, cháu Li dẹt nó rầy thì... lớn võ da, cần phải tắm bổ... Vàng, vàng, chính tuế... không nên tập thể thao nhiều... không được thức khuya... nhất là khiêu vũ... (Ông cười hể hể) Dạ, cháu Li dẹt nhứt nhấc lăm ? Vàng, cháu cứ nâng nấc không chịu... Ta đời lịch thiệp... Má cháu vẫn rầy cháu... Nên về mặt đó thì tôi không ngại gì lắm... Vàng cháu ngoan lắm... Còn cháu Ang ri thì năm nay cháu đến tuổi nhập ngũ rồi... nên tôi tính cho cháu sang Pháp hay sang Mỹ dưỡng bệnh... vì cháu yếu lắm... Ít lâu nay cháu cứ sút người đi... Mà nào tôi có dám kèm cháu học đâu... vàng, tôi cho cháu nghỉ hẳn rồi đây... Cháu một mét sáu lăm, cân nặng năm lăm ki lô vòng ngực ?... Vòng ngực chỉ được có chín mươi thôi... nên cháu yếu lắm... vàng nhà tôi và



Bài ca Trường sơn

Sừng sừng Trường sơn vạn dặm,
Khe sâu, vách đứng, cây già.
Nhịp nhịp non cao bủa sóng,
Áng trời chia nẻo bao la.
Ai có nghe Trường sơn
Suối hát ngân dài, ngân nga thịnh trị ?
Ai có thấy Trường sơn
Hầm thiêng hết gió, lạnh lẽo trắng ngà ?
Trường sơn ! Trường sơn !
Đưa bờ Đông hải,
Thương đời đất nghèo con con !
Nặng chót cây gầy lá rụng,
Lao đao ruộng sỏi nương cằn ;
Gió tốc mưa nguồn rả rịch,
Mắt xanh nhìn thấp chân bùn !
Trường sơn ! Trường sơn !
Trùng trùng vạn đại,
Xót mùa ly loạn ngã nghiêng !
Xương trắng, máu đào triền lăm,
Tình cha, dạ vợ đảo điên :
Hầm hồ, để non thê thảm,
Thanh bình thế đất chông chênh !
Nhịp suối Trường sơn !
Nhịp đá Trường sơn !
Máu còn nóng chảy, mắt còn sáng chẳng ?
Trầu ngựa dong xe, có hồn có tử ?
Trí còn nhớ chăng, lòng còn thương chẳng ?
Rầu tóc làm bờm, đôi cơm nhạt muối ?
Nhịp suối Trường sơn !
Nhịp đá Trường sơn !
Ươm hạt tình đời, nảy mầm thế hệ,
Cuộn thác xô giong, lòng con ờ mẹ,
Hãy hãy cây cổ, ngọt nước xanh đồng !
Nhịp suối Trường sơn !
Nhịp đá Trường sơn !
Ngỗ sáng vườn trưa, bướm hoa gần đi,
Trắng ngời mắt anh, nắng tươi áo chị,
Rợp bóng ngày xuân, tình theo sông sông !
Nhịp suối Trường sơn !
Nhịp đá Trường sơn !
Thanh thanh Đông hải, sóng bủa quanh cồn

ĐOÀN THỂ HẠNH

tôi nhất định cho cháu sang bên dưỡng sức.

Cô Chiêu, Cậu Ấm và anh Hai (cười nói nói, nói uồ từ ngoài vào, thấy BA bị một bên tai để lắng nghe điện thoại thì nháy nhau, rồi bật miệng cười, xong leo nhèo, tui tui. — Ba ạ, con khỏe lắm mà... sao Ba lại cứ tin lời bác sĩ quên, học ở Pháp về thì xoàng lắm... Bác sĩ (xem tiếp trang 31)

19

Trên đường cày mới

QUÊ tôi ở đất Kiên Trường,
Xóm chòm đống đúc, ruộng vườn xanh
tươi.
Lúa thơm: no ấm cuộc đời
Là giếng nước mát mồ hôi dân cày,
Mô hôi những kẻ chai tay,
Ra công khai thác đất này phì nhiêu.
Bông đời loạn lạc,
Đám như lên mặt đất,
Làm rõ mặt quê hương.
Quần áo lòng đất đoạn trường,
Lúa thơm nất rạ, bóng vàng tà tới.
Bao nhiêu nước mắt mồ hôi,
Còn vương gót mầu chân người qua đây...

Từ đó lều tranh nghiêng mái gác,
Mây chiều giăng xắm chốn bùn lầy;
Người dân ở rừ nhìn tang tóc,
Nước mắt đầm trên hòm má gầy.
Nghe ngao trong cổ
Nén xuống niềm đau.
Nói chẳng nên lời,
Chỉ biết: trời ơi!...
Từ đây đời mất niềm vui,
Cơm thối no dạ, áo thời âm lòng.
Con đau do uột ốm tong,
Nút bầu sữa gió cạn giếng từ lâu.
Mẹ già thêm thêm sầu,
Mắt thâm ngân lệ, mắt đau sưng pha.
Gió lùa qua ngực cha già...
Con ho khức khức nghe mà rầu thêm.
Đêm đêm quần đêm làm mền
Nằm nghe tiếng chó tru bên kia làng.
Từng hồi tiếng súng nổ vang,
Mắt đêm khốt đạn còn vương mầu thêm.

Thế rồi
Sau mùa khốt lửa cháy quê hương,
Tang tóc điêu tàn vết nhơ thương
Đã lặn trong lòng, trong đáy mộ;
Cho người sống giữa ánh huy hoàng
Quê hương từ đó,
Trời yên nổi gió.
Từ khi chiến sĩ về đây
Người dân trở lại đất này thân yêu
Máng trâu vào vách,
Tay nắm chuỗi cày,
Tay vút làn roi,
Mặt trời lên, nắng quê hương.
Lướt cây ăn xuống đất hoang.
Mở lòng đất mới, khơi đường cây xưa.
Đường cày mới, khơi tràn nguồn sống mới,
Màu mạ xanh làm nhạt sắc hoang vu.
Vui đồng, vừa rảnh vừa mưa,
Cỏ hoang rạp xuống cho mùa vườn lên.
Mùa vườn lên,
Bông lúa vườn lên,
Sức sống vườn lên,
Đạt dào mầu đất khắp tìm ruộng đồng
Người lam lũ thấy đời tươi như lúa mới
Tay cầm nhành lúa, tay nhịp hát rằng...
Hát rằng: "Đất cũ lên hương,
Cỏ mọc hót thơm, hạt vàng dẻo thơm.
Đời vui có áo, có cơm,
Vợ to có sữa cho con bú rồi.
Áo bỏ thối hết cả vai,
Quần bao thời như hồi năm qua.
Cỏ bay rạp bóng quê nhà,
Người đau lành mạnh, kẻ già trẻ trung.
Quê tôi sống lại tung bừng,
Trên đường cày mới, trong lòng dân quê.

KIÊN GIANG

CON NGƯỜI VĂN NGHỆ MỚI

của Đỗ Tấn Xuân



Ô người đặt vấn đề: Phải có một sự sáng tạo độc lập cho một nghệ thuật độc lập. Vàng. Nhưng theo chúng tôi, đó không phải là vấn đề chính. Vấn đề là: Đọc lập như thế nào? Như thế nào là Đọc lập? Đó là then chốt.

Người thiếu phụ mỗi đêm ôm con ngồi khóc bên bàn thờ kia có liên quan gì đến ý thức độc tài của bọn trùm chiến tranh muốn tóm thâu thế giới? Nhưng đi từ ý thức độc tài đến kế hoạch vẽ trang, tổ chức quân đội, đến bài diễn văn khiêu khích, gây chiến và đầy đấm thanh niên vào máu lửa để cho những người chồng, những người cha ra trận phơi thầy dưới áp lực của trái phá đại bác, dưới bom đạn, đến người góa phụ đêm đêm ôm con ngồi khóc bên bàn thờ thì không có gì là không liên quan với nhau, thì quả nhiên là không có gì là độc lập tuyệt đối.

Và lại, chỉ một câu hỏi, tuy có hơi ngoắt nhưng sâu sắc và thâm thúy này của người dân quê xứ Anh cát lợi cũng đủ cảnh tỉnh bọn đầu cơ văn nghệ, bọn chạy theo túi tiền, bọn không tưởng, bọn tán ần tượng, siêu thực v.v., v.v. « Thanh niên thế giới đồ máu nhiều quá, nhưng những ông nghệ sĩ đã làm được những gì cho họ. Và mỗi ngày họ ăn không biết bao nhiêu bánh mì của chúng tôi, nhưng họ đã làm được những gì cho chúng tôi? »

... Nói đến sáng tác là nói đến khả năng tinh cảm, trí tuệ và thể cách phổ biến. Nhưng ai, cái gì đã un đúc được cái tinh thần và khả năng sáng tác kia; ai, cái gì đã kết tinh lại để biến những thứ vô tri nhất thành những « chất biến động xướng khởi? » Trả lời được câu hỏi đó tức là trả lời được sự độc lập của tâm hồn.

Em bé thoát sinh từ lòng mẹ, chưa làm thơ được. Điều đó tất nhiên. Người ta không ai phủ nhận năng động lực của con người. Cái chất nghệ thuật trong cơ thể, tri óc của người nghệ sĩ thật quý giá. Nhưng cũng không nên bao giờ quên yếu tố căn bản (thực tại xã hội, từ con gió bình minh, đến mặt trăng huyền ảo, từ những hạt cát trần gian đến cái dới khổ của lớp dân cơ cực bần cùng; những cái hình thức của thực tại kia mà lúc đưa vào nghệ phẩm là nội dung của nghệ phẩm, có tính chất và giá trị quyết định. Như thế thì, không có thực tại, không có cái sống xung quanh, có cái ăn, cái mặc, tiếng hát ban mai, những đường

cây bản nhép, những cảnh sống, con người, tiếng súng cho chính nghĩa, — chính ngay những chuyện thần tiên cũng của con người, — thử hỏi nghệ sĩ có thể có một sự sáng tạo độc lập được không? Và vì vậy, vì không thể có một sự độc lập tuyệt đối cho nên cái nghệ thuật độc lập, độc lập hay độc tôn nào kia, chỉ để dành riêng cho những người không phải là người, cho ma quỷ thần thánh chẳng hạn.

Người ta còn nói đến tự do sáng tạo. Cũng vậy. Và cũng nên đặt lại vấn đề: phải quan niệm tự do như thế nào, và tự do như thế nào là đúng?

Sự thật rõ ràng lắm: cái tự do thoát ra đi một buổi chiều âm đạm của Dừng, cái tự do tìm thấy học đạo lên núi tu luyện mấy nghìn năm trong tiểu thuyết kiếm hiệp phong thần, cái tự do ném cốc xuống sân nhà trong một cơn điên loạn của Tuyết cái tự do nhớ Rimbaud với Verlaine, cái tự do làm người hùng, quả thật đã ngã gục trong lòng nhân dân, nếu không phải chỉ còn rơi rớt trong vài đôi mắt, trong mấy trái tim dai dẳng, trường giả, mà dân tộc đã bỏ quên trong những ngày ào ạt tiến tới để dành quyền sống, quyền độc lập và quyền làm việc của con người. Nói làm chi những cảnh tượng: người ta xem năm ba trang sách chỉ để khỏi giặc ngũ hay để giết một ít thì giờ chờ đợi. Đó không phải là lối bồi dưỡng tinh thần, mà là một lối đánh đi thị hiếu, một cách mua bán rẻ tiền nhu cầu.

Ngược giọng lịch sử tiến hóa của con người, con người đã đồ máu, nước mắt, mồ hôi, chịu đựng từ đây, thiếu thốn, lướt băng trong bao nhiêu tranh đấu quyết liệt, thử hỏi mãi đến ngày nay đã có một nền tự do hoàn toàn ở một đất nước nào chưa? Hay trên nhiều nước, người ta chỉ có thể tự do trong cái chết, chết cho những quan thầy trùm chiến tranh, tự do sáng tác, sáng tác để phục vụ tham ô, những lạm, bắn giết, tẩn tra, tự do xây dựng những anh hùng nghĩa hiệp giả hiệu, không tưởng, cho lý tưởng xác thật... Quả thật nếu có những người còn muốn có một sự tự do như vậy thì những kẻ ấy cứ đi, cứ theo đuổi, cứ sáng tác. Có lẽ dư luận số đông, văn học sử nước nhà không dám đồng ý đến họ, đến con đường của họ; không dám nhắc đến mấy may khao khát của họ vì một lẽ rất dễ hiểu: họ đã mất gốc, họ bị kẻ có tiền mua chuộc, họ đã mất bản chất người trong con người thật của họ. Họ

không phải là dân Việt Nam.

Như trên đã nói, không thể có một sự sáng tạo độc lập cho một nghệ thuật độc lập, chưa có thể trên những ngày đảo lộn, máu lửa, lương gặt và điêu đứng của xã hội ngày nay, có một nền tự do tuyệt đối trong sáng tác làm sáng chói cảnh lịch sử xã hội và con người hiện tại, nhiệm vụ của những người công tác văn nghệ, từ những kịch gia, thi sĩ, vũ khúc sư... đến những thầy tuồng, những học sinh âm nhạc, hội họa, những thợ mộc khắc, danh ca... phải trút hết khả năng sáng tạo, ý thức trí tuệ và tình cảm cũng như những năng lực tiềm tàng của mình, của xung quanh mình vào sự tranh đấu chung của dân tộc để có thể thực hiện được một nền tự do khả dĩ (đoàn kết, lập hội, bảo vệ quyền tác giả, chống sản phẩm đầu độc, thống nhất hành động và khẩu hiệu tranh đấu...) có thể làm bản đạp để tiến tới phát huy tất cả lương tri và tài năng của con người xã hội Việt Nam và cho chính cả con người nghệ sĩ nữa.

... Ngày ngày người công tác văn nghệ lê gót trên đường, miệt mài trong phòng giấy, bị bôm trên những đồng làng, vui cái vui được mùa của người nông dân, sống cái sống mãnh liệt của người bệnh sắp chết, im lặng cái im lặng kinh hãi sau một tiếng đạn reo, tin tưởng ở sự quật khởi của đất nước, say mê tạo tác theo cái say mê chiến đấu với đất, với sự dốt nát của người dân, họ đã cảm gì, nghĩ gì, hy vọng cái gì và cái gì đã thúc đẩy họ yêu thương và tin tưởng? Có phải cuộc sống la liệt, can đảm của người dân sống lành mạnh trong hoàn cảnh này hay hoàn cảnh khác đã gây cho họ phần khởi un đúc cho họ ý chí cương quyết và cảm thù, thổi sóng gió vào tâm hồn họ và họ cảm thấy mình cần thiết phải xây dựng những điển hình nổi trên, ca tụng họ hướng dẫn họ để góp phần biến động vào công cuộc lớn.

Maiakovski, Erich Maria Remarque, Henri Barbusse, Sorel, Neruda, Phạm Duy... những điển hình nghệ sĩ mà cái danh vọng làm thỏa mãn nhất của đời họ là: nói được tiếng nói của người dân và đi người dân đi tới, đồng thời nghệ sĩ đi bên họ chạy lên trước họ một tí, một tí thôi, họ thật đã xứng đáng những người sống

(xem tiếp trang 32)

TÙY BÚT

Nắng

Người nhè thôi còn mơ chi nữa,
Nắng vàng rơi rụng một chiều mờ.

NẮNG chảy về vạt nẻo, vũ trụ bùng chói lên vì ánh sáng. Người ta chẳng biết nắng tự phương nào đổ lại, từ nguồn mạch nào dâng lên. Chỉ biết khi gió hiền hòa trở về mang theo niềm vui cho muôn kẻ, nắng lại hiện đến với muôn sắc huy hoàng.

Khi nắng đến với nhân loại thì mầm non cũng vừa hé nụ, bông hoa vừa nở cánh, tất cả đều chào đón nắng với những niềm hân hoan. Nắng trải ánh vàng trên màu xanh lá cây, trên mặt nước, cảnh ấy trước mắt thì nhân đẹp hơn cả một bài thơ ý vị.

Đẹp hơn nữa một buổi sáng, sương mai còn đọng trên những chiếc lá non, cánh hoa dịu, khi ấy nắng hiện ra, người ta tưởng chừng có một bàn tay màu nhiệm rắc lên đó những ánh vàng làm óng ánh lên những hạt sương đẹp hơn cả chuỗi kim cương quý vô ngần.

Cho đến một buổi chiều tà, khi ánh nắng còn phơn phớt vương trên đợt cây, lác đác vài con chim kêu đàn về tổ, người ta tưởng hồn mình trở lại dĩ vãng, băng khuông nhớ ánh nắng năm xưa.

Dù nắng dịu hiền hay gay gắt đi nữa, người ta vẫn thấy có cảm tình với nắng. Giữa nhân loại, bao nhiêu sự biến đổi của lòng người, nắng vẫn thân thiện quá. Năm này rồi năm khác, mùa này rồi mùa kia, nắng chẳng mấy khi thay đổi, nắng năm nay chẳng khác gì nắng năm xưa, chỉ có cuộc đời khác thôi.

Năm xưa, nắng đến trên tà áo của cô gái sang sông, thoa vàng chiếc nón Huế của cô nàng xuôi chợ, nắng về đây làm đời đẹp quá, phát phơ mấy tà áo trắng trên dịp cầu, loang loáng phản chiếu ánh nắng vào dòng nước. Lòng đẹp lên với những nụ cười rộn rã của đám thiếu niên yêu đời dưới nắng hồng. Nắng râm trên vai người nông phu, nướng chắc mấy bắp thịt cứng, nắng chuyển nhựa sống cho đám dân cày, họ đang làm việc trên những thửa ruộng tràn ánh nắng. Rồi ngày mai khi lúa tốt đầy đồng, chín dần dưới ánh nắng, kẻ nông phu thầm cảm ơn nắng đã đem lại ít nhiều niềm vui cho họ.

Xưa kia, nắng chảy trên vạt lúa đầy chắc, nhơn nhơn trên má em bé nhìn nắng sang, thoa dịu mình con nghệ nhìn lúa mới. Ánh nắng năm xưa sao có cái vẻ hòa bình thế, nắng vui, nắng đẹp quá đi thôi. Dòng sông đã mang ánh nắng chiếu menh mông ngoài biển cả, chảy về đem mớ huyền diệu cho những thôn xóm ven lòng hải nhô.

Nắng rơi trên rặng tre tàn khô héo, chảy trên cỏ úa vàng vọt. Năm mới mới đáp uất hồn dưới nắng mới, con hoi vừa khô tang thương trước nắng sang.

Giờ đây, nắng vương trên mái chèo yên lặng đợi khách xuôi giòng nhưng không người lái, sáng trên tà áo bạc màu của người thiếu nữ đám chiều nhớ lời hẹn cũ.

Ngọn nắng chiếu trên hoa phượng sao tựa tựa màu máu thế, người ta sẽ cảm thấy một màu tang tóc khi nắng dội trên những cánh đồng vắng, lên cô thôn không một đợt khói vương.

Ngọn nắng năm nay chẳng khác gì mùa xưa! chào ôi, thế mà trước lòng người ánh nắng năm nay khác năm xưa lắm, vẫn một ánh nắng ấy sao hôm nay rỗng vàng vọt, chẳng bằng được ánh nắng thắm năm xưa...



Chầu nắng đầu tháng năm
HUY CHƯƠNG



VĂN NGHỆ VỚI HỌC SINH

✿ của SONG NHẤT NỮ ✿

Hôm nay, đứng trên lĩnh vực văn nghệ, tôi xin trình bày cùng các bạn nhất là các bạn học sinh, mối tương quan giữa « người học trò » và « năng nghệ thuật ».

Theo với trào lưu, kể từ ngày nay đi học không còn gò bó chặt tư tưởng của mình trong phạm vi học văn, quanh quẩn với những bài luận lý, luận đề, nhưng công thức toán lý hóa những tiềm năng rung động phún xuất thạch, văn ban nham trong khoa vạn vật, những niên kỷ, hình thể phức tạp của môn sử ký, địa lý, họ biết cách nhìn rộng hơn, họ lấn sang địa hạt văn nghệ. Tôi nói « lấn sang », vì thực ra, văn nghệ không ly khai với các môn học, văn nghệ nằm trong đó, nếu họ biết đào sâu, tìm bới, đi xa một chút thì từ những bài Sử địa Văn, Toán Lý Hóa, Việt Pháp Anh... họ sẽ tìm thấy « văn nghệ ».

Quan niệm này trái ngược với quan niệm « học khoa cử ». Do đó, những học viên nào quá chăm chú vào bằng cấp để làm kẻ mưu sinh hoặc để leo lên nấc thang cao hơn — dù những nấc đó nhiều khi gây mệt — sẽ không dám bước vào con đường văn nghệ. Con đường ấy, một lần nữa, tôi xin nhắc lại, chỉ là con đường học văn nói dài, bởi một lẽ giản dị là học văn và văn nghệ đều nằm trong « văn hóa nói chung ».

Thật vậy, văn thơ họa nhạc kịch đối với một số học sinh thời của triều đại này chính là môn ăn tinh thần thiết yếu. Họ không còn thờ ơ trước một đoạn thơ hay, một lớp kịch thú vị, một điệu nhạc tuyệt kỹ, một họa phẩm linh hoạt. Ngoài việc học tập họ còn đào sâu hơn để tìm hiểu và tài bồi văn nghệ, tài bồi vì đa số trong bọn họ cũng làm văn nghệ, không chuyên môn làm để nẩy ra cơm áo nhưng làm với mục đích gần gũi : thỏa mãn những cảm xúc, trau dồi tài năng vốn dĩ khá phong phú trong thời hoa niên.

Điều này ta thấy rất rõ rệt tại các học đường Âu Mỹ. Không trường nào là không có một tổ chức văn nghệ, chia thành từng tiểu ban kịch nhạc, để các học viên tùy theo sở trường, khả năng nào nức tham gia hoạt động. Bên nước chúng ta, lúc đầu có một vài tư thực lớn đã thấm nhuần con đường ấy, song song với việc học là việc hoạt động văn nghệ, thể thao.

Tiểu thay, những hoạt động ấy ít khi có tính chất thường xuyên, nghĩa là chỉ là việc ráo riết mỗi khi cần tổ chức đại hội tất niên, đại hội từ thiện. Hơn nữa, lại thiếu hẳn cơ quan hướng dẫn, cho nên kẻ cũng hơi quá khi ta mệnh danh là hoạt động văn nghệ.

Nhưng truy nguyên vấn đề, ta chỉ nên trút lỗi lầm vào phương pháp giáo huấn, chương trình học tập, hoàn cảnh hiện tại. Không gian này vẫn chưa quan niệm nổi một lối học hợp tiến hóa, tránh điếm nhồi sọ, trong phần thực dụng, biết mở xẻ cá nhân để tìm khuynh hướng.

Với lối học đó, một học sinh « đa mang » văn nghệ là một học sinh tài hoa, thông minh, tế nhị, và ta cũng cần hiểu rằng trong giới học sinh nếu biết cách lựa chọn, ta sẽ lựa được rất nhiều tài năng chớm nở. Trái hẳn với đa số học sinh của chúng ta, kẻ nào liền lĩnh bước vào ngưỡng cửa văn nghệ là bị liệt vào loại « bặt », khi cuộc vui đã xế, dù được trọng vọng khi cần đến họ để tổ chức cuộc vui !

Công trình văn nghệ đòi hỏi thời gian, mẫn non sẽ thay thế cho trẻ già. Mẫn non mọc trong rừng rậm sinh, sao ta không biết vun trồng cho mẫn non mạnh mẽ. Hay cứ tưởng rằng mẫn có thể mọc tự nhiên, không cần chăm chút. Không ! nếu bỏ mặc mẫn sẽ chết vật mới lớn nổi để rồi sớm biến thành những gốc tre già cỗi cồng kềnh.

Phải chú ý đến lớp măng non — măng văn nghệ — và muốn thế phải đề cao vấn đề văn nghệ trong giới học sinh đồng thời trong trí óc những người lãnh trách vụ giáo dục học sinh, không còn tư tưởng xem thường văn nghệ. Những người này là những người khi cầm một tờ báo ngoại quốc thì lớn tiếng khen lao ca ngợi, nhiệm tại tự ty mặc cảm, họ bêu môi dè bỉu « ao nhà », không phải « ao tù hãm » nhưng là cái « ao », bắt ngát nước trong chén lấm dăm bèo hoang đại để rồi lặn mình vào hưởng thụ chút nước « ao » thừa nơi thiên hạ. Nhưng có một buổi kia, vô tình họ được đọc một văn tác của tằm trò cũ, nghe một bản nhạc do một cụ đệ tử hoàn thành, ngắm một bức tranh do đôi tay tự luyện của tằm trò tạo tác, thì họ lại giật mình nói lớn : « Ấy ! Nó là học trò tôi xưa ! »

Biết nói sao, mà tâm tư của những ông thầy lạc lõng ấy cũng ngùi cay đắng. Bị dè, chiu bởi một mờ chương trình, huấn thị khắt khe, bị « những nhiều » bởi một số đệ tử say men văn nghệ lành mạnh, say men sống, họ chỉ còn dành làm một việc bất đắc dĩ nhưng có ý thức : đi theo đường lối vạch sẵn, mong giờ mau hết việc mau xong.

Văn nghệ phụng sự nhân dân. Học sinh nằm trong nhân dân tất dù muốn dù không, vẫn hưởng thụ văn nghệ. Do đó, học sinh phải tìm hiểu văn nghệ, phải yêu văn nghệ... và nếu say sưa hơn, phải làm văn nghệ.

SONG NHẤT NỮ

Trong dịp nghỉ hè.

Phải đề trí nào nghỉ ngơi,

Không nên đọc sách khắc khổ

Hãy giải trí bằng sách báo vui

TIN MỚI

tuần báo trào phúng
là tờ báo lý tưởng
của những người muốn
bộ thần kinh mình bớt
căng thẳng

Hai mùa hoa nắng

MÙA hoa nắng năm xưa,
Có những tâm lòng thơ
Giã trường một sớm
Trời trôi giăng tơ,
Gió lùa tiếng gọi mong chờ,
Rồi đi lòng vẫn còn mơ ngày về.

Bao mộng đẹp ngày xanh
Nở giữa quãng đời lành,
Giữa làn nắng ấm,
Bên mái trường xinh.
Và bao khúc mắt long lanh...

« Rồi đây, bạn ơi, chúng mình gặp nhau »

Mùa hoa nắng năm nay,
Mộng tàn theo gió bay !
Trường xưa vắng lạnh,
Bạn đời có hay ?

Năm qua cũng ở chốn này,
Ta cùng nhau sống những ngày đầy hương.

Trường xưa, trường xưa ơi !
Cho ta gửi đôi lời
Thăm bạn ghé cũ,
Thăm bức tường vui,
Thăm bao người đã xa rồi ?

Trường xưa vẫn lạnh, lòng tôi lạnh buồn.

NHẤT TÂM



Hoài niệm

THƠ vẫn dâng niềm tâm sự
Tiễn đưa chàng trai lên đường.
Sáng nay trời mây lộng gió
Mưa về ướt nẻo biên cương.

Rừng không ấm sâu ty biệt,
Mây lên phủ kín biên thùy.
Đò thành ngàn nẻo luyến tiếc,
Vọng trông bóng người cố tri.

Mộng đời dật mãi tơ đẹp,
Làm những bài thơ đất rừng...
Chiều nay ngàn trùng cửa khép
Lòng không rộn tiếng ngân vang.

Đò đã đưa sang cách bến,
Thêm một bước xa dặm trường.

Chân đi, nặng hờn chính khách.
Gió lạnh thổi vào lòng tang.

Thân giữ lòng giam ngục tù,
Bốn hướng vọng về sóng gió...
Có liêu nghìn nỗi tru trư
Trí kỷ ngọn đèn to nhỏ.

Chưa cay héo cả cánh lòng,
Thế sự ngùi trông biển chuyển,
Mong gì, bao nhiêu ước nguyện.
Điều tâm tự thuở sang sông...

Vung tay khép mắt Mênh Mông,
Nẻo về xa lắm, ai mong, ai chờ ?

Long lanh cầm thú uất giận,
Nụ cười trên môi đã tan...
Bốn hướng lửa hờn cháy đỏ,
Biệt ly muôn dặm lòng tang,

Đò chiều đưa khách sang ngang,
Chờ đợi đôi kẻ từ làng vắng cay...

LÊ NGUYỄN



Về quê xanh

DƯỚI nắng vàng hanh
Chim chiều vỗ cánh,
Mây hồng gấp gáp
Bóng rợp đồng xanh.
Anh, trai, quê
Phở mộng lành,
Hương hoa đồng bát ngát
Phở mộng lành,
Hương hoa đồng bát ngát,
Tim vọng một ngày xanh.
Tôi, người viễn xứ,
Nương gió bóng kính thành.
Chừ đây, xa ho : lấm,
Ấn tình chôn nhặt ngày xanh.

Đêm đêm nỗi khúc tâm tình lạc,
Cổ gút đầu quẩn : bấn mộng lành.
Tôi tìm anh,
Nương nhờ hương đồng nội,
Tìm mộng vàng giữa cánh đồng xanh

Nơi đây,
Hồn quê tươi mạnh,
Sống quê tràn tình,
Lúa vàng muối chín
— Mộng thăm đời xanh —

Rồi đây non nước thanh bình,
Đồng quê dậy sống bình minh rộn ràng.

HUY NGỌC

TÙY BÚT

Tâm sự củ lao Ré

ĐƯỢC sanh ra tự thế kỷ
nào ?... Tôi chả biết ?...
Là một đứa con sớm mang số kiếp
hầm hiu ; tôi bị bỏ rơi từ ngày lọt lòng,
biển cả, ló mắt chào đời, chào vũ
trụ, không gian, đã phải sống trong
cánh tịch liêu, hẻo lánh. Tôi là một
hồn củ lao ; hồn củ lao Ré, sống xa
lòng mẹ Việt nam, ngoài khơi Quảng-
ngãi, hải đảo nằm giữa Đại dương
bao la trời nước xanh xanh một màu.

Từ lúc sơ sanh cho đến lúc trưởng
thành, cô lập sống giữa biển trời cao
rộng, luôn luôn tranh thủ với thiên
nhiên, gió mưa, bão tố để tồn tại đến
ngày nay.

Củ lao... Hồn củ lao Ré ! Thật là
một nhà lao. Một nhà lao không lồ,
bốn phía biển trời là những tường
thành thiên nhiên, kiên cố ; giam giữ
sáu nghìn dân đầy tội lỗi tự kiếp nào,
nên phải bị lưu đày, sống chết xác
nơi đây.

Những đêm đông rất buồn, tôi nằm
co ro trong cô liêu, lắng tai nghe
gió ngàn than thở, sóng biển thét gào,
mưa tuôn tã tã ngoài khơi.

Nhưng trời lại khéo an ủi tôi, những
đêm biển trời êm tĩnh, tôi được ngắm
trăng suông, trong cơn gió thoảng,
trông ngời sao rặng giữa trời, nghe
sóng biển thì thầm kể lể nỗi niềm
tâm sự.

Trải qua những thế hệ triền miên, tôi
vươn mình lên sản xuất thực phẩm cho
người như các bạn « đất liền » nằm
trên đất Việt. Trên mặt biển khơi, dân
chài lưới bơi thuyền đi đánh cá, hi hục
cát mồi chèo vô nước, xen lẫn tiếng
hò khoan... chứa đầy nhựa sống.

Và suốt cả đời tôi, tôi chỉ có biết
những vòng khoai thắng tập, những
cây bắp xanh tươi, những đôi sắn củ
to tròn, những thân dừa cao vút, có
đầy quả ngọt, đám trái núi cao và biển
rộng mênh mông. Tôi chỉ quen thân
với mấy bác nông phu chất phác, hiền
từ, mấy chú dân chài lưới, thân hình
chắc nịch, da đen bóng như tượng
đồng to tướng.

Cũng là một mảnh đất của bà mẹ
Việt Nam, tuy nhỏ bé, tôi cũng phải cố
sống với đoàn người lam lũ, quây
quần, tương trợ vui sống với họ và cố
tranh thủ để trường tồn cho đến ngày
mai.

DƯƠNG QUỲNH

VĂN NGHỆ QUỐC TẾ

Một ngày vào khoảng sáng mai, Tu nỏ Phu với một người sĩ quan quyết đấu với nhau bằng súng lục.

Tu nỏ Phu cũng là một sĩ quan trẻ tuổi, vóc người cao lớn, mặt mày sáng sủa, vừa mới hai mươi hai tuổi đầu, tóc quần dễ thương, mình mặc quân phục, chân mang giày, nhưng đầu không đội mũ, cũng chẳng mặc áo ngoài. Anú đứng thẳng người trên đám cỏ che phủ đầy tuyết trắng, mắt mở lớn ngó chăm vờn địch thủ của mình. Hai người cách nhau không quá ba mươi bước. Địch thủ của anh đang đưa khẩu súng lục lên nhắm ngay vào người anh.

Tu nỏ Phu hai tay ôm choàng lấy ngực, trong tay anh cũng cầm sẵn khẩu súng lục, đang đợi chờ địch thủ mình bắn trước. Ánh sáng ngời chói trên mặt thường ngày của anh mặc dầu phai mất, nhưng chẳng lộ một chút sợ hãi nào.

Nỗi nguy hiểm của một mình anh, quyết tâm của người địch thủ, cùng sự lo lắng của các người chứng đôi bên, với phút chết gần gũi tạo thành một không khí thăm thẳm và rùng rợn. Họ đến đây để giải quyết một việc quan hệ đến danh dự. Ai ai cũng cảm thấy sự quan hệ của vấn đề, nên lại càng thấy nghiêm trọng.

« Đùng » một tiếng nổ vang lên, khẩu súng lục trong tay bị rơi xuống, ai đều chột rùng mình, ớn lạnh. Tu nỏ Phu hai tay buông thõng hai gối quỳ xuống, nhào trên tuyết địa. Viên đạn bắn trúng vào đầu máu chảy không ngừng, trên mặt, trên tóc của chàng, trên tuyết, nhuộm đầy máu đỏ thắm. Người chứng hai bên đều chạy lại đỡ anh dậy, y sĩ theo đến khám xét qua, nói là chết rồi.

Thế là câu chuyện quan hệ trong vấn đề danh dự kể là đã giải quyết xong.

Bây giờ còn hai việc nữa : thứ nhất cần báo cáo cho bộ đội của anh biết, và thứ hai là báo tin cho người mẹ của anh hay. Mẹ của anh chỉ sinh hạ có một người con thôi, bây giờ đã chết rồi, không còn ai mà nương tựa nữa. Trước khi chưa quyết đấu với nhau, ai cũng không nghĩ đến người mẹ già ấy, bây giờ con trai của bà chết rồi, họ mới tưởng đến bà lão dễ thương làm sao, tội nghiệp làm sao. Họ bàn với nhau : Chuyện này không thể cho người mẹ già đột ngột biết mà thổ lộ với bà ta về cái chết của con trai, họ định xang rồi, cử một người thật khôn khéo là Di Phan đi làm cái việc gay go này.

Tiểu thuyết ngắn

MỘT CUỘC ĐẤU SÚNG

LỖ CANH CHUYÊN dịch

Bà mới ngủ dậy không lâu, đang uống nước buổi sáng. Thấy Di Phan đi vào, bà liền đứng dậy chào đón : « Anh Di Phan đến thật gặp may, anh uống chén nước chè nóng đi, nhất định là anh đến thăm con tôi. »

Di Phan miêng cường trả lời : « Thưa cụ, không phải, cháu đi ngang qua đây thôi. »

Bà cụ hỏi tiếp lời : « Anh miêng chấp, em nó đang còn ngủ ngon đấy. Đêm qua tôi nghe hẳn ở trong phòng đi đi lại lại, cả đêm không hề ngủ đến vì thế tôi phải dẫn dò người bà dưới dừng làm ồn mà bắt dậy. Hôm nay là ngày lễ, hẳn cũng chẳng có việc gì, để hẳn ngủ thêm một chút tốt hơn... Nhưng mà anh hẳn có công việc cần gấp phải gặp em nó không ? »

Thưa chẳng có việc gì hết, cháu đi ngang qua đây luôn tiện ghé vào.

— Nếu quả thật anh cần gặp hẳn, để tôi gọi người thức hẳn dậy.

— Dạ, không.

Bà cụ trông thấy vẻ lúng túng của Phan, đoán chắc anh có việc gì cần gấp con mình, vì thế mà bà không để anh nói rõ, một mình đi vào trong.

Di Phan đi đi lại lại, vò đầu bứt tai, không biết làm thế nào mở miệng. Thì giờ đã đến rồi, nhưng anh chưa biết xử trí ra thế nào đây, tự trách mình đã nhận lời đi làm cái việc thừa này.

Trong lúc ấy, bà cụ trở ra, miệng nói vang : « Bọn trẻ các anh thật là quá quắt, tôi ở đây nhè nhẹ dọn dẹp chẳng dám động một tiếng, sợ làm ồn thằng con của tôi nó dậy, ai ngờ đầu hẳn đã lạng lẽ ra đi từ hồi nào rồi ? ... Sao anh ngồi chơi chốc lát đã, anh uống chén nước nóng đi, lâu nay anh không đến thăm mẹ con tôi. »

Bà cụ nói đến đây, trong lòng sung sướng quá, cười nói tiếp : « Mẹ con tôi gần đây có niềm tin hay lắm, anh à. Thằng con tôi thật thà và ngây thơ quá lắm, không khi nào hẳn biết dấu điểm gì cả. Tối hôm qua tôi nghĩ thăm : chả ! cả đêm nó đi qua đi lại trong phòng không ngủ, chắc là nao nức tưởng nhớ đến cô vợ sắp cưới. »

VĂN NGHỆ QUỐC TẾ

« Khi nào cũng vậy, mỗi khi hẳn ở trong phòng đi qua đi lại, là ngày mai thế nào hẳn cũng đi đến... Nay, anh Di Phan à, tôi bây giờ chỉ cầu xin chúa ban cho một ít sung sướng thôi, tuổi trẻ như tôi, bây giờ còn mong tưởng những gì nữa ! Tôi chỉ có một ít hy vọng... Mỗi khi nghĩ đến chúng nó sau khi đã thành hôn rồi, thì tôi cũng chẳng cần đến cầu xin nữa. Đến ngày đó, không biết tôi sung sướng đến chừng nào đây !... Có thằng con này, tôi không còn mong tưởng gì nữa. Cũng chẳng cần gì nữa, chỉ cầu trời cho hẳn, được sung sướng thôi. »

Bà lão càng nói càng thấy cảm động. Nói đến bà ta sung sướng quá, nước mắt trào ra. Bà vừa lau nước mắt vừa kể lễ : « Anh Di Phan à ! Anh còn nhớ không ? Hai đứa chúng nó trước kia sở dĩ không hợp ý nhau, là chỉ vì vấn đề tiền thôi. »

Thiếu niên sĩ quan các anh, không có tiền dự trữ thì không cho lấy vợ... Bây giờ thì đầu đầy đều xong xuôi rồi tôi đã chạy được một số tiền cần dùng là 5.000 đồng. Bây giờ thì hai đứa hẳn muốn lúc nào thành hôn cũng được... Phải. Đây Li Na Cho có gửi một phong thư để thương quá. Lòng tôi sung sướng quá. » Bà cụ, trong túi áo rút ra một phong thư, tro cho Di Phan coi rồi bỏ vào trong túi lại. Bà nói vang lên : « Li Na Cho thật là một cô gái dễ thương lắm. »

Di Phan nghe bà cụ nói chuyện, ngồi sững ở đó, chẳng khác gì ngồi trên cái nệm kim. Đã nhiều lần anh toan dứt ngang câu chuyện của bà cụ nói cho bà biết rằng : Bà đừng có mơ mộng gì nữa, bây giờ cái gì cũng hết rồi, con trai bà đã chết rồi. Nhưng mà anh không có cái lòng như sắt như đá thế, nên chỉ đành phải ngồi đó mà nghe, không dám mở miệng. Anh trong thấy vẻ mặt hiền lành và vui vẻ của bà cụ, lòng cảm thấy rất khó chịu, cổ họng cũng nghẹn ngào hẳn lại.

Bỗng nhiên bà cụ hỏi : « Về mặt anh hôm nay sao trông không vui thế kia, buồn chuyện gì ? »

Di Phan trong tâm định nói ngay rằng : « Phải đây bà cụ ạ, nếu tôi nói cho cụ nghe xong, thì về mặt cụ cũng phải như tôi, đây buồn khổ. »

Nhưng mà Di Phan cứ đành ngậm miệng, không thốt ra lời được, quay đầu đi nơi khác, đưa tay lên đi vuốt tóc.

Lão Bà cụ sung sướng quá, cũng chẳng để ý đến cử động của anh nữa nói tiếp : « Ở đây tôi có một cái tin

ĐỜI MỚI số 68

cần cho anh biết, Li Na Che trong thư có nhắc đến anh, và kêu cùng anh đi thăm nó. Anh cũng biết Li Na Che kính nể anh thế nào rồi, ... tôi không thể không đem cái thư này để anh xem. Anh xem, cô gái này dễ thương quá. »

Bà cụ từ trong túi áo lấy ra một phong thư giấy mỏng, chữ viết khít nhau đều đều, đưa cho Di Phan. Bây giờ về mặt của anh thật là khó khăn anh đưa tay cầm cái thư. Bà lão cũng chẳng để ý đến, một mình vẫn đọc to lên : Kính Bà Phi Lai. Con chẳng biết khi nào mới thời gọi bà là Phi Lai, mà gọi thẳng bà là bà mẹ rất thân yêu của con. Con rất ước mong ngày ấy không lâu nữa, vì con phải cần sớm gọi bà là « Mẹ » rồi đây...

Bà cụ ngừng đọc, dầm dề nước mắt, ngửng đầu lên ngó Di Phan rồi nói : Anh Di Phan, anh xem... Bà cụ bỗng thấy Di Phan đưa tay vuốt tóc, đôi mắt cũng dầm dề nước mắt.

Bà cụ liền đứng dậy, đưa tay run run thoa vuốt tóc anh rồi hôn anh trên trán mà khẽ nói : « Anh Di Phan, cảm ơn, cảm ơn. (Bà cụ tưởng Di Phan nghe những lời nói trong thư bà vừa đọc, cảm động mà khóc nên mới cảm ơn) Tôi thường nói anh với Nỏ Phu không như hai người bạn, mà hẳn là như hai anh em ruột... Anh đừng nên ngại... Cảm tạ Chúa, lòng tôi sung sướng quá. »

Bà cụ vừa nói, mà nước mắt chảy không ngừng. Di Phan càng cảm thấy khó chịu, bước lại nắm lấy bàn tay xương cứng lạnh của bà cụ đưa lên môi mà hôn. Anh suýt nữa phải khóc òa lên, song vẫn không dám mở miệng. Bây giờ bà cụ coi mình như con cái một thứ, tỏ ra một tấm lòng thân yêu của người mẹ Di Phan trong lòng mới có ý nghĩ thả là chính thân anh bị người ta bắn chết trên tuyết, còn hơn là đứa con dễ nghe bà lão khen ngợi tình bề bạn của anh với con bà. Còn thêm nữa giờ nữa, trước sau bà cũng biết được rõ ràng, khi ấy thẳng Di Phan này còn kể là người được nữa ư ? Anh còn

ngồi chính mắt mình trông thấy người ta đem súng lục nhắm ngay vào người mà sao không cản lại ? Anh cũng kể là người bạn thân được ư ? Cũng kể là « Anh em » ? Một đôi anh em thân mến quá ? Chẳng phải thế à ! Chín : chẳng cũng đo giùm khoảng đất xa cách của đôi bên, và lấp đạn hẳn hoi cho họ nữa ?

Di Phan nghĩ đến chỗ này, trong lòng lấy làm xấu hổ, đến nỗi không coi mình ra con người nữa. Thế rồi muốn chờ mở miệng, nhưng một lời cũng chẳng thốt ra. Thật là không biết làm sao bây giờ, rồi chợt nghĩ đến việc không nên chậm trễ, chẳng bao lâu nữa tin chết cũng phải đưa đến rồi. Nhưng rồi anh lại nghĩ, chẳng lẽ 10 phút sung sướng này, cũng chẳng để cho bà lão ta hưởng thụ sao ! ? Anh cần phải mở miệng ngay, lại không biết nói thế nào đây ? Làm sao khiến bà cụ ta sẵn sàng đón nghe tin chết của con bà đây ? Di Phan càng nghĩ càng luống cuống.

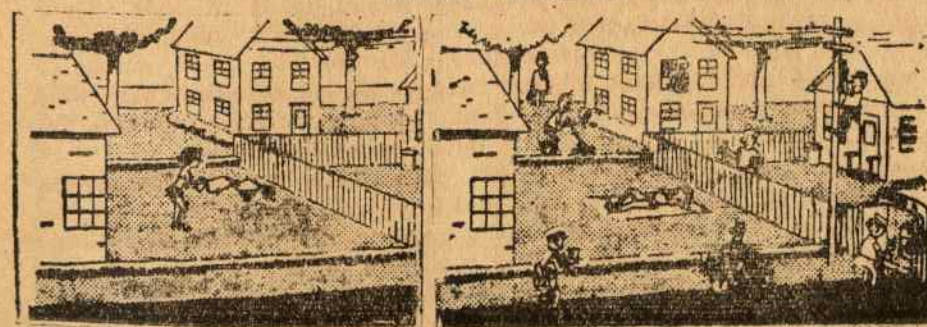
Trong lòng anh bận tâm tất cả cuộc quyết đấu, tất cả lời biện cãi, tất cả « Anh hùng nghĩa khí », tất cả « Văn để quan hệ trong danh dự » ra mà « chửi mắng tuốt. Chẳng biết làm thế nào nữa, anh quyết định chủ ý, đứng thẳng người dậy, nếu không nói chuyện thật, thì đi còn hơn.

Di Phan đưa tay nắm lấy tay bà len uốn mình xuống hôn ; thật ra anh cúi chẳng qua là để che khuất trên mặt đầy nước mắt của mình. Anh buông tay xuống, mau chân bước lại lấy cái choàng ngoài, rồi bước mau ra khỏi cửa, không ngoảnh lại.

Bà cụ ngạc nhiên trước sự ra về hốt hã của Di Phan, bà liền bầm nói : Hừ, hẳn cũng yêu phải có gái nào rồi đây ! Người tuổi trẻ đang thương thay, trước khi chưa hưởng được sự sung sướng, khổ não đã chồng nặng lên đầu họ rồi...

Bà cụ nói xong, liền đo lường ảnh của Di Phan cũng biến mất luôn. Bà cụ ta vào say đắm trong giấc mộng lộng lẫy của bà, mộng tưởng những sự sung sướng lớn nhường trời.

TRANH KHÔNG LỜI



ĐỜI MỚI số 68

TRẢ LỜI CUỘC THI THƠ TIỆM VÀNG

NGUYỄN THẾ TÀI 30.000\$

Thấy hết các bạn trả lời 2 câu đố của tiệm tôi đều sai không trúng, vậy tôi xin trả lời giúp quý bạn câu thứ nhất như sau đây :

Hai cốp và một ngựa ngồi ở cửa tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI và tiệm vàng THẾ HÙNG để làm nhân hiệu (Marque déposée) làm dấu cho quý khách dễ nhớ và để kiểm tiệm tôi khỏi lẫn hai tiệm tôi với các tiệm khác, mỗi khi ai muốn đi mua đồ vàng, nếu quên tiệm hoặc không nhớ số nhà của tiệm thì cứ nhớ tiệm vàng nào có 2 cốp hoặc một ngựa để ở trước cửa tiệm ở chợ mới Sài Gòn là đúng tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI hoặc THẾ HÙNG khỏi lẫn tiệm khác cũng ở gần tiệm tôi.

Câu đố thứ hai xin quý bạn hãy "rún tìm lấy. Tôi cũng mới mới thêm một tiệm BROCANTEUR GÉNÉRAL mua bán chỉ ăn lợi 6% và lấy từa con tôi là NGUYỄN THẾ VANG mà đặt cho tiệm, vậy xin các bạn giải thích dùm 3 chữ NGUYỄN THẾ VANG nghĩa là gì ? BROCANTEUR GÉNÉRAL 6% nghĩa là gì ? Nếu ai đoán được trúng cả 2 câu nói sau thì được thưởng thêm 5.000\$ nữa, cộng chung các giải thưởng là 30.000\$. Xin quý bạn nhớ, giải theo nghĩa thực tế, đừng đoán xa xôi quá. Phải đoán đúng cả 4 câu hỏi mới được thưởng.

Xin nhớ gửi thơ thưởng khi gửi thơ Recommandée, khỏi gửi timbre, nếu quý bạn biết khó đoán 4 câu đố mà bốn tiệm đã đăng lên báo, thì xin đừng dự thi, như vậy sẽ khỏi mất thì giờ vàng ngọc của quý bạn.

Ở Nam Việt người ta kêu mấy tiệm BROCANTEUR là tiệm cầm đồ vàng vậy có đúng không các bạn ?

— Vì có nhiều bạn đáp 2 câu nói của chúng tôi không được trúng, vậy xin hoãn ngày khai cuộc thi lại đến 10-10-53, sẽ mở để chờ những thơ đáp mới.

Tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI
Kính cáo

CÙNG CÁC ÔNG CHỦ TIỆM VÀNG

Kể từ nay, bốn tiệm cũng sẽ đổi đồ nơ trang làm sản cho các ông chủ tiệm vàng Trung, Nam, Bắc mà chỉ ăn chút đỉnh vàng hao và tiền công.

Bốn tiệm cũng sẽ bán đồ nghề thợ bạc và nhận làm các đồ nơ trang bạc, platine, nhận hột xoàn cả mới và cũ...

CẦN DỪNG. — 2 người thợ biết làm vàng tây và nhận hột xoàn cũ.

AI BỊ LỪA HAY MẤT TRÒM HOẶC BỊ MẮT CƯỚP VANG VÀ HỘT XOÀN

Quý ngài ai bị lừa hay mất cắp hoặc bị trộm vàng và hột xoàn xin mau mau viết thư cho Tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI số 43 đường Schroeder và Tiệm vàng THẾ HÙNG số 400 đường Lê Lợi Sài Gòn biết ngay các món đồ mà quý ngài đã mất. Nếu kẻ gian đem đồ đó đến tiệm tôi thì chúng tôi sẽ kêu lính bắt giùm và báo tin cho quý ngài biết ngay mà không tính tiền công gì hết, nếu ai mất đồ mà không chịu cho chúng tôi biết trước rồi chúng tôi có mua lầm phải thì chúng tôi không chịu trách nhiệm về hình và họ.

Nay Báo cáo

Tiệm vàng
NGUYỄN THẾ TÀI



KHOA HỌC

Cách làm việc trong một đài thiên văn

Một đây, người Pháp đã khánh thành cái đài quan sát thiên văn học tối tân nhất của họ. Đài đặt tại tỉnh Haute-Provence cách xa làng Saint Michel chừng sáu cây số. Có nhiều nhà bác học đã tới đây làm việc. Họ phải ăn cơm chiều rất sớm chờ đến tối là bắt đầu làm việc.

Các nhà bác học ở trong đài đều mặc y phục khác nhau. Người thích mặc áo lạnh bên trong có lót bông, người mặc áo dài, bó sát tay, cổ cao, hoặc những chiếc áo dùng trong phòng ngủ, đầu đội mũ lạnh.

Các nhà thiên văn học lưu thông dưới những nóc nhà tròn, giữa ánh sáng mập mờ và giữa tiếng chạy của máy điện đang xây tròn các ống viễn kính, những ống thiên kính lớn này xoay theo tốc độ vận chuyển của trái đất. Người ta đặt kính trong những lỗ hở lớn khoét trên nóc tròn của đài thiên văn và có hơi ló ra ngoài một chút. Trong bóng tối, những kính ấy giống như những con vật rất quái dị.

Các nhà bác học làm việc suốt đêm không nghỉ. Tăng sáng họ trở về phòng riêng. Họ rửa nhau đi xuống nhà bếp, pha cà phê để uống cho ấm bụng. Có người phải xem xét, tính toán lại những con số không rõ trước khi ngủ một giấc dài. Buổi trưa, họ thức dậy ăn uống và lo sắp đặt những việc làm trong đêm sắp tới.

Các nhà thông thái nói trên phải làm việc liên miên. Khoảng không gian và thời gian đối với họ là những vấn đề cần phải giải quyết cấp tốc mới được. Đó là một lối đo lường mà người thường như chúng ta khó tưởng tượng được. Ông Charles Fehrenbach, giám đốc đài thiên văn tại Marseille, được cử làm phó giám đốc cho đài quan sát ở tỉnh Haute-Provence.

Tin văn khoa học

PHƯƠNG PHÁP LÀM CHO THƠM CÓ QUẢ TRÁI MÙA

Một lần phương pháp dùng hóa chất để làm cho các cây thơm có quả trái mùa vừa được một chuyên gia về canh nông của tổ chức Lương Nông, bác sĩ Frank Dickinson, Học Đường Cấp tiến Bangkla đem áp dụng ở Thái Lan.

Từ trước đến nay, thơm, cũng như nhiều giống cây khác, vẫn là một giống cây mọc có mùa, và mỗi năm chỉ có quả chừng vài tháng. Vì thế, mà đến mùa thơm số thơm ngoài thị trường quá nhiều nên các nhà trồng thơm phải bán với giá hạ. Phương pháp nhân tạo làm cho cây thơm có quả trái mùa, khiến cho các nhà trồng thơm ở Thái có thể sản xuất thơm được quanh năm.

Phương pháp này thực ra không phải mới mẻ gì (đã được áp dụng ở Phi Luật Tân từ mấy năm nay). Phương pháp này được phát minh nhờ một sự nhận lầm về

Ông vừa tuyên bố với giới : « Công việc làm của chúng tôi rất lâu dài, và sẽ đem lại những kết quả thiết thực trong nhiều năm tới đây. Chúng tôi đã tuyển chọn được một số nhà thiên văn học còn trẻ tuổi. Những công tác này có lẽ sẽ kéo dài tới nửa thế kỷ.

Một trong những vấn đề làm cho chúng tôi phải chú ý hơn hết trong lúc này là cái bản chất của vật lý học không gian (espace physique), hiện đang có giữa các tính từ. Chúng ta dùng làm trường độ là một sự trống rỗng tuyệt đối, đây (vide absolu). Khi « ê-te » (ether) là một cái danh từ thường dùng để chỉ cái chất lỏng không thể rõ mớ, thấy được ở trên chỗ vô lượng vô biên ngoài lớp khí quyển (atmosphère terrestre) bao bọc trái đất chúng ta ở, chúng tôi đã biết đó là một sự gán lầm, một cái danh từ tương đối thời. Khoa chụp hình để lấy quang phổ (spectrographie) đã giúp cho người ta thấy rõ rệt những hạt nguyên tử và phân tử riêng biệt. Sự quan sát theo lối trắc quang (photométrie) trên nền trời đã chứng tỏ sự hiện diện của những phần tử nhỏ xíu, vượt qua khỏi tầm con mắt của chúng ta. Đường trực kính của những vật ấy chỉ rộng tới 10 phần ngàn của một li thôi !

THEO sự quan sát của đài thiên văn ở tỉnh Haute-Provence cho biết, trong tinh vân Americ (nébuleuse), có tới số hàng chục triệu ngôi sao lớn, nhỏ.

Mỗi ngôi sao ở cách khoảng với nhau tới ba năm ánh sáng (années lumières).

Mỗi năm ánh sáng đo dài tới 9,45 triệu - triệu (trillions) cây số ngàn ở dưới mặt trái đất.

(Trích báo Point de vue Images du Monde)

tình xảy ra trên đảo Canary ngoài bờ biển xứ Tây Ban nha. Một người thợ vó ý, sau giờ làm việc đã bỏ quên chiếc thuốc còn cháy trong một nhà kính giữa những cây thơm. Về sau những người thợ khác người thấy mùi khói mới đi tìm kiếm và trông thấy nhà kính đầy khói thuốc. Sau khi quạt hết khói họ nhận thấy cây thơm chẳng bị thiệt hại gì, không cây nào bị đốt cháy, song chừng một tháng sau những cây trong nhà kính mọc đều không phải mùa lại trở bông. Các kỹ thuật gia trông nom về nhà kính khám phá ra rằng những cây bị hun khói sẽ trở bông trước mùa và do vậy người ta tìm ra phương pháp vừa giản tiện vừa ít tốn kém để hun cây thơm.

Tại Bangkla, Bác sĩ Dickinson đổ ba muỗng nước đá vào lòng những cây thơm đã được lựa chọn để thí nghiệm và đổ thêm một chút đất đèn. Đất đèn và nước đá gây một phản ứng hóa học và sau một tháng hầu hết các cây đều ra hoa.

Mỗi lần anh hút thuốc :

1. Động mạch căng thẳng hơn (15 ly).

2. Mạch đập mau hơn (mỗi phút đập thêm 8 cái).

3. Nhiệt độ ngoài da hạ xuống.

Sở dĩ như vậy là vì chất ni-cô-tin vào phá các hạch ở trên thận tạng, làm phát tiết nhiều thận tuyến tố (adrénaline), các huyết quản nhỏ bị áp lực co lại, nhỏ dần.

Khi đói, hút một điếu thuốc, có cảm giác dễ chịu hơn (tạm thời). Chất ni-cô-tin vào đã làm cho dạ dày bóp lại, có bóp thì cũng chậm hơn. Một mặt khác, người nghiện thuốc ăn mất ngon cũng chẳng có gì lạ.

Hễ càng hút thuốc nhiều bao nhiêu, càng dễ mắc bệnh ung thư ở phổi bấy nhiêu. Bác sĩ Harvey Graham cho biết :

1. Với người không hút thuốc trong 10.000 người, mới có 1 người bị ung thư ở phổi.

2. Với người nghiện, chỉ trong 300 người là có 1 người mắc bệnh rồi.

Hút thuốc xét ra độc lắm, điều đó rõ ràng rồi. Nó có thể gây ra nhiều chứng bệnh. May sao mà ít khi có người chết một cách đau đớn vì hút thuốc ! Rồi chính một số bác sĩ cũng nghiện thuốc, còn nói ai nữa ! Người ta đâm ra vội tưởng « Hút thuốc cũng độc, nhưng không độc bao nhiêu ». Thuốc ảnh hưởng nhất về thần kinh hệ, kích thích thần kinh. Người nghiện nhìn qua làn khói thấy khoái, có cảm giác hình như dầu óc bình tĩnh, dễ chịu hơn. Thế thì hút thuốc lại có ích, giữ được thăng bằng cho trí não chẳng ? Không !

Khi nói đến chuyện bỏ thuốc, trong 100 người, thì 95 người tắc đầu. Bấy giờ chỉ còn cách làm sao giảm bớt sự tai hại do thuốc là gây nên. Chúng tôi muốn trình bày : người nghiện thuốc là cần phải ăn uống kiêng cử ra sao, sống phải chú ý theo những quy tắc nào.

CÁI TỆ NUỐT KHỐI

PHỔI bị hại trước tiên, nhưng nặng nhẹ tùy theo trường hợp. Người càng hút nhiều bao nhiêu, chất độc càng vào nhiều bấy nhiêu, nhưng tệ hơn cả, một số, trong nam giới cũng như nữ giới có cái tật nuốt từng hơi khói dài mới đã thêm.

Thêm vào đó, hút thuốc còn nguyên cả lá chỉ mới phơi khô chưa chế, lại càng độc nữa, — người nghiện thì cho là nguyên chất, là đậm, là ngon !

Nói thế không phải là thuốc là diêm không độc đâu.

Y HỌC



PHỤ CHÚ CỦA BÁC SĨ
PAUL COLOLIAN

LÀM THỂ NÀO GIẢM BÓT TẠI HẠI HÚT THUỐC

Người ta thấy ngoài chất ni-cô-tin, còn có chất hắc ín (goudron), nước đái quỷ (ammoniaque) chất an-đê-hít (aldéhydes), và nhiều chất hóa học khác, các chất đó sẽ gây ra nhiều chứng bệnh về bộ máy hô hấp : bệnh sưng yết hầu, bệnh sổ mũi, bệnh sưng khí đạo (bronchite). Người sẽ dễ ho hơn, dễ đầy đờm. — Lâu ngày, người nghiện sẽ mắc bệnh nanh hóa (sclérose) tức là các tế bào sẽ cần cỗi sớm mà mắc chứng này hiện giờ chưa có phương gì bởi để cứu chữa.

Ni-cô-tin còn phá hại về tim, về máu, về thận, mắt mờ dần, tai ù, kém trí nhớ nhiều, nó lại còn hại về đường sinh dục nữa. Ni-cô-tin kích thích nhiều nơi, người nghiện nặng có lúc có những cái « hưng bất tử » rất tai hại.

HÚT ống ĐIỀU LÀ KHƠN HƠN HÚT THUỐC ĐIỀU (NHƯNG CÙNG DẠI CẢ)

NGƯỜI hút thuốc là hút ô-xi-xít có than tố (oxyde de carbone vào máu, Hồng huyết cầu sẽ khó mà thu hút dưỡng khí ở phổi, đưa đến chỗ dưỡng khí không đủ để hô hấp, dễ lọc máu.

Những người nghiện là những người bắt đầu bị hại một ít rồi đó. Có lúc họ thấy tê tay mỗi chân, thấy cử chỉ mình lúng túng, không ăn khớp. Thân khi độc càng ngày càng vào nhiều. Nếu như một người hút ống điếu hút vào 1 phần ác xít có than tố, thì một người hút thuốc điếu hút vào gấp 5 gấp 10 lần nhiều hơn, còn người hút xì gà lại hút vào 20 lần hơn !

NGƯỜI NGHIỆN NÊN CHÚ Ý

PHẢI mở toang các cửa ra ! Khỏi sẽ tấp, dưỡng khí vào nhiều hơn. Nếu cứ sau mỗi điếu mà biết thở ra cho mạnh vài cái thì có thể đẩy chất độc ra ngoài. Người nghiện rất cần thở mạnh và dài hơi hơn người thường, cho nên ở những chỗ tối tăm, bí gió rất hại. Hút xong, mà chịu khó đi bách bộ dăm phút, hoặc

hô hấp trong dăm phút cũng đầy được than tố ra ngoài. Người nghiện lâu lâu nên tìm đến những vùng quê, đồi cao bóng mát, ven sông... ở vài ngày. Ngủ, nhớ mở các cửa sổ ra !

ĂN UỐNG RA SAO ?

BIẾT cách ăn uống là tối cần thiết để giảm bớt sự tai hại của thuốc.

Người nghiện hao tổn rất nhiều can đường tố (glycogène) nên trước tiên là phải bồi bổ cho các nội tiết tuyến (endocrines) và bắp thịt. Phải nhắm vào các món ăn có nhiều sinh tố C : su, cà chua, chanh, cam, xà lách, khoai, trái cây...

Thứ đến phải « tăng viện » về dưỡng khí và chất sắt, chú ý đến các món : thịt bò (cần nhất) gan các loài vật ăn sống, ăn tái, trái mơ, rau mùng tơi.

Người nghiện còn cần một số lượng lớn về các sinh tố loại « B », mà cần nhất là sinh tố B1 là vì sinh tố này sẽ làm cho chất đường mau thành máu, và bảo vệ tính lực của Thần kinh hệ. Chú ý ăn : các hạt đậu, men rượu bia, cam lòng đỏ trứng gà. Sinh tố B2 trong các món : gan bò, thịt heo, trứng... sẽ giữ cho mắt nhìn rõ ban đêm. Sinh tố B12 sẽ làm tăng số hồng huyết cầu, lọc máu làm cho ăn biết ngon. Cuối cùng, sinh tố A sẽ giúp ngăn ngừa các chứng bệnh về đường hô hấp, cho nên cần uống dầu cá thu.

Nói về nước miếng của người nghiện người ta tìm thấy chất Ph trong đó, đây là một thứ a-xít độc. Như vậy, lại cần uống sữa và uống « nước suối » cho nhiều.

Ngoài ra chất lân tính trong : cá, sữa, trứng, tim, óc loài vật, sò hến, cần để bảo vệ trí nhớ và bồi bổ bắp thịt. Chất mý (magnesium) trong phó mát thịt bò, cá, khoai, ngũ cốc các chứng ung thư.

Vấn đề ăn uống trên đây rất quan trọng, người nghiện nên chú ý mới được.

Tại sao người ta hút ? Ai cũng muốn trẻ người, đàn ông cũng như đàn bà. Thế các cậu mới 12, 13 tuổi đã phì phèo như ai. Các cậu muốn tỏ ra « ta đây người lớn » rồi.

Đối với thanh niên mới lớn lên, hút thuốc có vẻ « dai » và giữ cho mình bình tĩnh, sáng suốt (!) thì phải rồi, lại giúp cho cử chỉ đỡ vụng về. Khó thay là trí tưởng tượng ! Dần dần thuốc thành món ăn không thể thiếu được, đến nỗi có câu « Ăn đói được, chớ đói thuốc thì khổ lắm. »

Đừng lý luận gàn. — Có câu nói « Không có thuốc, không làm việc được » Sự thật đây là nguy hiểm. Hút sẽ mất trí nhớ dần, suy luận nông cạn dần, đưa đến chỗ làm mà không muốn cần nhắc lại nữa, vì óc bị tê liệt, mòn mỏi dần. Bỏ thuốc một thời gian xem, người nghiện sẽ thấy năng xuất làm việc của mình tăng lên gấp bội.

Nghiện nặng là chết từ từ. — Một ngày hút đến hai gói thuốc rất nguy.

Hãy coi đó là mình tự mình giết mình lần lần. Hãy chờ đón bệnh sưng yết hầu, và các chứng ung thư !

Bác cách : chết đau đớn, và thọ bệnh đau đớn : Trước hết là sưng yết hầu, rồi đến dạ dày sẽ đau nhói từng cơn, yếm dần, rồi đến gan. Gan là bộ phận chuyên môn phát tiết các chất trị chất độc sẵn có trong người và tự ngoài vào, mà bị ni-cô-tin vào phá phách, thì còn gì nữa !

KẾT LUẬN

NGƯỜI nghiện nên suy nghĩ nhiều đến cái tai hại của thuốc, nghĩ đến lúc thân thể tinh thần suy nhược một ngày kia !

Bác sĩ A. LEGIAS
TRƯỞNG TUYÊN dịch

ĐỌC THẦN CHUNG

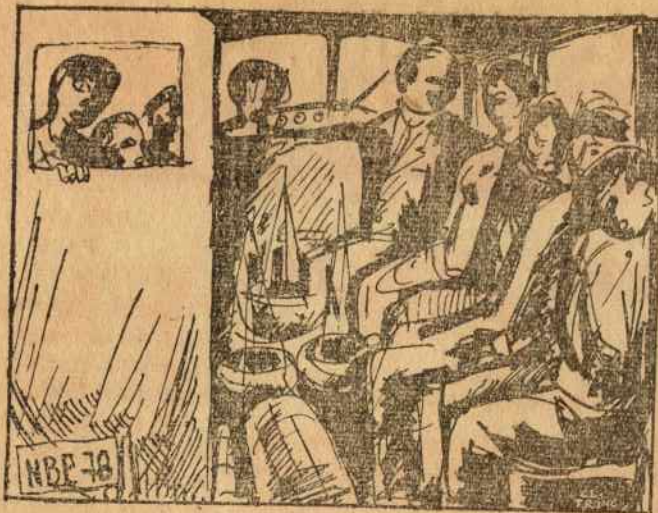
Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormeay — SAIGON

Xuất bản nhiều nhứt ở Việt-Nam

MÃNH TÌNH THƠ MỘNG

của
CỎ LINH CHI



CHIẾC xe đưa hành khách đậu ở bến B.L. đã đầy ắp những người.

Anh « Xếp và tuya » sau khi đã xét lại đồ « ba ga » và hành khách đầu vào đây, liền ra lệnh cho xe chạy.

Xe ra khỏi châu thành B.L. hành khách bấy giờ mới lắng lặng ngồi yên, nhìn trời nhìn cảnh hai bên đường chạy ngược lại chiếc xe đang xả hết tốc lực. Và họ cũng có thì giờ yên tĩnh để tò mò nhìn nhau, làm quen, nói chuyện cho đỡ buồn.

Lạ gì những sự làm quen dễ dàng giữa hành khách với nhau cùng đi chung một chiếc xe hay trong một chiếc tàu. Trong những lúc gần gũi trên một đoạn đường dài, bạn đồng hành thường xem nhau như bà con thân thích. Người ta chia cơm xẻ bánh, người ta giúp đỡ nhau những việc cần dùng nhưng người ta không có ý làm quen, giúp đỡ để rồi tính ơn tính nghĩa, hay cần được làm quen mãi mãi về sau.

Lắm khi họ thân mật với nhau, nhưng sau khi họ đã chia tay ai đi đường nấy thì họ không còn nhớ lại người bạn đồng hành đó làm gì nữa, có khi trên đường đời đầy đó, tình cờ họ cũng gặp mặt nhau, nhưng chỉ là kẻ xa lạ hình như chưa hề gặp gỡ bao giờ.

Một sự tình cờ run rẩy, trên hai chiếc băng kê sát vào nhau, một cô thiếu nữ và một cậu thanh niên ngồi cạnh nhau trong gang tấc.

Chàng trai bên lên, cô gái rụt rè, hai người không ai nhìn thẳng vào ai. Thiếu nữ thì chốc chốc lại xiết đan ra mỗi lần chiếc xe ranh mãnh nhồi lên và lắc mạnh cho hai người ấy xê dịch lại sát cạnh nhau thêm chút nữa.

Nhưng đầu cô cậu có rụt rè bên lên và giữ miệng « bất khả xâm phạm » lẫn nhau, cũng không sao giữ mãi được trong thời gian suốt mười tiếng đồng hồ đã ngồi gần nhau, lắm phen « xâm phạm » vào nhau bởi chiếc xe vô tình xui khiến, và nhất là những lúc qua « bắc », lúc

đói cần phải ăn, khát cần phải uống. Hai cô cậu làm thế nào tránh khỏi chẳng qua lại với nhau trong những cử chỉ xã giao, trong những lời hỏi han mời mọc ?

Thế rồi họ, thanh niên và thiếu nữ đó đã trở thành một đôi bạn đồng hành, và đi lẫn đến đồng ý, đồng tình và đồng tâm đồng đức cùng nhau xây tổ uyên ương để đồng hưởng cùng nhau mọi mỗi tình thơ... mộng.

MỘT tháng sau, trong một căn phố xoàng xoàng mà đôi uyên ương kia đã chung sống, nay chỉ còn có con uyên ương mái đêm ngày rầu rĩ heo hèn vì con uyên ương trống đã « quất ngựa truy phong » sau khi đã hưởng tuần trăng mật không quên « âm hộ » một... trái tim vàng và những món nữ trang, liền bạc giá đáng 10 ngàn, đem theo để mặc cho người mà mình đã chỉ dắt vạch trời, thế non hẹn biển đau đớn với những mảnh tình thơ (ngây) mộng... vỡ tan tành !!

THIẾU nữ nạn nhân của « Tâm Bọt », một hôm đọc báo thấy một tin nhắn em như vậy :

« Em Trần thị Thơ,

« Em đi đâu phải về cho gấp, mẹ trông em mà đau. Chị khổ lắm ! Tiền bạc em đem theo đi bỏ hàng về bán có rồi bị mất mất thôi. Hãy trở về lo làm ăn lại mà xỏ mũi nọ đó chứ không rầy la trách mắng em đâu. — Chị của em... »

Thế rồi, người ta thấy cô Thơ, thiếu nữ đã bị trai « tái hôn son trẻ » ở Saigon lưỡng lự cả của lần trình, sang nhà, báo đồ đạc mà cô đã ra tiền mua sắm tạo ra cái đứ uyên ương, về cô lủi thủi ôm hơn ngàn túi, ắp thẹn trở về tình cũ thủ tại ăn năn với mẹ và chị.

Lần về này, cô Thơ nhất định không dám làm quen với một người đàn ông nào trên xe cả, mặc dầu họ cũng rất muốn làm quen như kiểu của thanh niên kia.

Có lẽ cô Thơ đã tỉnh giấc tình thơ... mộng ảo.

Truyện ngắn

« Thế nào ? Nhất định chưa thì trả lời đi chứ ? »

Gã đàn ông hất cái mặt đưa đám lên, dần từng tiếng hỏi người đàn bà đi bên cạnh.

— Tôi đã bảo thế cơ mà.
— Bảo thế nào ? Bảo thế nào ?
— Ô hay, thì anh làm gì mà những xi lên thế. Anh định ức hiếp tôi hân.

Gã đàn ông đầu dụ :
— Tôi chẳng ức hiếp mình cái gì. Tôi chỉ lị uyên nài mình nên nghĩ lại, về với tôi, về với hai con, thế thôi !

— Thì cì ng phải để tôi xem đã chứ. Vừa ở dưới tàu lên, anh sấn sổ chạy đến lối tuột tôi ra đây. Anh làm như bắt cóc tôi không bằng. Bây giờ, anh phải để tôi về nhà tôi đã, kéo người nhà mong. Có thể nào, tôi sẽ giả nhời anh sau...

— Về nhà ? Nhà cái thằng Phán Béo đeo kính trắng ý à ? Tở sự nó chứ ! Thiên hạ thiếu gì con gái mà đến nỗi nó phải đi ăn cướp...

— Này, anh không được nói thế đâu. Anh không có quyền...

Gã đàn ông ngẩng mặt lên trời cười khinh khếch :

— Phải, phải, tôi không được nói thế ; tôi không có quyền chửi thẳng Phán Béo ấy mà. Vì... vì... nó là chồng vợ tôi... ha... ha...

Nhưng rồi mặt gã lại sụ ngay xuống. Gã năn nỉ :

— Di mình ! Mình có nghĩ đến thằng Tuấn, cái Ngọc không ! Mình không nhớ chúng nó hay sao ? Chúng nó thì chúng nó vẫn nhớ mình ; chẳng thế mà... thỉnh thoảng chúng lại hỏi « mẹ đâu hở thầy », tôi phải nuốt thầm nước mắt mà đối chúng « mẹ của ở ngoài hạn phương, chưa về. »

— Ở ỉ hi sao anh không coi như tôi còn ở ngoài hạn phương chưa về...

— Ô, coi thế nào được. Tôi cho mình về trước, tưởng để mình thu xếp các cái ra đôn bố con tôi, ai ngờ...

— Ai ngờ mình bạc bẽo, mình phản tôi.

— Ở thì bạc đấy ! Ở thì phản đấy ! Này, càng gán cho những tiếng xấu xa bao nhiêu, tôi càng có can đảm để nhận, nhận tuốt. Ở thì phản đấy ! Ở thì đánh đĩ đấy ! Nào, nào... còn tiếng gì xấu xa hơn xin anh cứ việc nói ra để tôi nhận một thế.

— Mình làm gì thế ! Nhưng... tôi hỏi thực minh câu này nhà : mình ghét

ĐỜI MỚI 568

NÀNG TẮT TRÊN ĐƯỜNG BẠCH ĐẰNG

của MẠC LY CHÂU



tôi lắm phải không ?

— Tôi chẳng thêm ghét ai.
— Thế mình còn thương tôi chứ.
— Tôi chẳng biết thế nào là thương cả.

— Ô... thì cho là mình không thương tôi nữa : Vậy mình có thương hai đứa con của chúng ta nữa không ?

Người đàn bà không trả lời.

— Chắc mình không thể không thương chúng. Vậy thì còn đợi gì mà mình không về với chúng ? Tôi, tôi rõ phận tôi lắm, bấu mình về, từ nay tôi nguyện sẽ không đã động gì đến chuyện đã qua của mình. Tôi nguyện sẽ...

— Thì sao anh không cưới con vợ khác ?

— Mình nói sao mà dễ nghe thế ! Còn mình đây, đời nào !

— Còn, còn cái con khỉ. Độ nọ tôi chả đã nhả mụ Phở Đai về bảo với anh...

— Bảo rằng mình không muốn ở với tôi chứ gì ? Cũng lạ thật đấy, sao thế nhỉ ? sao thế nhỉ ? Mình thì mình có thể cắt đứt cái giây liên lạc với một người thân thích một cách hết sức dễ dàng như phôi hạt bụi bám trên áo ; chứ tôi, tôi không thể đành tâm thế được. Chao ôi ! Một người đã ăn ở với tôi hơn mười năm giờ con sống có, con chết có, lẽ nào tôi... Gã thở dài, không nói nữa.

Hai người lặng lẽ đi cạnh nhau.

Gió ngoài sông vù vù thổi vào làm họ hơi thấy lạnh. Con đường Bạch Đằng đoạn ngang nhà thương Đồn Thủy này, mọi năm cứ sang tháng ba, chiều chiều là đã đầy người đi hóng gió, như năm nay sang tháng tư rồi mà trời vẫn còn lạnh lạnh, nên vắng ngắt. Mực nước lại thấp, tàu bè phải đỗ mãi dưới Phà Đen, bởi vậy người ta thường vào phố bằng lối Nguyễn Khoái cho tiện. Mặt trời đã chìm sau hàng cây cối um tùm. Những ánh nắng yếu ớt bắt lên trời nhuộm vàng những đám mây không chuyền

Im lìm và im lìm.
Hai người vẫn chậm chạp đi. Bỗng nhiên người đàn bà hốt hoảng :

— Thôi chết ! Sắp tối rồi. Tôi về...
— Về ! Về đâu ?

ĐỜI MỚI 568

hắn lên...

Họ lại lặng lẽ đi. Đèn điện dọc đường đã bật sáng trời tối dần... Những đồng cát cao lù lù hai bên đường, trong lúc tranh tối tranh sáng trông như những quả đồi nho nhỏ. Gió càng mạnh, dưới sông sóng vỗ vào bờ cỏ lồm bồm, rí rách. Mười đốm lửa nhà chài le lói xa xa bên ngoài bãi cát nửa chìm nửa nổi.

— Ngang viện bảo tàng rồi đây. Thôi anh để tôi vào phố.

Người đàn bà dịu dàng nói. Gã kia làm bầm « viện bảo tàng, viện bảo tàng » rồi im lặng đi. Một lát, bỗng hắn chớp lấy tay người đàn bà đặt lia lia :

— Minh ! minh ! — xin phép cho tôi gọi là mình một lần cuối cùng — Minh còn nhớ cái ngày đầu tiên chúng ta quen biết nhau không ? Ở... ở... cũng trên quảng bờ sông này đây. Minh còn nhớ không hở mình ? Thế mà... lạ thay ! Nơi đây... cũng chính là chỗ vĩnh biệt. Một đất... đất mong mỗi cuối cùng của tôi... được cùng mình ngồi im—ngồi im thối—bên bờ sông chỗ này để ôn lại, phải, ôn lại cái ngày gặp gỡ đầu tiên của chúng ta. Bằng lòng mình nhé ! Một điều nài xin cuối cùng của tôi đó mà.

Người đàn bà hơi cau mày, đứng dừng lại mắt nhìn xuống chân, chân đi đi trên cỏ ; rồi... enặc luỡi, sẽ gặt đầu. Nhưng nếu người đó nhìn thẳng vào mắt gã kia ắt sẽ nhận thấy rằng : mắt gã vừa lờ lờ lên muỗa vằn ánh lửa cảm hờn.

BỐN hôm sau, người ta thấy đọc thấy mẩu tin tức này trên những tờ nhật báo xuất bản tại Hà nội :

ÁN MẠNG

« Hôm qua, cảnh binh quận I đã tìm thấy một xác đàn bà trên con đường Bạch Đằng, đoạn ngang viện Bảo tàng. Kể xấu số bị đâm nhiều nhất dao ở ngực và bị quăng xuống một cái hồ bên đường, trên miệng hồ có phủ cỏ. Xác chết đã được đưa về Cơ thể học viện khám nghiệm. Công việc điều tra đang tiến hành. »

HỈ TÍN

Nhận được Hồng thiệp của bạn CHÂU VĂN CỎ, bắt toán viên phòng tuyên mệ địa phương, thứ nam của ông CHÂU VĂN PHÚ, sành duyên cũng có TRẦN THI LỆ, đi nữ của Ông và Bà TRẦN VĂN THÂN, giáo hữu đạo ở Cần đước, ngày 17-6 âm lịch (27-7-53)

Chúng tôi thành thật chúc mừng đôi bạn trẻ :

« Trăm năm kết chặt niềm tơ tóc,
Nghìn thuở giao hoan một chữ đồng »

Toán thế Quân nhân
Phòng tuyên mệ Đệ nhất quân khu



IV

TRÔI GIẠT

❖ TRUYỆN DÀI CỦA VINH LỘC ❖

QUANG cảnh cũ tiêu điều đón Hường với một vẻ mặt ngờ ngạc của người không nhận ra cổ nhân. Từng cánh cửa rạn vỡ từng nét mặt người, từng cỗ bánh xe sắt tất cả đem đến cho người trở về cái cảm tưởng thân nhiên, nhân nại. Những hình bóng xưa cũ trong phút chốc kéo về u ám như lớp mây buổi hoàng hôn tím đậm tựa hồ pha sắc máu. Ngậm ngùi như đã lên men.

Ôm bọc hành lý, Hường lưỡng lưỡng bước ra khỏi nhà ga. Sân cỏ hoang vắng trước mặt mọc lên một đám nhà đương cất dỡ. Mấy chiếc xe xích lô nằm chổng chơ, đợi khách. Vài ba hàng nước, xe cà phê hơn hờ đón một đám hành khách vừa ở tàu xuống, tay xách nách mang, thất thểu, ngờ ngạc.

Thành phố xưa vắng vẻ như ngày nào. Nhà nhảy đầm trước cửa nhà ga đóng cửa từ một ngày xó xắt cũ tường vôi lở lói đã lên rêu và cửa kính trống không. Mấy chiếc xe màu cũ ngửa bệ lên kín cả lớp bánh cao su xi, đậu trên bờ bê xề xề. Gần đấy trảng một hàng rào giấy thép gai. Bụi trùm lên mọi vật một màu sẫm tang thương.

Những cây ba dang hai bên đường tuy mùa xuân đã đến mà cành vẫn khô lá vẫn úa, xác xơ như những gã ăn mày chết đói. Thân cây trâm bụi, rách tơi vì những vết từ thương tự những ngày khói lửa năm nào Trường học cũ của Hường năm nào sụp xuống vì những trận bom Mỹ bảy giờ bỗng mọc lên một căn nhà mới bé nhỏ hơn và trơ trẽn, mang một cái tên dài dĩa kiêu tây phương. Bất giác Hường nhớ lại mấy ả tóc xoăn móng tay sơn đỏ như nhuộm màu dương cười toe toét với lũ khách hàng thô lỗ. Màng trời xám xịt hừng hực chút nắng dè dặt lên một bãi thể thao mấy mặt tường nhăm nhừ những mảnh giấy quảng cáo

loè loẹt, rách bươm. Màu xám của bụi đường hòa với cảnh hàng phố tịch liêu dâng lên một không khí mờ hồ âm đạm. Hường nhìn lên mảnh trời sáng sủa, lên mấy cánh cây còn xanh ngắt là để xem có thực cảnh vật diu hiu hay tại lòng mình đương u ám? Vắng vắng đâu đây có tiếng chim liu lo gọi gió. Từ một ngõ phố xa tiếng huyền ảo vọng lại. Hường đã về đến cửa nhà.

Nhà vẫn như xưa, thân nhiên tựa cuộc đời của những ông công chức lính nhỏ, già nua và ưa tính mệnh. Nỗi hồi hộp vùng nhóm lên. Hường chợt nhớ đến cái cánh cửa không bao giờ khóa, thực thì đón hết thấy những khách muốn vào chơi nhà. Hân xoay cái nắm tròn bằng xứ trắng men trắng, đẩy cửa. Lão Găm, người đầy tớ già thân tín nhà Hường đương lùi lùi lau mặt kính tủ gương, giặt mình quay lại:

— Ô kia! Cậu Hường!

Hường ngoảnh cái mặt như đương sáng hẳn lên với hai con mắt sâu lông lánh, mỉm cười: « Ông Găm! » Người lão bộc mừng tu tít: « Cậu về bao giờ thế? Chà cho ông bà biết gì cả? Hường ngạc nhiên khi chợt nghe tiếng « bà » lẫn trong giọng nói mừng rỡ của lão Găm. Chứng như hiểu ý, ông lão bộc nhìn cặp mắt tròn xoe vì kính ngạc của gã trẻ tuổi rồi thông thả cất giọng:

— Ông nhà ta lấy bà ấy đã gần hai năm nay rồi, cậu ạ. Hường đứng ngây người ra trong khi lão Găm kể thêm:

— Chà nó như thế này: Hồi đánh nhau hai thầy trò tôi sợ tây nó vào nó làm khó dễ nên mới kéo nhau phá tường chạy sang cái nhà lầu sau lưng. Lúc ấy súng nó bắn rất quá, ông nhà lông ngỗng ra sân thể nào bị ngay một mảnh đạn văng vào đùi. Thế rồi cái bà chẳng biết ở đâu bà ấy đến băng bó và săn sóc ông. Tôi cũng chẳng hiểu—chỗ này ông Găm ngừng lại để cười hề hề cái giọng cười chất phác—cả kẻ ra sao mà rồi hai ông bà về ở với nhau. Bà thì có một cửa hàng xen ngoài phố với một cô con riêng còn đương đi học thành chung thánh chiếc gì đó, chừng mười sáu tuổi.

— Ông vẫn đi làm chứ? Hường ngạc nhiên hỏi. Lão Găm đã lại gạt gủ bảo:

— Kể ra thì cũng phải, cậu ạ. Tôi tính ông thì cũng đã đứng tuổi rồi. Cái cần gì già trông nuôi con nó cũng buồn lắm. Có bà ấy vào, gia đình cũng đỡ quanh hiu. Sau này nó có... hồi hạn đăm nào cô cha mẹ nó cũng dễ dàng hơn.

Hường bật cười vì câu nói chu đáo của người nghĩa bộc. Hồi lâu lão Găm chợt kêu:

— Chết chưa! Mãi nói truyện quẻ bằng đi mất. Để tôi vào nhà múc nước rửa mặt... Hay à, hay cậu tắm đi một thể. Đi lâu bụi bặm.

Đương chầu đầu Hường nghe tiếng cánh cửa mở nhẹ nhàng, tiếp đến một tiếng kêu mừng rỡ:

— Anh Hường! Hường quay ra, xúng xòe vì ngạc nhiên. Cái miệng nhỏ tươi như cánh hoa hồng, thoáng nở trong Hường một cảm tình đột ngột. Gã con trai bằng tuổi mình ư? Hân mỉm cười cố gắng. « Cô đã đi học về đấy à? »

Cô em gái không trả lời câu hỏi của anh, cười nhanh nhẹn:

— Mấy hôm trước em thấy thầy bảo anh đã hồi cư sắp sửa về nhà.

Cô em không đẹp lắm, nhưng có một vẻ nhí nhảnh đáng yêu. Hai anh em nhìn nhau, sắp sửa lúng túng thì đã nghe một giọng nói cất lên sau lưng mình:

— Có Lan con của... đi cậu đấy.

Lan đã mạnh bạo hơn, hỏi:

— Tàu vừa mới xuống bờ anh? Hường vẫn cảm thấy khó khăn trong cách xưng hô. Hân vỗ như đương nhìn quanh nhà rồi trả lời lơ đãng: « Tôi mới về được độ nửa giờ ».

— Anh đi tàu chắc mệt lắm? Lan hỏi và nhìn anh giằng dặt quay lại bảo với ông Găm:

— Trong anh Hường gầy gầy là ấy, ông Găm nhỉ?

Hường nghe thấy người lão bộc nói:

— Gầy mà đen nhem đi. Hồi trước ở nhà cậu ấy béo trắng như... tây lại!

Lan che miệng cười khúc khích vì câu nói: thật thà đến ngây ngô của lão Găm. Khi Lan đã đi khuất vào nhà trong rồi ông Găm mới bảo:

— Nói leo lẻo ấy. Phải mắng luôn về cái tội bất cứ lúc nào cũng cười. Chỉ được mỗi cái nết vô tâm.

Hường nhìn cái miệng nhún nhéo của lão Găm, mỉm cười vô ý.

Có tiếng động ngoài cửa. Lão Găm chạy ra:

— Có lẽ ông đi làm về...

Cánh cửa mở, người lão bộc đỡ chiếc xe đạp ở trong tay ông chủ. Hường bắt gặp cha, khuôn mặt một nỗi dưới vành mũ già màu sẫm tro một giọng nói lạnh lùng cất lên.

— Mời về đây ư, Hường?

Hường nhìn cha, trong bộ âu phục mùa thu, chải chuốt hơn thường lệ, liền tưởng đến cái tình kin đáo đến gần như khắc nghiệt mà hân đã chịu ảnh hưởng từ nhỏ, nghe ngạo trong một nỗi buồn vô cớ: « Thưa, con vừa về lúc này ».

Ông thông thả treo mũ áo lên móc. Lan ở nhà trong đơn đã chạy ra.

— Thấy đi làm về!

Giọng nói trong trẻo, và nét mặt tươi tỉnh của Lan đánh tan cái không khí cách biệt ngưng đọng giữa hai cha con ít nói. Vẽ dù hiền sáng dần trên sắc mặt nghiêm trang; cha Hường từ tốn bảo:

— Thấy quen chưa cho con biết là thầy đã... tục huyền với di. Đây là Lan, em của con.

Hường nhìn Lan, cúi đầu để cho một cảm giác êm dịu tràn ngập tâm hồn. Bên tai Hường, giọng nói điềm đạm đã thấm một vẻ gì thân mật hơn: « Giấy tờ con đã lấy được đủ cả rồi chứ? »

— Vâng. Nhờ cô anh Lịch anh ấy xia họ nên cũng chóng.

— Chạy ra ngoài ấy có gặp di Thảo không?

— Con cũng không được gặp nhưng có nghe nói di với gia đình chạy đâu lên mãi tận Thái Nguyên.

Lan nhanh nhẩu xen vào hỏi:

— Anh ở ngoài ấy có... làm gì không?

— Chả làm gì cả. Tôi chạy cùng mấy người bạn.

Chợt Lan quay lại thưa:

— Con đã múc nước rồi. Mời thầy rửa mặt.

Ông Găm đương hí hục lau xe đạp. Cha Hường lặng lẽ đi vào nhà trong. Lan chạy lại giở gương nhắc chiếc cặp sách đem lại phía bàn học. Hường ngồi xuống ghế, vô ý nhìn quanh nhà. Lòng gã con trai băng khuâng trong một niềm vui ngỡ ngàng. Hân thân mật gọi chuyện với em: « Lan học năm thứ mấy rồi? »

Phía bàn viết Lan quay lại vui vẻ trả lời: « Độ ngũ anh ạ ».

— Moderne chứ?

— Vâng. Có em chăm dứt câu trả lời

bằng một nhịp cười khúc khích. Biết mình vừa hỏi một câu hơi thừa, Hường bật cười theo.

GIAN nhà cũ ngó ra một bãi đã bóng đã lâu ngày bỏ hoang trống trải, quanh vắng như một vùng nghĩa địa. Hường nhớ đến những chiều chủ nhật xưa hân rủ mấy thằng bạn leo lên cái hành lang đối diện với sân thể thao để xem những trận đá bóng thật hào hứng, Xung quanh bãi cỏ chỉ chít những người. Ở mấy cây cột đèn kẻ bờ tường bãi đá bóng người ta leo lên chót vót để xem gỡ, không mất tiền, những ngày huyền ảo ấy đã chết từ lâu. Giải phố đã quanh hiu bấy giờ lại thêm tịch mịch. Giấy nhả êm vắng có những mặt hành lang trên gác trống không, sáng chiều thờ thần gỗ sang cái sân cỏ vắng nhờ những bà cụ già tương tư đoàn cháu nhỏ.

Những chiều nắng xé, Hường ra hàng hiên hong gió với một cuốn sách đọc đi đọc lại không biết đã bao nhiêu lần. Bãi cỏ trước mặt, lữ chó hàng phố đuổi nhau gặm gừ trên những đồng gạch, ngói, than sỉ vụn và mấy con mèo hoang la bầy trong đám cỏ lau mọc bờ bãi như từng đám bụi. Buổi chiều ở cái phố quen thuộc ấy phảng phất cái phong vị buồn như của một bãi vọng cổ.

Không hiểu tự một ngày nào ở bên kia cái mùa thu lịch sử, Hường đã nảy lên những ý nghĩ kỳ khôi: Hân thấy những ngày cũ nhạt nhẽo vô cùng. Hân bận tâm đến từ một tia nắng mới. Hân mơ tưởng đến những áng mây lơ lửng trên nền trời bao la tượng trưng những mảnh đời xô dịch, Hân mơ đến một vài mùi hương xa lạ, êm đềm...

Tình nhà vẫn không thêm gì mới mẻ! Mấy giấy phở xác xơ vì chinh chiến. Nhiều căn nhà đổ rạc rười rượi lên bãi như những cái chuông lộn ngoài vùng quê. Người thành phố thất tán đi tứ phương đã lỵ dục kéo về. Cuộc sống in một vẻ nhân nại, tạm bợ. Bên những đoàn xe binh lương sớm chiều gầm rú trên các ngã đường bốc bụi đã thấy thấp

thoảng nhiều tà áo màu. Mấy người lạ mặt phóng xe hơi như ở giữa một thời loạn lạc. Thỉnh thoảng người ta cũng thờ dài nhưng tiếc thay những người biểu lộ sự buồn nản ấy lại chính là mấy ông bà đương làm giàu vì buôn bán chợ đen chợ đỏ.

Sung sướng cả! Sung sướng trào lên nét mặt

phê phỡn của mấy người. Sung sướng loè loẹt, nhí nhảnh ở trên những bộ quần áo đắt tiền. Sung sướng cười đùa ở những hàng ăn, những tiệm trà, nhà nhảy đầm, nhà hát. Sung sướng ca vang lên từ những máy phát thanh. Cái gánh bắt cái lương nào đó đã cho một chiếc xe ngựa lọc cọc đi khắp phố, bắc một cái « xích cốp » để kéo rầm đường theo lối quảng cáo tiêu thuyết điểm tỉnh và đầu cù là con hồ. Mấy chủ khách ngồi nhàn trên chiếc xe đẹp mua lại ở một cái đồng xe sắt vụn của nhà binh trấn trảo lượn đi lượn lại quanh mấy ngã phố huyền ảo để làm diệc tại thiên hạ bằng bản nhạc nhảy đầm ngoại lai. Ấy là họ quảng cáo cho một rạp chiếu bóng.

Đi trốn cái ồn ào phức tạp đó gã con trai lạc lõng trở lại với gia đình. Gian nhà rộng ở một giấy phố quanh hiu không còn cái vẻ trầm mặc cổ cựu nữa. Hường đã sống những ngày gần như mất hẳn cái tính yêu vốn vấp. Cha Hường ít nói và nghiêm nghị.

(Còn tiếp)

Sài thành xài tiền

(Tiếp theo trang 19)

Sommeregams bảo con phải tập thể thao « bạo động violent » (?) thể mà ba cứ đi nghe ông lang băm ấy. Con không nghĩ nữa đâu... Sang Pháp hơn chứ lại? Sao dạo trước Ba bảo với bác Trọng Hanh là chỉ có đàn bà Pháp là đáng nhìn thôi... Nếu Ba Má nhất định cho con đi dưỡng bệnh thì con chỉ bằng lòng sang Pháp thôi, không có thì để con ở nhà để con xin nhập ngũ đi đánh nhau với (cậu Ấm đưa mắt cho chị và bạn cùng nhảy mắt với mình) Việt minh...

Bà (hốt hoảng).— Thôi, đừng có nói nhảm... Mày còn nhỏ và người yếu lắm thì đi lính thể nào được? Thôi, muốn ở Pháp thì ở... Sang tháng, Ba cho đi... Còn Li dết thì phải nghe Ba, con trông xanh lắm... để rồi phải tiêm thuốc bổ... phải ăn cơm Tàu cho nó bổ hơn cái giống cơm Tây, bơ sữa hình như không hợp với tạng con... Thôi được con muốn tập thể thao thì có bằng hai đó, bảo nó luyện cho (ông cười « hùa cả làng »)... Có phim hay lắm có ba đưa bảo tải xé nó đánh chiếc Buick ra mà đi... bây giờ đến lượt ba mà dùng Chrysler chứ? Hay thôi, cho chúng bây đi Chrysler, không có lại ty nạnh với bên bác Trọng. Thôi « allez vous en, ouf = cút cả đi cho rảnh! »

(Màn từ từ hạ, trong tiếng huýt sáo miêng của bộ ba Chiêu, Âm, Hai thời bài « Nhạc tuổi xanh » của Phạm Duy nội thành)

Nhà in SÔNG-GIANH

54 Trêce Louis - Saigon - Tel. 21.417

LÀNH IN : TẤT CẢ giấy tờ, sổ sách, bao-chí, danh-thiệp.

LÀNH ĐÓNG : TẤT CẢ sổ sách, lưng da, mạ vàng và percaline.

LÀNH LÀM : TẤT CẢ các loại hộp bằng giấy nhỏ hay lớn.

mau lẹ — giá rẻ — và đẹp

ĐỜI MỚI số 68

ĐỜI MỚI số 68

CON NGƯỜI VĂN NGHỆ MỚI

(tiếp theo trang 21)

vì số đông, sống vì dân, xứng đáng với những cái bánh mì, những than củi, những chén cơm... mà họ đã dùng hằng ngày cho cuộc sống vật chất. Và một khi đã như vậy, không bao giờ họ thấy có độc, không bao giờ có một sự chèn ép, không bao giờ có một sự chèn ép, mang sức mạnh của dân tộc trong người và nuôi trong người ý chí phấn đấu kiên trì của cuộc cách mạng con người, cách mệnh Quốc gia xã hội. Nghĩa là họ đã cách mệnh hóa được tư tưởng, quần chúng hóa được sinh hoạt để làm nhiệm vụ tiền phong, bỏ được soi đờng và kỷ sự linh hồn của nhân loại.

Không có số đông, không có yếu tố người, không có một sự tương trợ và kết lữ, người ta không làm được việc gì cả. Khi nghệ sĩ chiến đấu vì lý tưởng cao đẹp của số đông, — nói như vậy không có nghĩa là tách rời nghệ sĩ ra khỏi quần chúng, — đồng thời họ chiến đấu cho sự giải phóng tâm hồn họ, chiến đấu cho sự sáng tạo độc lập, cho sự tự do phát huy thiên tài của họ sau này. Muốn như thế, muốn chiến đấu cho số đông, cho quyền lợi của dân tộc, cho sự tự do chung của con người, cho những lý tưởng cao cả và vĩ đại của quê hương nhân loại cho có hiệu quả, muốn nói được tiếng nói của quần chúng, của lớp người đi lên xây dựng lịch sử, lịch sử xã hội ngày mai là của họ, muốn giải thoát bao nhiêu khổ ải và dằn dặt của con người (mà trong xã hội hiện đại con người không cần phải có bản giết nhau mới tồn tại, dân tộc, này không cần phải đi chinh phục dân tộc kia mới có phát đạt và thịnh vượng), muốn chiến đấu cho bao nhiêu thứ ấy, con người văn nghệ không thể đứng ngoài lề cuộc sống mà ca tụng suông, mà hô hào suông. Muốn nói được tiếng nói, nguyện vọng, ý chí của quần chúng phải lẫn vào quần chúng, tưởng niệm, tìm hiểu, suy xét, học tập, kinh qua một thời gian đau xót, buồn vui, thương mến, khao khát cái đau xót, buồn vui, thương mến, khao khát của họ, thông cảm được bao nhiêu tâm tư, lương tri, sở nguyện của họ. Tức là phải quần chúng hóa sinh hoạt và cách mệnh hóa tư tưởng con người mình.

Thoạt sinh ra, con người văn nghệ Việt nam đã không ít thì nhiều mang những nọc độc, những di sản của một xã hội ung thối phong kiến, bán thuộc địa mà những thuộc địa tính, những sở cảm cá nhân mình không phải là cá tính của dân tộc Việt nam. Dân tộc Việt nam không phải

gồm toàn thành phần tư sản, địa chủ, tiểu tư sản, đừng nói thành phần thuộc địa. Bởi vậy, muốn phụng sự Lê Phái mà còn mang những nọc độc ấy vào người thì không khác gì thế xác một con người tuy bề ngoài khỏe mạnh nhưng bên trong không biết bao nhiêu thứ vi trùng đang tự do đục khoét, rúc rĩa.

Bấy lâu có một số không nhỏ nghệ sĩ chủ trương: phụng sự quyền lợi của dân tộc, nhưng « đời tư là đời tư, mà đời công là đời công » giá trị đời họ là trong những tác phẩm chứ không phải trong những đêm nằm phòng ngủ, xuống đò, chơi bờ cát, đánh răng những việc tầm đó, những thứ tiêu khiển đó, nếu có thể gọi là tiêu khiển, đều nằm trong phạm vi đời tư của con người. Nhưng thử hỏi: với một thế xác nhọc nhằn, nặng nề, bệnh hoạn chứa đựng một linh hồn uể oải, sa đọa, bị động, người nghệ sĩ có thể hy vọng xây dựng một công trình vĩ đại chứa đựng một thế cách sống cho những nhân vật đại diện cho quần chúng đi lên, một sức sống phong phú, đúng đắn, những nhân vật khoét từ thế xác đến tinh thần đáng tiêu biểu cho số đông mà bất kỳ trong một tác phẩm nào cũng vậy, những lối sống: lối ăn uống nói, cách hành động, lý luận của những nhân vật lịch sử đó khi nào cũng gây những tác động lớn cho người đọc.

Những « tiêu khiển » đó rất người, mà nghệ sĩ cũng chỉ là người. Nhưng mỗi người, dù trong lối chơi bờ cát cũng vậy, nếu đi vào con đường sa ngã, truy lạc, tất nhiên có những cái hư bại của họ, và không một người dân Việt Nam nào muốn thấy trên đất nước mình bệnh hoạn, lang thang những con người hư bại, đời truy, những lối sống hư bại, đời truy. Những « xác bảo người » ấy, cho cuốn theo dòng sông và nhận chìm ra đáy biển.

Rất có thể, — và cần phải nữa, — người nghệ sĩ cần biết những thứ ung nhọt bệnh hoạn đó (vì không có một sự xây dựng nào không cần nguyên liệu vật chất bay tinh thần) vì sự sống cần thiết cho sự sáng tạo đã gần thành như một nguyên lý. Nhưng cũng không ai khuyến khích, bắt buộc nghệ sĩ luôn luôn ngẫm mình trong sự « tìm tòi tài liệu » có ảnh hưởng tai hại đến cả giống nòi. Sự ngẫm mình đó tất nhiên sẽ làm phá sản cái tính thần sáng tạo lạnh mạnh kia của nghệ sĩ và đồng thời giết chết luôn những đứa con có những người cha, người mẹ bệnh hoạn, bọ bèo. Nhưng điều ấy dù sao

cũng chưa tai hại mấy, và nếu có tai hại thì cũng chỉ tai hại cho chính bản thân của kẻ « chậm trễ » và bị bỏ rơi trên đường nghệ thuật. Tai hại nhất là những đứa con phản bội kia sẽ sống lang thang vất vưởng ngoài đời, sẽ gây bao nhiêu tai hại, tội vạ khác, mà cha mẹ chúng đã không còn biết liêm sỉ để ngoảnh mặt đi trước sự nguyên rủa của tiền hóa và đất nước...

... BÂY giờ thì tả thực, lãng mạn, tự nhiên, hình thức, siêu hình, lập thể hay hiện thực xã hội chủ nghĩa đây?

Bản súng phải nhắm đích. Người viết văn, kẻ vẽ tranh cũng vậy. Phải nên tự hỏi: viết cho ai đọc, vẽ cho ai xem, trước khi đặt bút. Thành phần nhân dân Việt nam là nông dân, là công nhân, là tiểu thương. Nếu có ai trả lời: tôi vẽ cho những nhà tư bản, trí thức xem thì yêu cầu họ đừng đem in thành sách, đừng trình bày triển lãm những tác phẩm của họ nữa. Dân chúng Việt nam không dám gần họ, không dám biết họ là người Việt nam.

Con người văn nghệ mới Việt Nam chỉ biết sống chết cho nhân dân quần chúng của họ đương bằng mình trong đôi khổ, lửa đạn, chết chóc để giành quyền sống, quyền độc lập, quyền dân chủ, quyền làm người. Họ đóng kịch, vẽ tranh cho nhân dân quần chúng họ xem, viết văn, làm thơ cho nhân dân quần chúng họ đọc. Và đã đọc, đã xem thì hiểu, và hiểu rồi thì làm.

Con người văn nghệ mới Việt Nam cùng với toàn dân tộc họ bởi bỏ cho nhau những khía cạnh tình cảm lạnh mạnh để đi lên, để làm nhiệm vụ người dân đối với xứ sở, đất nước, dân tộc,

ĐỖ TẤN XUÂN

BÁO CÁO

Thời kỳ mắc mỗ quý bà dùng phấn đánh giầy nên để ý: Có thứ sau vài lần đánh có giầy, da giầy cứng lại rồi lần lần phấn không ăn đều làm cho mặt giầy có lốm có sọc xem mất đẹp và quý bà chán, bỏ.

Chắc ý hơn, quý bà nên dùng phấn hiệu Hải Quang viện Phương mai nghiên cứu kỹ lưỡng: không dính quần áo, đánh lâu da vẫn mịn màng, phấn ăn đều không lốm không sọc, coi như giầy mới mua, trắng mịn.

Những hiệu giầy danh tiếng ở đường Lê Lợi (E-pagne cũ) cũng đều nhìn nhận phấn đánh giầy da trắng hiệu Hải Quang thật tốt hơn các hiệu khác.

Hiệu giầy lớn và Bazar đều có bán.
PHƯƠNG MAI
485 F. Louis

ĐỜI MỚI số 68

linh cùng các Đại lý và thân chủ dầu
CULA (MAC-PHSU)

Vì vật liệu lên giá quá cao nên buộc
ông chúng tôi xin lên giá dầu kể từ
ngày 1 Juillet 1953 theo dưới đây:

Ve Cùla số 1	giá...	12\$00
— 2	giá....	6.00
— 3	giá....	3.00
— 4	giá....	1.50
Hộp thiếc		3.00

Maison MAC-PHSU

Chuyên môn bào chế dầu CULA

P. Penh 74 Van-Vollenhoven

Saigon : 220 Rue Lê-Lợi—Hanoi : 17 Làn Ông.



Dragées

PULMOFORME

Libs

Thuốc viên

trị dứt ho

LIBS

(Mareuil sur Lay Vendée)

ĐỜI MỚI số 68

CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái
chemise may sẵn cho thật vừa
lòng xin mời lại nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút
Col Indéformable



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả
và tay giả để ráp thay những
chén cụt và tay cụt. Theo đúng
phương pháp của những nhà
chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân
y pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON



QUÁN QUẢN
TỪU ĐIỂM

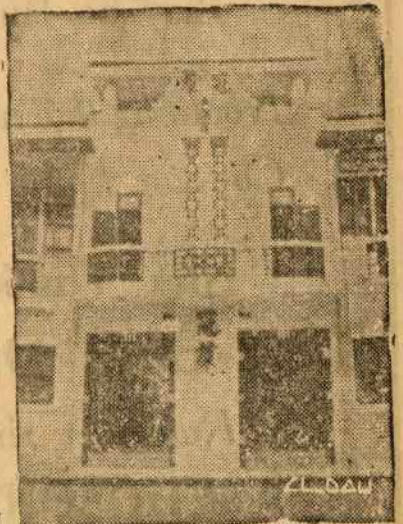
Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN
tửu điểm

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON





TIỂU THUYẾT DÀI PHONG TÁC CỦA GIANG TÂN

VII

TRƯỚC linh hồn mờ của Đô Ta, Đông chịu khó tả tỹ mĩ những gì nó đã thấy cho bạn nó nghe. Câu đầu tiên nó nói với Đô Ta là nó quá quyết tâm khác hẳn ông nhiều lắm.

Đàn bà có một cái gì mà nó không thể nói ra được, theo nó thì vô cùng bí mật, mà mỗi khi đàn ông lại gần là cảm thấy thích thú vô biên. Đô Ta càng thắc mắc nản nỉ Đông giải thích rõ ràng nhưng Đông thủ nhận rằng nó cũng chịu không biết nói gì hơn nữa.

Từ hôm ấy, mỗi lúc ra giờ chơi, Đông lại đóng vai chủ tịch cuộc nói chuyện thăm kín ỷ với bạn nó.

Đang nằm mê man trên giường, Đông giật mình khi nghe tiếng bà nó gọi:

— Con cái gì mà trễ đến thế? Mất 15 phút đợi mây ở phòng ăn vẫn không thấy mặt. Còn ngủ đấy à? Con nước nguội lạnh cả rồi!

Mà nó cũng bước vào. Trông bà có vẻ lo lắng hơn. Bà cúi xuống đưa tay sờ trán Đông, hạ giọng:

— Con không đau gì cả đấy chứ?

Đông vừa ngáp vừa trả lời mẹ:

— Dạ không đau ạ!

Ông già tiếp lời:

— Sao trông vẻ mặt nó hắc đến thế? Hay cả đêm không ngủ được phải không?

Đông chưa kịp trả lời, mà nó đã tiếp:

— Cặp mắt thằng bé sao trông như mất hết tinh thần đấy!

Ông già cúi đầu, suy nghĩ một lúc trước khi kết luận:

— Chẳng sao đâu. Con nó ở trong

(Xem Đời Mới từ số 62)

thời kỳ mà thân hình đang được nảy nở mau lẹ đấy!

Mà nó vẫn vờ:

— Hay để tìm cách tâm bỗ cho con.

Ông già đưa cánh tay vào giữa khoảng không:

— Khỏi phải thuốc men gì cả. Con ăn được, ngủ được cần gì phải thuốc men. Đây trưa là vì chỉ lười đấy thôi. Phải tập cho con ngủ sớm và dậy cũng sớm mới được.

Đông đã ngồi nhồm dậy nhưng ngang mình vẫn còn quán lấy tấm chăn; mắt nó tần ngần nhìn ra xa...

Chương thứ tám

NGƯỜI ta ở đời ai cũng có hy vọng. Chấm... Như kẻ làm ruộng mong cho đến ngày gặt lúa... phết, người đi đường... phết...

Cả lớp đang chăm chú nghe cô giáo Châu đọc chính tả. Hơn 40 cái đầu xanh cúi sát xuống mặt bàn.

Tiếng ngòi viết chạy sột soạt trên trang giấy trắng. Có tiếng lóc cóc ở cửa. Mấy chục cái đầu, đều như một cái máy ngừng lên một lúc. Cô giáo vội vàng chạy ra. Bà Đốc lững thững bước vào. Cả lớp đứng dậy. Bà uy nghi bước lên bệ chiếm lấy cái ghế đầu của cô giáo, rồi bà đưa tay ra hiệu cho cả lớp ngồi xuống. Cô giáo Châu bước xuống bệ đứng cạnh bà. Nhìn cô giáo, bà nở một nụ cười rồi giởng dặc nói trước lớp học:

— Tôi đến đây để báo tin các trò biết là lễ kỷ niệm hai Bà Trưng ở trường năm nay sẽ được tổ chức một cách rất trọng thể. Ông Hiệu trưởng trường con trai và tôi đã đồng ý sẽ tổ chức một buổi dạ hội. Tin các trò

biết là học sinh hai trường sẽ họp nhau diễn một vở kịch...

Có tiếng thì thầm nổi lên khắp lớp. Bà Đốc vẫn thao thao kể:

— Vở kịch này nhan đề « Lòng mẹ » Đó là một vở kịch tả câu chuyện một công chúa trẻ đẹp yêu một chàng hát dạo...

Cả lớp đang im lặng, lại có tiếng thì thầm nhao nhao trở lại. Tiếng guốc nghiêng rào rào xuống nền xi măng. Tiếng cán viết lóc cóc trên mương bàn. Tất cả tiếng động đó nổi lên cùng một lúc.

— Anh chàng hát dạo mà yêu công chúa há?

Cả lớp cùng bàn tán. Bà Đốc và cô giáo muốn để học sinh tự do trong vài phút.

Bà nhìn cô giáo cười. Cô giáo Châu trả lời để đỡ ngượng:

— Học sinh lớp tôi ham được đóng kịch lắm.

Bà Đốc quay lại, trước mặt học sinh:

— Công chúa trẻ đẹp đó cảm người hát dạo định hồi làm chồng.

Cặp mắt bà mở to sau hai mặt kính bóng sáng, trông Bà càng thêm dữ dằn.

... Nhưng một công tử lành tính nham hiểm đem lòng ghen ghét bỏ thù cả hai người. Cặp trai gái ấy sắp chết mòn mỏi trong ngục tối thì... (có tiếng chắc lưỡi và tiếng « ồ » tỏ lòng thương hại cho công chúa và anh chàng hát dạo.) Bà Đốc lại đưa tay nói:

Khoan đã! Các trò nghe tiếp đây. Chính trong lúc ấy, bà mẹ công chúa, với tấm lòng hy sinh của tình mẫu tử đã leo giây xuống ngục tối tìm cách cứu thoát cặp tân hôn.

Cô giáo Châu cười:

— Thật là một vở kịch hấp dẫn.

Bà Đốc nghiêng mình về phía cô giáo tưởng chừng như cả thân hình nặng trĩu của bà sắp ngã chúi xuống phía trước. Bà uốn đôi môi:

— Lại bằng thơ nữa đấy!

— Bằng thơ nữa ư?

Cô giáo làm bộ ngạc nhiên lắm.

— Vậy thưa bà, ai là tác giả?

— Ồ... Nói nhỏ một chút! Đó là của một thi sĩ, ngoài giờ dạy đã sáng tác ra vở kịch đó.

Quay về đám học sinh, bà Đốc lại lên tiếng:

— Các trò ạ! Đó là một vở kịch hai hồi, bằng thơ. Nam diễn viên sẽ lấy ở trường con trai và nữ diễn viên, tôi sẽ chọn vài người trong số các trò. Tất cả sẽ được bạn đồ đắt giá và rất đẹp mắt.

Cả lớp lại ri rầm:

— Thưa Bà, cho con đóng vai công chúa!

— Thưa Bà, con!

Cô giáo Châu lấy giọng nghiêm nghị:

— Các trò im lặng để nghe bà Đốc.

Mỉm cười, bà Đốc lại tiếp:

— Các trò! Không thể nào làm vừa lòng tất cả các trò được, vì vở kịch không cần nhiều vai như vậy. Bây giờ, trong số các trò có mặt ở đây, tôi phải chọn hai người: một người có thể đóng được vai công chúa, và một người đóng vai bà mẹ công chúa.

Cô giáo Châu lại cười vui vẻ:

— Thưa bà, có lẽ phải chọn trong số học sinh khá nhất về môn học thuộc lòng?

Bà Đốc nhún vai, theo thói quen của người tây phương:

— Chắc chắn phải như vậy rồi! Tôi đến đây để bàn với cô là chúng ta sẽ tổ chức một cuộc thi tuyển lựa « tài tử ». Trước hết cần hai vai chính. Ấn nói lưu loát là một việc. Về bề ngoài của con người cũng cần nữa. Vai công chúa, tôi muốn chọn một thiếu nữ mảnh khảnh, xinh đẹp có thể cùng anh chàng hát dạo, hai người thành một cặp duyên dáng, vừa ý. Nam diễn viên, ông Hiệu trưởng đã chọn xong rồi.

Cô giáo tò mò hỏi thêm:

— Vậy bà hẳn cũng rõ, trò nào đóng vai anh chàng hát dạo rồi chứ?

Bà Đốc gật đầu:

— Ờ! Biết chứ! Đó là con ông già đóng sách ở đường Quang Trung đấy mà! Trò ấy tên Đông.

Có tiếng la tỏ vẻ ngạc nhiên và lo lắng nổi lên ở cuối lớp. Bà Đốc và cô giáo trong lúc ham chuyện nên không tìm ra được thủ phạm.

Bà Đốc quay mặt lại trước lớp:

— Các trò! Bây giờ tôi cậy cô giáo Châu tổ chức cuộc thi tuyển chọn lấy diễn viên. Các trò sẽ phải học thuộc lòng vở kịch đó. Vở kịch dài nhưng vai công chúa và vai bà mẹ công chúa ngắn thôi. Các trò không ngại gì cả. Hôm nào tôi sẽ chừng kiến buổi diễn thử của các trò.

Bà quay lại cô giáo:

— Thôi cô cứ tiếp tục lên lớp.

Bà Đốc vừa bước ra, có tiếng gọi:

— Thưa Bà!

Hơi ngạc nhiên, bà quay lại:

— Em muốn gì?

— Thưa Bà, em muốn đóng vai Công chúa. Trò nữ sinh vẫn đứng thẳng người, giáng lệ.

Bà Đốc bước lại gần. Mỉm cười, Bà an ủi:

— Được lắm! Em chịu khó học thuộc vở kịch, cố làm sao chiếm lấy hạng nhất trong lớp. Bà sẽ giao vai ấy cho em.

— Thưa bà, em sẽ có mũ của Công chúa?

— Quái lạ! Con bé này tự bấy lâu nay có tiếng e lệ sao độ rầy lại mạnh dạn đến thế?

Bà Đốc ghi điểm xong, quay sang cô giáo nói nhỏ: Trong bốn trò tôi thấy có hai trò khá nhất. Cô hẳn biết là tôi muốn nói đến hai tên nào đấy chứ?

— Nhất định rồi! Một cái mũ nạm vàng em ạ!

Mấy trò khác không ngồi yên được. Họ đứng dậy, năn nỉ bà Đốc:

— Thưa bà cho em đóng vai Công chúa.

Bà Đốc vội lớn giọng:

— Học thuộc bài đi đã! Em nào học thuộc nhất sẽ được chọn.

— Nhất định rồi! Một cái mũ nạm vàng em ạ!

Mấy trò khác không ngồi yên được. Họ đứng dậy, năn nỉ bà Đốc:

— Thưa bà cho em đóng vai Công chúa.

Bà Đốc vội lớn giọng:

— Học thuộc bài đi đã! Em nào học thuộc nhất sẽ được chọn.

Trò nữ sinh lúc nấy vẫn không chịu ngồi xuống:

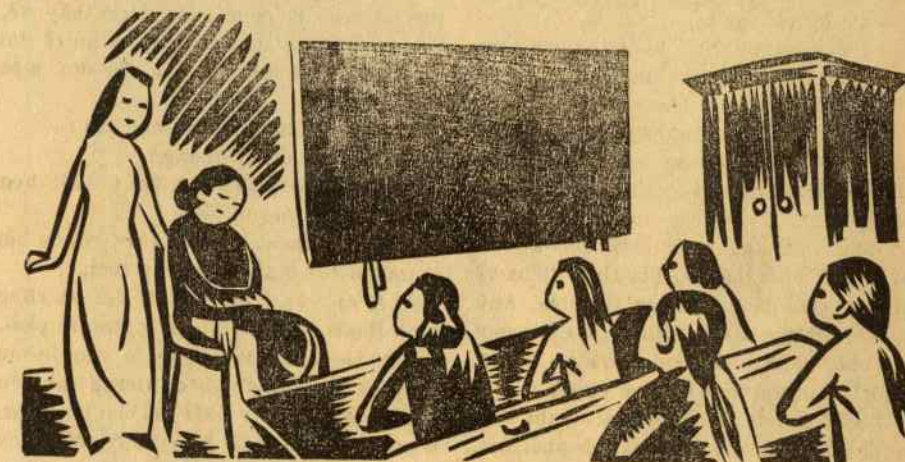
— Thưa bà. Em muốn làm Công chúa. Bà cho em...

Bà Đốc càng ngạc nhiên thêm trước ý ham muốn của nữ sinh, dặn nhỏ cô giáo:

— Cô nhớ giữ tên em bé đó cho tôi nha!

Cô giáo trả lời:

-- Thưa Bà, Liên đấy ạ!



Bà Đốc ngồi trên chiếc ghế bành chứng kiến cuộc giám khảo. Vai đóng hoàng hậu dễ kiếm, theo ý bà chỉ cần một nữ sinh có cái vẻ bề ngoài hơi giống là được. Tuy vậy cũng còn ba người để lựa lấy một người. Vai đóng công chúa còn năm người, trong đó có tên Liên.

Liên được gọi lên bệ. Lành lẽ, Liên bước lên bệ. Con bé đứng thẳng người nhìn lên tấm bảng vẽ những dụng cụ vẽ đo lường.

Trên bảng nhan nhản các loại lít từ nhỏ đến lớn. Nhìn những hình vẽ đó, Liên đang liên tưởng đến những lỗ bắn súng trên chiếc lầu đài tương lai của nó ở sau này. Nó đọc khúc chiết từng câu một. Liên lại biết thêm thất cả điệu bộ nữa. Nó đọc trôi chảy đến nỗi làm cho cả lớp phải im lặng để ý nghe. Cô giáo Châu gật đầu, lẩm bầm:

— Quái lạ! Con bé này tự bấy lâu nay có tiếng e lệ sao độ rầy lại mạnh dạn đến thế?

Bà Đốc ghi điểm xong, quay sang cô giáo nói nhỏ: Trong bốn trò tôi thấy có hai trò khá nhất. Cô hẳn biết là tôi muốn nói đến hai tên nào đấy chứ?

Cô giáo cười đáp:

— Có lẽ Mầu, và Liên.

Bà Đốc cười ồa lên một tiếng, gạt gạt cái đầu:

— Đứng đấy!

Cô giáo lại tiếp!

— Vậy thưa bà nên cho hai trò kia về chỗ.

Bà Đốc gật đầu.

Cô giáo Châu ra lệnh cho Hồng và Hạnh trở về chỗ. Còn lại Mầu và Liên.

Bà Đốc đứng dậy, tuyên bố trước lớp học:

— Cô giáo Châu và tôi có lời khen ngợi tất cả các trò vì các trò đã chịu khó học thuộc vở kịch « Lòng mẹ ». Trò nào cũng thuộc cả.

Nhưng các trò cũng biết rằng trong buổi tập cuối cùng tôi sẽ chọn lấy một trong hai người: trò Mầu hoặc trò Liên.

Hồng và Hạnh mắt buồn tui ngầu trở về chỗ ngồi. Mầu và Liên đưa mắt nhìn theo.

Bà Đốc quay sang cô giáo:

— Việc tuyển lựa cũng khó đấy! Cả hai đều có chỗ vừa ý và đều thuộc vở như nhau.

Liên, vừa nghe lời bà Đốc xong, bạo dạn bước lên một bước, kêu nài:

— Nhưng thưa bà, em có làm thêm điệu bộ,

Bà Đốc cười:

— Thì bạn của trò cũng làm điệu bộ. Cuộc chọn cũng gay đấy. Vì vậy mà tôi có thể cho mỗi người mười điểm, kể cả trí nhớ và làm điệu bộ.

Mầu tỏ ý không bằng lòng:

— Nhưng thưa bà, em không hề phạm một lỗi nhỏ nào cả!

Bà Đốc lại cười. Tiếng cười của bà lần này nghe ròn rã hơn:

— Thì bạn của trò cũng đọc thuộc lâu lâu không hề phạm một lỗi nhỏ nào cả. Chính vì những lẽ ấy nên tôi và cô giáo của các trò lúng túng không biết chọn lấy ai đóng vai công chúa đây!

(Còn nữa)



TRUYỆN DÀI TÂM LÝ, XÃ HỘI NGÀY NAY

Từ của bà X.X. — Cô VÂN NGÀ thuật (Xem Đời Mới từ số 33)

LƯU thay đồ xong lại ngồi một bên vợ :

— Thế chừng nào đi ba về ?
— Có lẽ mai mốt.
— Sao sớm thế. Em không khéo cầm giữ rồi đi ba lại trách cho xem.

Bích Vân cười hồi hồn chổng :
— Thế anh không nghĩ rằng dượng ba đang sốt ruột ? Giá như em về chơi tình nhà và ở miết dưới anh có chịu hay không ?

— Sao không, vợ vui là chồng vui. Đáng này anh thấy sự hồi thúc đi ba về không phải là do sự ấy thì phải. Anh đoán có đúng chăng ? Hình như còn một câu chuyện gì khác hơn nữa kia.

Bích Vân ầu yếm vuốt ve chồng :
— Dầu sao đi ba cũng phải về thì sớm muộn có nhảm gì, cần chi anh phải hỏi.

— Văn biết vậy nhưng nếu anh là dượng ba không bao giờ anh để cho đi ba đi một mình. Khổ thật, có người vợ trẻ nhiều khi cũng bực lòng thật.

Trong bữa cơm tối, ông Lưu cho Bích Thủy hay những người ông nhờ hỏi phổ đều trả lời khó tìm được ngay liền. Vậy tốt hơn cô Bích Thủy chịu khó chờ trong đôi ba tháng, khi nào có ông sẽ gửi thư cho hay.

Bích Thủy cũng không quan tâm lắm đến việc ấy. Cô chán Sài thành lắm rồi. Từ khi giết mình nhớ đến phận sự, cô cảm thấy nhớ con vô cùng. Cô phải trở về gia đình. Những sự vui vẻ, sung sướng như làm cô phát ngấy !

Khi bà Phan hỏi cô định chừng nào về cô trả lời không cần nghĩ ngợi :

— Thưa sáng mai sớm.

KHI ông Đức đến, cô Bích đã ăn một vào trong. Bà Phan ngồi tiếp khách coi bộ đơn đã lắm. Đức không thấy cô Bích Thủy ra thì hơi buồn, gắng gượng tìm những câu hỏi thăm vợ vẫn đề kéo dài thời giờ. Sau cùng Đức thấy càng lúc càng biệt tăm đang. Bích Thủy không dần lòng nổi mới hỏi :

— Thưa cô ba đi đâu vắng vậy ?

Bà Phan giả bộ còn sửa thuốc một lúc mới bảo :

— Hai chị em nó dắc nhau đi nói chuyện đâu ở nhà lối xóm sao chưa thấy về. Cậu có muốn gì bảo với tôi rồi nó về tôi sẽ nói lại cho, hơi sức đâu chờ đợi mắc công

Rồi bà còn hỏi mắt lại một câu :

— Có gì hệ trọng không ?

Đức có ý buồn sao Bích Thủy thất hện nhưng cũng gượng bảo :

— Thưa không có chi, cháu muốn hỏi thăm tin tức ở tỉnh nhà vậy thôi.

— À ra vậy ! Mà ở tỉnh coi bộ cũng bình thường không có chi lạ lắm thì phải. Đức bực mình lắm, ông có cảm tưởng bà Phan muốn đuổi khéo. Nhưng tình yêu làm ông buộc lòng phải giả dãi làm ngơ. Ông muốn gặp mặt Bích Thủy để trách khéo nàng — dù bằng một cái đưa mắt — để được hả lòng một chút.

Đức phân vân tìm hiểu thái độ của người yêu. Tại sao Bích Thủy lại có ý lẩn trốn ? Hồi hận ư ? Giận dỗi ư ? Không ông hiểu rõ tâm trạng cô lắm mà. Giờ đây cô đã là người lỡ phóng lao rồi phải theo lao. Dù những phần động lực nào gây ra trong cô chỉ tỏ rằng cô dối lòng mà thôi. Đức cần phải gặp Bích Thủy. Ông như một tên nài giỏi đã thuần được con ngựa, chỉ một cái giật cương là ngựa quay đầu về đường cũ.

Chính phục Bích Thủy Đức tưởng đâu chỉ cốt để trả một mối hiềm và để chuộc lại danh giá của một tay công tử điểm dăng. Đến hôm nay Đức biết rằng mình lầm Ông còn yêu Bích Thủy lắm, yêu tha thiết và say mê như một chàng trai trẻ với một tình đầu.

Khi chiếm được quả tim người yêu rồi, Đức sung sướng hơn cả những người sung sướng. Một cái gì đây đủ quá, chất chứa quá bùng lên trong lòng ngực ông. Đức nhìn đời không còn vẻ thân nhiên, lạnh lùng nữa. Đức muốn tìm tất cả bạn, nói say sưa những gì đã cảm và nghĩ.

Ông không cần biết cuộc thăm lên của ông và Bích Thủy sẽ ra sao ? Hai người

sẽ bị đưa đến một tình thế, một trường hợp nào. Đức bắt chấp cả. Ông sẵn sàng lãnh tất cả trách nhiệm :

Nghĩ như thế nên Đức cố chờ để gặp Bích Thủy. Lên nhìn về mặt khó khăn của bà Phan Đức thầm nghĩ nếu sao này ông sẽ lại thành rề bà thì bà cư xử thế nào ? Ý nghĩ ngộ nghĩnh ấy làm ông buồn cười.

Thời khắc chậm rãi trôi qua nặng nề. Đã gần một giờ đồng hồ rồi mà Bích Thủy vẫn chưa thấy về. Bà Phan dùng đến lối đuổi khách một cách rõ rệt hơn bằng lối đưa tay lên miệng che những cái ngáp vụng về. Buộc lòng quá, ông Đức phải đứng lên cáo từ về.

Trong khi ông Đức bị cầm ở ngoài, Bích Thủy vẫn ở trong buồng chờ nào phải đi đâu. Cô sửa soạn hành lý vào và ly về mặt hơi thần thờ.

Bích Vân ngồi một bên tìm cách an ủi :
— Rồi ít lâu em lại lên chơi nhé. Nhớ dắc cả con bé Bình cho vui.

Bích Thủy chép miệng đầy va ly lại bảo :

— Lên làm chi hở. Em sẽ ở dưới mãi và nguyện đoạn tuyệt cuộc đời vui sướng để lo tròn bổn phận nặng nề.

Bích Vân cảm động nắm cườm tay em như có ý bảo bọc và tâu thành.

Sáng sớm hôm sau Bích Thủy ra bến xe có đủ mặt người thân đưa tiễn. Tất cả đều ngậm ngùi. Còn gì khổ cực bằng sự chia lìa niềm cốt nhục. Trong thời buổi nhiều như vậy con đường vạn dặm cũng gần với con đường sanh tử, biết còn hợp mặt nữa hay không ?

Đến giờ xe rời bến Bích Thủy lấy khăn lau lệ nhìn theo những bàn tay thân yêu vẫy vẫy. Có ghen ngào bảo bảo thăm :

— Thôi giả từ ánh sáng đô thành cũng vĩnh biệt hẳn sự cuồng vọng và mê loạn.

Xe chạy đến Phú Lâm thì ngừng lại chờ giờ mở đường. Các hành khách đều xuống dùng điểm tâm trong các quán cóc bên đường, duy chỉ có Bích Thủy vẫn ngồi yên trên xe ngoài đầu hướng về Sài thành.

(còn nữa)

ĐỜI MỚI số 6

ĐỜI MỚI đóng thành bộ

Bạn chờ bỏ qua mà không mua Đời Mới đóng thành bộ (3 quyển hoặc 4, 59 tập, thiếu số 1).

Có bán tại phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud Saigon và tại 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ quán.

3 quyển giá ... 341 đồng

4 quyển giá ... 376 đồng

Báo cũ, lĩnh cho bạn đọc 4 đồng thay vì 5 đồng.

Bìa vải 35 đồng (cộng đóng)

Bìa da 45 đồng

BÁ ĐÀ SƠN QUÂN
TỰ BẮY LÂU
CỦA
VÔ VÂN VÂN
VÂN ĐÚNG ĐÀU
CHUYÊN TRI
TỪ CUNG
VÀ
BÁCH ĐÀI
TIẾNG VANG LŨNG
KHẮP CẢ ĐÀU ĐÀU



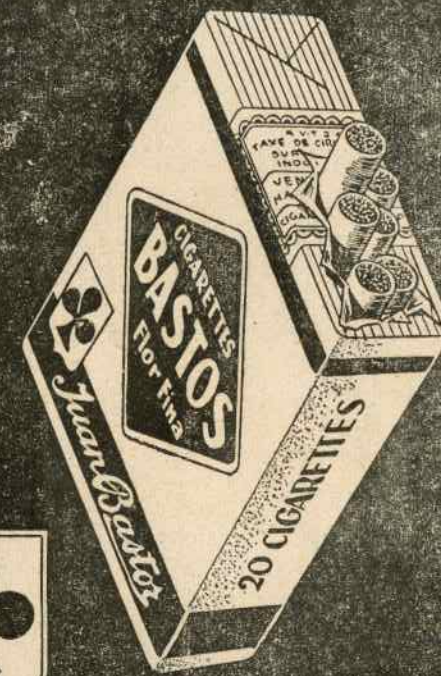
CHI NGÃNH
229 ĐƯỜNG LÊ LỢI SAIGON

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành điệu lại người không ưa.

Nhà khiêu vũ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCARÉO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Glám đốc : VĂN LANG

Quản lý : TRÁC ANH

In tại nhà in riêng Đời Mới
417 Đại lộ Trần Hưng Đạo—Chợ quán
(Giấy nói : 793)

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT

MỖI SỐ. . . . 5\$

1 tháng. . . . 20\$
6 tháng. . . . 120\$

3 tháng. . . . 60\$
1 năm. . . . 240\$

Đổi địa chỉ xin cho nhà báo biết để tránh thất lạc.

CUỘC THI ĂN ẢNH ĐỜI MỚI 1953



204



205



206



207



208



209



210



211



212



213



214



215